Tq 24+

tuổi ngọc

24

tuần báo của tuổi vừa lớn

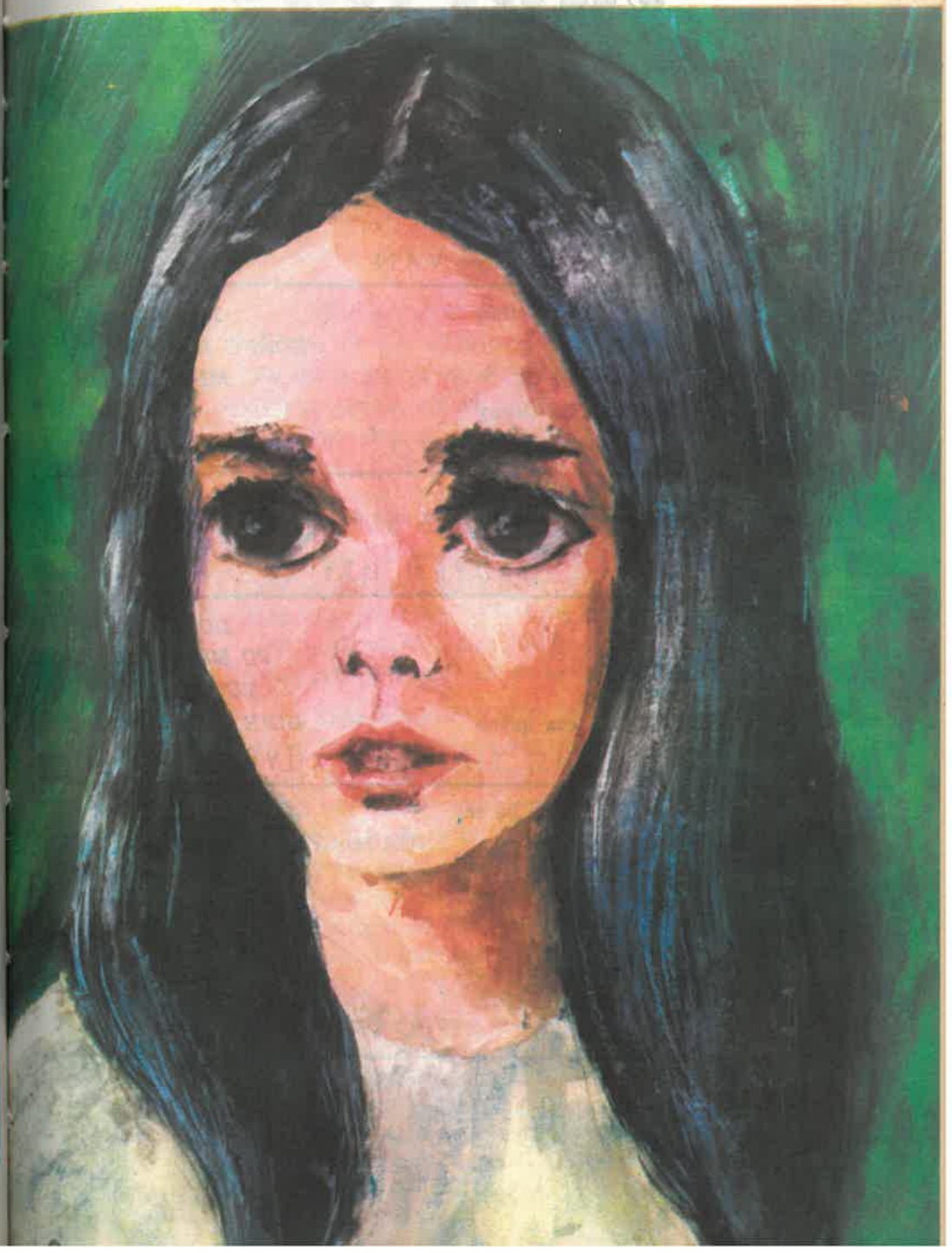

TUẦN LỄ TỪ 4 - 11
ĐẾN 11 - 11 - 1971 | số 24 | BỘ MỚI | giá 40đ.

tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA TUỔI VỪA LỚN

CHỦ NHIỆM : DUYÊN ANH VŨ MỘNG LONG
THƯ KÝ : ĐINH TIẾN LUYỆN, TỪ KẾ TƯỜNG
QUẢN LÝ : ĐẶNG XUÂN CÔN
TRỊ SỰ : NGUYỄN MAI

VĂN

phỏng vấn hoàng hải thủy — TUỔI NGỌC
bức thư — HOÀNG HẢI THỦY
còn trong mơ ước — MIÊN MIÊN
nói chuyện với sa sương — ÁO VÀNG

THƠ

thế luân — cầm chướng — du mùa đông — thiên thu

TRUYỆN DÀI

thằng khoa — DUYÊN ANH
nhà báo — VŨ MỘNG LONG
huyền xưa — TỪ KẾ TƯỜNG
trong nhật ký của quỳnh — ĐINH TIẾN LUYỆN

MỤC THƯỜNG XUYÊN

tham dự phỏng vấn bỏ túi — BẠN NGỌC
nhìn xuống cuộc đời — TÒA SOẠN VÀ BẠN ĐỌC VIẾT
sưu tầm — LINH VIỆT
ngọc thân ái — NGỌC
chạp phô — KIẾN VÀNG
biết một biết mười — NGUYỄN THẾ
bông hồng cho tình đầu — NGUYÊN PHI — UYÊN CHI
trò chơi khoa học — NGUYỄN THANH MINH

Tòa soạn, Trị sự 38 Phạm Ngũ Lão, Saigon 2 — Đ.T. : 23.595
BIÊN LAI SỐ 597/BTT/NBC NGÀY 24-4-1971
TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ NĂM

vĩnh biệt số 24

Vĩnh biệt số 24. Cái ám ảnh của Tuổi Ngọc số 24 bộ cũ luôn là một nỗi hồi hộp đối với Tòa soạn. Vì thế ngay sau khi in đợt bìa cho số 24, chủ nhiệm đã hối Thư ký Tòa soạn lo gấp cho đợt bìa số 25, để con tàu Tuổi Ngọc hung hăng húc văng cái ga số 24 đã nhốt nó gần hai năm trời. Tòa soạn « vĩnh biệt » số 24 để không bao giờ trở lại cái con số ấy một lần nào nữa. Nhất định đi, đi cho hết con đường của nó, nếu nó vẫn còn được bạn Ngọc khuyến khích ủng hộ. Sự ngừng lại ở số 24, năm xưa, mang theo một sự thất hứa : Xuân Hồng Tuổi Ngọc không có. Năm nay, cũng số 24 này, Tuổi Ngọc loan báo cùng bạn Ngọc, nhất quyết sẽ thực hiện một giai phẩm Xuân Hồng Tuổi Ngọc thật đặc sắc, để xin lỗi sự lỡ hẹn năm ấy.

Xuân Hồng Tuổi Ngọc gồm 192 trang, 4 trang bìa offset tuyệt vời, hai phụ bản mùa xuân ngọt mắt. Gần 200 trang Xuân Hồng Tuổi Ngọc sẽ là một cố gắng ròng rã 3 tháng trời của nhóm chủ trương. Không dám nói nhiều, sợ lại mắc vào cái tật ưa khoe trước, Tuổi Ngọc chỉ hứa sẽ gửi tới tay bạn Ngọc một Xuân Hồng, đúng hẹn, xứng đáng mang cánh hoa Hướng Dương của Tuổi Ngọc. Ngay từ bây giờ Bạn Ngọc có thể đóng góp vào Giai Phẩm Xuân Hồng, bài vở nhớ đề thêm ngoài phong bì « Giai Phẩm Xuân Hồng» trước tháng 12-1971.

Hẹn bạn Ngọc ở Tuổi Ngọc số 25, khi những nỗi hồi hộp, ám ảnh không còn nữa, con tàu Tuổi Ngọc sẽ lướt gió phăng phăng mà đi. Xin bạn một lời chúc để lấy hên : Cầu chúc cho con tàu Tuổi Ngọc đi hết con đường của nó.

bức thư • hoàng hải thủy

— Thưa ông... thấm thoắt thế mà đã gần hai mươi năm rồi... Em nhớ năm ông ra ngoài ấy là năm 1953. Đến đầu năm 1954 thì ông về. Hiệp định ký tháng Bảy thì tới tháng Mười em được đưa trở về Thanh Hóa. Em tưởng chiến tranh như thế là hết, em được yên thân về làng quê làm ăn suốt đời. Nào ngờ.

Tôi nhìn người đàn ông ngồi trước mặt tôi trong căn phòng tòa soạn sinh sịch tiếng máy in báo đang giờ hoạt động. Tiếng máy quá lớn làm cho cả hai chúng tôi cùng phải to tiếng. Nhiều lần chúng tôi phải nhắc lại những lời vừa mới nói. Anh trạc bốn mươi tuổi. Tóc hớt cao, bận áo sơ mi trắng cụt tay. Nét mặt anh vẫn tươi như thuở nào, như một ngày xa xôi cách đây đã gần hai mươi năm như anh vừa kể, tôi gặp anh ở ngoài Phú Quốc, hải đảo nằm cách bờ biển Rạch Giá chừng một trăm cây số. Lúc anh mới tới chào tôi với nụ cười nửa mừng nửa sợ sệt trên môi, tôi không nhận ra anh. Nhưng khi anh nói: « Em là Bân, em ở với ông ngoài Phú Quốc. Hồi ông còn ở lính, ông đưa các anh ấy ra đảo tuyên truyền. », tôi nhớ anh ngay.

— À... Anh Bân. Anh Bân... Tôi nhớ anh rồi. Tôi tưởng năm 54 anh đã được trả về Bắc? Vâng. Em đã được về Bắc năm năm mươi tư, đến năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám. Em lại bị đưa vào Nam. Vào giải phóng?

Em không muốn đi, nhưng em bị bắt buộc... Tôi hiểu... Cuối năm sáu mươi chín em ra hồi chánh. Hồi chánh ở đâu? Thưa ở Tây Ninh. Em được đưa về Thị Nghè. Tháng trước có phái đoàn các ông người Mỹ đến thăm trại. Em được các ông ấy hỏi chuyện. Em nhận ra ông thông ngôn đi với các ông Mỹ là ông Phát. Ông Hạ sĩ Phát hồi ấy cùng ra Phú Quốc với ông. Ông ấy cũng còn nhớ em. Em hỏi thăm ông. Ông Phát cho em biết ông đã giải ngũ và bây giờ làm nhà báo. Ông Phát cho em biết ông làm ở đây.

Và Bân đến tòa soạn thăm tôi. Trong phút giây kỷ niệm ào ào trở lại tâm trí tôi. Tôi như đang trông thấy tôi, chàng Trung sĩ đưa một tiểu đội lính tuyên truyền, từ dưới tầu biển ngơ ngác lên bãi cát nghèo nàn của hải đảo Phú Quốc một buổi sáng gần hai mươi năm về trước. Phú Quốc, nơi tôi đến không phải là hải đảo trù phú dưới biển có nhiều cá, trên rừng có nhiều gỗ quí. Phú Quốc ấy là đầu đảo đằng kia, là Dương Đông, nơi có những nhà làm nước mắm. Phú Quốc, nơi tôi đến buổi sáng hôm ấy là ở đầu đảo đằng này, là Cây Dừa, nơi có một xưởng máy làm dầu dừa của người Pháp bỏ hoang, nơi có những vườn dừa thật nhiều trái, mà không có người hái, nơi có 4 cái « căng » giữ những người mà người Pháp gọi là « tù binh », những « prisoniers de guerre ». Mỗi « căng » giam giữ tới 4.000 người đàn ông. Toàn là những người bị bắt trong những cuộc hành quân lớn của quân đội Pháp ở miền trung châu Bắc Việt. Trong tổng số 12.000 người này chắc cũng có một số là bộ đội chính quy hoặc du kích, nhưng theo tôi, con số rất nhỏ. Chừng 2.000 hoặc nhiều lắm là 4.000. Số còn lại toàn là nông dân bị bắt oan, hoặc những người chỉ liên can đến chiến tranh ở việc bị bắt đi tải đạn, tải gạo cho bộ đội. Tôi đem một tiểu đội tới đó với một cái máy quay phim, gọi là máy chiếu phim mới đúng, cà là tàng, một cái máy phát điện do Quân đội Pháp thải, vài cuốn phim tài liệu mượn được của Phòng Thông Tin Hoa Kỳ ở Sàigòn, để phụ trách việc tuyên truyền cho chủ nghĩa gọi là quốc gia với 12.000 người bị giam giữ ở đó. Tiểu đội của tôi gồm cả tôi là 10 thằng. 10 thằng với 10 tâm hồn bất mãn buồn nản. Cả 10 thằng chúng tôi đều là lính động viên, đều là con nhà khá giả ở Sài Gòn, nói tóm lại, chúng tôi toàn là những thằng ăn chơi đi lính bất đắc dĩ, khi thấy mình sắp bị gọi nhập ngũ thì nhảy ào vào cái đơn vị này để tránh khỏi phải đi Quang Trung và đi đánh nhau. Trong số chỉ có mình tôi là đã từng viết được vài cái truyện ngắn đăng báo, làm được vài bài thơ tình, tức là chỉ có mình tôi là có tí máu văn nghệ, còn 9 mạng kia thằng thì mần thư ký, thằng thì con nhà buôn chuyên ở nhà với vợ, thằng thì làm giáo học dậy con nít ở trường tư. Nhảy vào cái đơn vị mang danh là «tuyên truyền võ trang» này chúng tôi tưởng là nhàn hạ, được ở Sàigòn quanh năm. Nhưng chúng tôi bị tên tò ngay từ những ngày đầu bận quân phục, thứ lính tuyên truyền này cũng phải đi hành quân mờ người. Nhưng chúng tôi cay cú nhất là việc tiểu đội phải đi Phú Quốc. Chúng tôi coi chuyến đi này như một cuộc đi đày, đi cho khuất mắt những người được quyền sai phái chúng tôi.

Nguyên nhân làm cho tiểu đội của tôi bị đầy đi Phú Quốc là tôi. Vì tôi ba gai quá xá. Ở Sàigòn, người ta phạt tôi mãi cũng chán mà không được. Vào lính chưa được ba tháng, tôi đã mang bệnh bất mãn đầy người. Ở trong quân đội, bất mãn là anh em cùng cha khác mẹ với ba gai, và ba gai là vợ chồng lấy nhau vì tình không có cưới xin với trùng phạt. Năm ấy tôi chưa vợ con, tôi lại sẵn tính nghệ sĩ là một cái gì thù hằn ra mặt với kỷ luật. Nghệ sĩ tính với kỷ luật có thù truyền kiếp với nhau. Ngày xưa có thể ông nội anh nghệ sĩ đã đánh học máu mồm ông ngoại anh kỷ luật, hoặc ngược lại. Trong khi đó quân đội lại là con riêng của vợ anh kỷ luật cho nên khi anh nghệ sĩ mà bị vào quân đội thì chỉ có nước bị đòn thù mà chết. Người ta phạt mãi tôi cũng chán, để tôi đó thì chướng mắt, họ cho tôi đi ra tận đảo Phú Quốc tít mù khơi ngoài biển cho khuất. Chúng tôi mang tâm trạng của bọn đi đầy là thế.

Chưa đi khỏi Sàigòn được 24 tiếng, chỉ mới ngồi Dodge 4 xuống tới Rạch Giá để xuống tầu ra Phú Quốc thôi, chúng tôi đã thấy nhớ Sàigòn. Nhiều khi tôi vẫn thắc mắc không hiểu Sàigòn có cái gì đặc biệt để tôi phải nhớ nó đến như thế ?? Nhớ hơn là nhớ người yêu. Sàigòn bụi bặm, nóng bức, ồn ào, Sài gòn buồn bỏ mẹ đi những hôm không có tiền, nhưng được ở Sàigòn vẫn khoái hơn ở bất cứ nơi nào khác trên trái đất này. Tôi còn nhớ như chuyện mới xảy ra ngày hôm qua những buổi chiều buồn ơi là buồn ở Cây Dừa, Phú Quốc, những buổi chiều vào lúc 6 giờ, nắng sắp tắt trên những ngọn dừa ven biển, tôi một mình ngồi trên tảng đá lớn nhìn ra biển xa. Từ đó từng con sóng lớn như những đoàn xe GMC theo nhau chạy vào bãi cát, và tiếng sóng đập vào ghềnh đá phát ra những tiếng ùm ùm. Hòa tấu là tiếng sóng tắt trên bãi cát nghe như những tiếng thở dài. Tôi ngồi đó tưởng tượng ra thành phố giờ này tan sở, xe cộ sịt khói ở những ngã tư đường. Giờ này những thằng bạn hãy còn ở ngoài dân sự của tôi vừa đi làm về. Chúng nó đang tắm, chúng nó thay quần áo, chúng nó đang ngồi ăn cơm, chúng nó đang bàn chuyện lát nữa đi chơi ở đâu, đi nhảy ở Văn Cảnh hay Kim Sơn, những đêm cuối tháng vừa lãnh lương, chúng nó dám đi nhảy ở Grande Monde lắm. Thời ấy tôi mới biết mùi nhảy đầm, nên Dancing là thiên đường và đàn bà chỉ là những người làm nghề gái nhảy, Ôi... tôi tưởng tượng và tôi như điên lên. Lẽ ra tôi giờ này cũng phải ngồi ở Sàigòn, cũng phải ba hoa nói chuyện em nọ, em kia chứ ? ? Tại sao tôi lại ngồi ì sư cụ trên tảng đá hoang này ? ? Tôi có cảm giác như tôi đang chết, như chỉ có những thằng bạn tôi sắp đi ăn, đi nhảy ở Sàigòn giờ này là những người được sống.

Ở Sàigòn, thời gian từ 1950 đến 1952 có trận đánh nhau ở Cao Ly. Tôi đi xem xi-nê từng thấy nhiều đoạn phim chụp cảnh trại tù binh ở Nam Hàn. Những hàng rào dây thép gai bao quanh những trại tù binh trên màn ảnh đó đã làm tôi xúc động. Dây thép gai nhiều đến thế là cùng. Nhưng khi tới đứng bên những hàng rào dây thép gai ở những «căng» tù binh Phú Quốc, tôi mới thấy những hàng rào dây thép gai trên màn ảnh không đi đến đâu. Con tầu biển chở tiểu đội tôi từ Rạch Giá ra đi đến bờ biển Phú Quốc vào lúc 11 giờ đêm. Tầu đã đậu lại nhưng vì không phải là giờ nước thủy triều lên nên chưa

vào được đảo. Chúng tôi còn phải ngủ lại trên tầu cho đến sáng. Chưa biết ất giáp gì về Phú Quốc cả, chúng tôi đứng trên tầu nhìn vào đảo và thấy đèn điện từng dãy sáng choang, đèn pha chiếu loang loáng. Đèn điện nhiều quá, thua gì đèn Sàigòn. Chúng tôi tấm tắc khen ngợi với sự lạc quan ngây thơ : Đèn điện nhiều như thế chắc là ở trên đảo cũng vui lắm, chắc là có nhiều hàng quán. Và yên trí chúng tôi trở xuống ngủ chập chờn trên những sac marin, những khẩu súng M.38 cà là dì đạn bắn rơi ra trước nòng súng mà chúng tôi được cấp. Võ trang cơ mà ?

Sang tới, vào lúc 7 giờ, tầu đã đổ bọn tôi lên bãi cát. Tôi lên đó và đứng ngơ ngác. Hàng quán mẹ gì đâu? Chẳng có qua một nhà thường dân nào ở đây cả. Những dãy đèn điện chúng tôi thấy đêm qua và tưởng bở đó chỉ là những hàng đèn bao quanh những trại giam, đèn điện trên những hàng rào giây thép gai rậm rì rạm rịt. Giữa những hàng rào giây thép gai ấy còn có những đường mương. Để ngăn không cho tù nhảy qua hoặc đào đường hầm chui ra ngoài. Chắc thế. Và ở đây lính thì ít tù thì nhiều. Toàn tù là tù. Có những anh tù bé con và những ông tù tóc bạc, râu dài.

Tôi chán. Chán và chán. Chán đến ngấy cả người. Chán đến nẫu nà, đến không còn buồn nói nữa. Tử vi của tôi không có sao đi ở tù, nhưng chôn chân ở trên cái mũi đảo này, ba bề là biển, một góc là núi, ở lẫn với tù thì không tù cũng như tù. Đã thế lại còn phải ở không biết đến ngày nào được về. Không tù thì con là gì ?

Vì tôi đóng lon Trung sĩ nên theo đúng thủ tục nhà binh một ông trung sĩ từ trong trại ra đón tôi. Ông này là một thầy đội già, chắc ông chỉ mới đi lính từ năm tôi học lớp ba và ông khởi đầu binh nghiệp bằng chức binh nhì tục gọi là «đơ-dèm cùi-bắp». Tuy cấp bậc ngang nhau nhưng thầy đội ở Sàigòn tới vẫn hách hơn thầy đội ở Phú Quốc, tôi chờ cho ông ta chào tôi trước mới ưng chìa thò một bàn tay mềm như bún thiu ra bắt. Với cái bắt tay kiểu «xi vin» ấy, tôi muốn chứng tỏ cho ông ta biết tôi là đội tài tử chứ không phải là đội nhà nghề như ông ta. Sau vài lời chào hỏi qua loa, ông ta chỉ một chú trẻ tuổi đứng xớ rớ gần đó bảo tôi :

— Thằng này là thằng hầu Trung sĩ ở đây. Trung sĩ cần cứ bảo nó. Thằng này được lắm.

Và ông lớn tiếng :

— Bân. Mày mang đồ cho trung sĩ vào nhà, mày.

Đó là lần đầu tiên tôi gặp Bân. Anh cũng bận bộ bộ đồ lính cũ, rách nên cả hai ba ngày đầu tôi cứ tưởng Bân cũng là lính. Khi không có chuyện gì để nói tôi hỏi anh đi lính từ bao giờ Bân mới nói rằng anh không phải là lính, anh là tù.

Tù, nhưng anh là tù ngoan nên anh được ra khỏi trại giam hưởng cái ân huệ ấy. Nhiều người tù khác cũng được lấy ra mần việc ở đây như anh. Buổi sáng họ được gọi ra, buổi tối họ được dẫn trở về trại. Một số nhỏ khác được ngủ lại ở ngoài. *(Xem tiếp trang 58)*

H

hoàng hải thủy

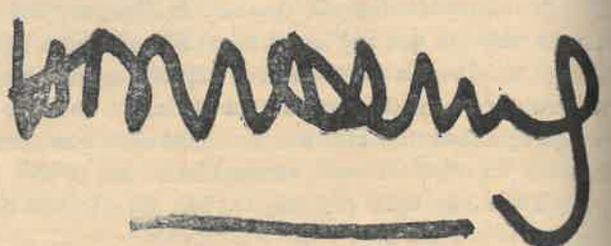

họ đã viết truyện ngắn như thế nào ?

1.— Ông đã viết truyện ngắn như thế nào ?

Viết như một sự cần thiết. Về sau khi viết trở thành nghề, khi phải viết nhiều quá đôi khi viết là một cực hình. Nhưng lúc đầu viết là một sung sướng Lúc đầu, những truyện đầu, phải nói là được viết mới đúng. Được viết như đói được ăn, khát được uống, tương tư được thấy người yêu. Tôi muốn viết ngay từ nhỏ. Mười hai, mười ba tuổi, tôi đã ôm mộng mai sau trở thành văn sĩ. Bây giờ nhiều lúc viết không kịp, bài thiếu, mệt mỏi, tôi thấy viết là khổ nhưng nếu bị cấm viết, chắc chắn tôi còn khổ hơn nhiều.

Lúc mới viết, chưa đủ tư cách và điều kiện để viết truyện dài tôi viết truyện ngắn. Tôi coi việc viết truyện ngắn là cần thiết trước khi viết truyện dài. Không phải truyện ngắn dễ viết hơn truyện dài mà là vì ít nhất, thời gian hoàn thành một truyện ngắn cũng ngắn hơn. Và nếu viết không thành công, ta dễ bỏ một truyện ngắn mà không nản bằng bỏ một truyện dài. Bây giờ việc viết truyện của tôi trở thành rõ ràng : viết feuilleton để sống, để nuôi vợ con, viết truyện ngắn cho riêng mình. Bây giờ lâu lắm tôi mới viết một truyện ngắn và thường chỉ viết cho chủ báo anh em.

2.— Viết truyện ngắn khó hơn hay viết truyện dài khó hơn. Nếu khó, như thế nào ? Nếu dễ như thế nào ?

Quan niệm của tôi về truyện ngắn, truyện dài chắc cũng chẳng khác quan niệm chung là bao : truyện ngắn có cái khó của truyện ngắn cũng như truyện dài có cái khó của truyện dài. Tôi coi truyện ngắn như cái hôn còn truyện dài như cả một cuộc ái ân. Hoặc, nói theo ngôn ngữ kiếm hiệp, truyện dài là cả một bí kíp trong khi truyện ngắn là một tuyệt chiêu tung ra là hạ địch thủ. Viết truyện dài, nếu có khó hơn viết truyện ngắn, chỉ là vấn đề thời gian và công phu. Tôi không có cái kiên nhẫn viết cho hết cả một truyện dài rồi mới cho đăng nên tôi sợ ý kiến của tôi có thể ảnh hưởng không tốt tới bạn đọc. Bạn đọc những lời này chẳng nên coi đó là những khuôn vàng thước ngọc, trường hợp sáng tác của mỗi người một khác. Những gì bạn làm được tôi có thể làm không được và ngược lại. Tôi chỉ có thể viết được truyện dài khi được đăng tải trên báo, mỗi ngày viết vài trang. Việc tranh được chỗ đăng truyện dài trên báo có thể là một khó khăn lớn cho những người mới viết. Theo tôi, viết truyện ngắn, truyện dài gì cũng khó hết, nếu muốn viết cho hay, làm người đọc xúc động, choáng váng. Còn viết dở thì cũng dễ mà thôi khi đã quen, có ngừng người viết cả đời mà vẫn không được nổi tiếng.

3.— Theo ông, những nhà văn Việt nam nào viết truyện ngắn hay nhất. Xin kể vài tác giả và tác phẩm của họ.

Nam Cao, Thanh Tịnh, Tô Hoài. Hơn hai mươi năm xưa, chính là khi đọc những truyện của Tô Hoài, tôi nảo nức nghĩ đến chuyện mai sau mình cũng viết những truyện hay như thế. Truyện của Tô Hoài linh động, nhiều nhận xét lạ. Không biết nhận xét thì khó lòng viết hay được. Truyện Thanh Tịnh nhẹ nhàng, dìu dịu mà bao la, như truyện ngắn « Con sơ về nhà mẹ » chẳng hạn. Truyện này tôi thấy hay từ hai mươi làm năm trước, mới đây, tôi tìm đọc lại và vẫn thấy hay như thường. Truyện ngắn Nam Cao già dặn, vuông vắn như một phiến đá.

Tôi đọc nhiều truyện ngắn ngoại quốc và thấy những truyện ngắn của Anton Tchekov hợp với tôi nhất. Truyện ngắn Mỹ rất nhiều, được kể là đặc sắc nhất thế giới xong với tôi không mấy hợp. Vì người Mỹ hiếu động trong lúc tôi thích tĩnh, thích nghĩ và cảm nhiều hơn là nói.

4.— Truyện ngắn nào của ông được ông ưng ý ?

Tuy đã viết từ hai mươi năm và yêu mến việc viết hơn hết mọi việc trên đời, cho đến nay tôi chưa từng viết với dụng ý viết thật hay, viết với sự cố gắng. Tôi vẫn chỉ viết theo sức tôi, được thế nào biết thế ấy. Tôi vẫn tin ngoài 40 tuổi, tôi sẽ viết « để đời », và tôi tin tôi còn viết được nhiều nữa. Ngoài truyện ngắn « Người con gái áo xanh » làm tôi vỏ được 3.000 tiền thưởng năm 1952 mà bây giờ tôi đã đánh mất và quên cả cốt truyện, tôi chỉ thấy tôi có mỗi một truyện ngắn đáng được nói đến. Truyện : « Siêu nhiên và dã thú » đăng trên VNTP năm 68 và có trong tuyển tập truyện ngắn nhan đề là « Truyện Tình » của tôi. Nhờ sống ở Phú Quốc hai tháng và một cái Tết, cùng nhiều sự thật và cũng nhiều tưởng tượng, tôi mới viết được truyện ngắn ấy. Nhưng đoạn cuối, tôi lại bị ảnh hưởng truyện ngắn « Người thiếu phụ với con chó nhỏ » của Tchekov.

5.— Trong một cuốn sách bàn về nghệ thuật viết văn, ông Nguyễn Hiến Lê đã viết, đại ý : Truyện dài là nhiều truyện ngắn kết hợp lại. Ông nghĩ sao ? Và từ câu trên, ông có chấp nhận định lý đảo : Truyện ngắn là một phần rút ra từ truyện dài ?

Có nhiều hình thức truyện dài. Câu nói của Ông N.H.L. cũng đúng nhưng chưa đủ. Có những truyện dài là những đoạn truyện ngắn hợp lại và có những truyện dai là truyện dai. Như truyện Thủy Hử của Trung Hoa. Tôi thấy Thủy Hử là những đoạn truyện ngắn tuyệt tác kết hợp, như La Têmpête của Ylya Erhenbourg cũng vậy. Viết sao cũng được, miễn hay là được. Nghệ thuật là tự do. Tuy cũng có quy luật nhưng phiền phiền thôi, ta chẳng nên cứ nhất định phải như thế này hay như thế nọ mới được.

6.— Những người viết trẻ bây giờ thường thích viết truyện ngắn, ông có thể nói cho họ nghe một vài kinh nghiệm của ông ?

Tôi chỉ có hai lời để nói với các bạn trẻ : một là trước khi viết phải đọc nhiều. Đọc như một lạc thú mà cũng như một cần dùng. Điều thứ hai : nên có ngoại ngữ. Vì đời sống của người viết ở VN nhiều khi vất vả, sự đài thọ không cho phép người viết ở VN sống, suy nghĩ, hưởng thụ để lại viết hay như các văn sĩ Âu Mỹ. Chẳng hạn như Graham Greene mỗi năm chỉ viết 6 tháng, 6 tháng kia đi chơi Châu Phi, lên đỉnh tuyết Kilimadjaro hoặc tới Vạn Lý Trường Thành ngắm trời, ngắm đất. Như tôi bây giờ chẳng hạn, nếu bây giờ tôi được tới đứng dưới Hoàng Hạc Lâu của quê hương Thôi Hiệu để hút năm bảy điếu Philip, tôi thăm viếng Khổng Minh để tưởng

như mình thấy người « tận trung báo quốc, đến chết chưa thôi » người chưa ra khỏi lều tranh đã biết thiên hạ phải chia ba, người chết xương cốt đã tàn nhưng linh hồn vẫn hiện về bảo vệ dân Thục, nếu tôi được tới bên sông Đa Nuýp — tất nhiên phải là Đa Nuýp Blơ — để tưởng nhớ tới Johann Strauss, được đi bên bờ sông Seine một chiều mưa để tưởng như mình đang làm một cuộc chia ly,.. Chỉ thế thôi, chắc tôi có thể viết được nhiều truyện khá hay để cho đồng bào tôi đọc. Nhưng rất tiếc. Tôi chỉ có thể đi ra khỏi cuộc sống hiện tại qua sách vở. Và các bạn muốn trở thành văn sĩ rồi cũng sẽ rơi vào trường hợp như tôi. Không hơn mà chắc cũng không kém. Vì không được nuôi dưỡng nên nhiều người viết rất hay của ta chỉ viết hay được trong một thời gian tương đối ngắn hơn những người viết Âu Mỹ. Điều đáng sợ nhất cho người viết bất cứ ở đâu, bất cứ ở đời nào là sự viết lại những gì mình đã viết với sự biết chắc hơn ai hết rằng những gì mình đang viết không hay bằng những gì mình đã viết.

Tôi chỉ định khuyên bạn có 2 câu mà tới đây, đọc lại tôi thấy tôi đã khuyên bạn những 3. Mà vẫn chưa hết. Điều thứ 4 là kiên nhẫn và cam chịu những gì cái nghề mình thích đem lại cho mình, tức là những vinh nhục. Vinh là khi công lao của mình được đồng bào biết và cảm mến, nhục như sự thiếu thốn vật chất cho vợ con. Điều thứ 5 là thành thật. Điều thứ 6 là tình thương, lòng bao dung. Điều thứ 7 là VIẾT. Nếu không thích VIẾT thì dù có lắp cho bạn đôi bàn tay của Hemingway, bạn cũng bỏ đi đánh bi-da chứ không ngồi lọc cọc gõ mấy chữ.

HOÀNG HẢI THỦY

HOÀNG HẢI THỦY ra đời tháng 3 năm 1932 ở Hà Đông, Bắc Việt. Tuổi Quý Dậu, Horoscope Tây tuổi Poissons. Bài viết đầu tiên của ông được đăng báo là một bức thư bày tỏ lòng yêu nước (đăng trên nhật Cứu Quốc ở Hà Nội năm 1946). Vào Sàigòn năm 1950, bắt đầu làm phóng viên nhà báo năm 1951. Số lương phóng viên vào nghề là 1.500 đồng. Cũng năm 1951 viết một truyện nhan đề «NGƯỜI CON GÁI ÁO XANH » gửi dự thi truyện ngắn của nhật báo Tiếng Dội của Ô. Trần Tấn Quốc. Qua năm 1952, truyện ngắn trên được chấm nhất với giải thưởng 3.000 đồng. Từng làm phóng viên và biên tập viên những nhật báo Ánh Sáng, Sài gòn Mới, Tiền Tuyến, Dân Tiến, viết tiểu thuyết và phóng sự cho những báo Ngôn Luận (Hồ Anh), Chính Luận, Sống (Chu Tử). Năm 1957, ông bắt đầu được bạn đọc chú ý với loạt phóng sự Vũ Nữ Sàigòn, Ông Tây Bà Đầm, Yêu Tì. Sáng tác dài nhất là cuốn Môi Thắm Nửa Đời. Từ 1960 trở về đây, ông phóng tác chừng 30 bộ tiểu thuyết Âu Mỹ thành « feuilleton » đăng trên nhật báo. Trong số này những bộ đáng kể nhất là Kiều Giang (Jane Eyre của Charlotte Bronte) Đỉnh Gio Hú (Wutherings Heights của Emily Bronte). Tìm Em Nơi Thiên Đường (My Cousin Rachel của Daphne du Maurier), Đi Tìm Người Yêu (The Citadel của A-J. Cronin)...

ủy ban vận động thành lập ngày nhớ ơn thầy

Như Tuổi Ngọc đã loan tin số 6, ý kiến phải có một ngày giáo dục Việt nam, ngày đó, bất kể tổng thống hay một ai—mà tổng thống càng cần lưu ý—phải trở về trường cũ thăm thầy xưa, được nhiều người trong mọi giới hoan hô. Và một Ủy Ban Vận Động Thành Lập *Ngày Nhớ Ơn Thầy* đang âm thầm chuẩn bị buổi ra mắt. Ủy Ban đã quyết định, vào cuối tháng này, sẽ tổ chức buổi tiếp tân tại Viện Khoa Học Giáo Dục để nói về sự khôi phục tinh thần Carnot trong hoàn cảnh tang thương hiện tại và giới thiệu Ủy Ban Vận Động Ngày Nhớ Ơn Thầy cũng đã quyết định chọn truyện dài *Ngựa trúng trong sân trường* của Duyên Anh để giới thiệu luôn. Buổi tiếp tân hôm đó, ca đoàn *Hồn Nước* của nhạc sư Hải Linh sẽ trình bầy những khúc nhạc thuần túy dân tộc. Tuổi Ngọc theo rõi vụ này và sẽ mỗi tuần loan những tin tức về *Ngày Nhớ Ơn Thầy* (T.N)

jomarcel và nhóm phim yến vàng

Cuốn phim mầu *Thế giới nhạc trẻ*, sẽ chiếu độc quyền ở rạp Eden đúng là một cuốn phim không giống những cuốn phim nào. Bởi vì, đạo diễn Jomarcel, phụ tá Nam Lộc, Trường Kỳ và những «chuyên viên điện ảnh» của phim này cũng không giống bất cứ ai. Họ toàn là những người trẻ măng, không được học ở trường nào, không được ai giúp đỡ phương tiện. Thích xi nê, thế là làm phim. Và họ vác máy chế lấy «đồ nghề» mà xử dụng. Cái xích lô dùng làm máy đẩy (Travelling), ! Jo Marcel bao tron «kỹ thuật» từ quay đến chuyền âm, in rửa, ráp nối và... đi dán bích chương ở khắp đường phố. Yêu nhạc và yêu phim không ai hơn Jo Marcel. Cuốn phim có cái hách của nó. Là, dù phim mầu, vẫn có thể rửa ở Giao Chỉ, rửa ở « la bô » của ông Jo Marcel. *Thế giới nhạc trẻ* sạch sẽ ra phết. Các bạn vừa lớn khoái nhạc trẻ nên đi coi thử. Để xem Jo Marcel và Nam Lộc, Trường Kỳ chơi phim (tôi không muốn nói làm phim) và để thấy Jo Marcel cố gắng bước sang một lãnh vực mới. (Ý Đức)

giáo sư phan khoang không còn nữa...

Giáo sư PHAN KHOANG, một học giả có uy tín trong văn học giới miền Nam, vừa từ trần ngày 22 tháng 10 sau một cơn bịnh kéo dài từ hơn một năm qua (các dây thần kinh ở cổ họng bị tê liệt, không ăn không nói được nữa), hưởng thọ 66 tuổi.

Giáo sư Phan Khoang, với vốn hán học uyên thâm đã phiên dịch và chú giải hai bộ sách quan trọng trong Tứ Thư : *Trung dung*, *Đại học*. Giáo sư còn là soạn giả nhiều bộ Sử có giá trị, như : *Việt Pháp Bang giao Sử lược*. *Việt nam Pháp thuộc Sử Trung quốc Sử lược*. Gần đây nhất, giáo sư vừa cho xuất bản cuốn *Việt sử Xứ Đàng Trong*, trình bầy cuộc Nam tiến của dân tộc Việt-nam.

Khi đang biên soạn bộ « Tổ chức Chính quyền Trung ương thời nhà Nguyễn » thì giáo sư lâm trọng bệnh, và mặc dù đã tốn công sang tận Nhật bản để điều trị nhưng bệnh vẫn không thuyên giảm.

Ngoài những hoạt động về văn hóa, giáo sư Phan Khoang còn là một lãnh tụ Việt nam Quốc dân đảng, một ủy viên trong Ủy ban Lãnh đạo Quốc gia (1966-67).

Giáo sư PHAN KHOANG mất đi là một thiệt thòi lớn cho văn học giới và chính giới nước nhà.
(Bán Nguyệt San VĂN)

tủ sách hoa niên

Cơ sở Ý Thức vừa cho phát hành loại sách HOA NIÊN, cuốn đầu tiên ra mắt độc giả là 1 tác phẩm ngắn của Victor Hugo, «Em bé Bất Hạnh», Trần Quang Huề dịch. HOA NIÊN là nhãn hiệu của một tủ sách nhi đồng. Sách khổ nhỏ, in đẹp.

Trong buổi tiếp tân ra mắt Tủ Sách Hoa Niên này, cơ sở Ý Thức cũng cho ra mắt tập truyện «Cát Vàng» của Lữ Quỳnh.

Tuổi Ngọc hân hạnh giới thiệu hai cuốn sách trên với Bạn Ngọc. (TN.)

vài sinh hoạt nghệ thuật trong tuần

Trong tuần lễ chấm dứt vào ngày 30-10 vừa qua, tại Phòng Thông tin Đô thành, một cuộc triển lãm tranh của họa sĩ Nguyễn Khắc Vinh đã được tổ chức. Khoảng 40 bức tranh sơn dầu, đây là lần triển lãm thứ bảy của một họa sĩ đã có nhiều tuổi sáng tác, ông Nguyễn Khắc Vinh là một cựu sinh viên của Trường Cao đẳng Mỹ thuật Hà nội, ông đã tham dự rất nhiều những cuộc triển lãm quốc tế và được chú ý nhiều trong khoảng mười năm gần đây. Ông có khuynh hướng ấn tượng hơn là siêu thực mà một vài người đã lầm tưởng, khoảng 40 bức tranh của ông triển lãm lần này đã cho chúng ta những nhận xét đó. Cuộc triển lãm của họa sĩ Nguyễn Khắc Vinh đã chấm dứt vào ngày 31-10-1971.

Cũng trong tuần qua, tại phòng Phủ Quốc Vụ Khanh Đặc trách Văn hóa, số 18 đường Nguyễn Trung Trực, một cuộc triển lãm tranh của Sinh viên trường Cao đẳng Mỹ thuật Huế đã được cơ quan này bảo trợ tổ chức. 58 bức tranh của 35 sinh viên, theo như lời trình bày của ông Vĩnh Phối giám đốc Trường Cao Đẳng Mỹ Thuật, đây chỉ là một phần trong 2 ngành nghệ thuật Hội họa và Điêu khắc được

mở tại trường. Riêng về phần điêu khắc vì xa xôi nên không thể trình bày được với phương tiện di chuyển khó khăn và ít ỏi của nhà trường.

Cuộc triển lãm thật phong phú của các họa sĩ tương lai trẻ trung và hứa hẹn. 40 bức tranh sơn dầu, 8 bức tranh lụa và 10 bức tranh sơn mài, bao gồm nhiều đường lối thuộc các môn phái nghệ thuật hiện đại, tựu trung sắc thái dân tộc và nhân bản, tương quan đến tâm tình và đời sống Huế đã làm cho cuộc triển lãm có nhiều ý nghĩa đặc biệt của những người đã có nhiều công phu mang tranh của họ từ đất Thần Kinh xa xôi về thủ đô triển lãm.

Cuộc triển lãm của sinh viên Trường Cao đẳng Mỹ thuật Huế sẽ chấm dứt vào ngày 6-11-1971.
(Anh Chi)

vấn đề hoạt động bút nhóm, thi văn đoàn trẻ và đàn anh

Những vấn đề hoạt động văn nghệ của tuổi trẻ Việt Nam nếu nhắc đến quả không thiếu bằng chứng là ở một tỉnh lỵ thành phố địa danh nào người tuổi trẻ với tất cả nhiệt thành vẫn chung sức đứng ra hoạt động dưới mọi hình thức từ một nhóm thân hữu đến một bút nhóm, thi văn đoàn và nếu tổng kết những hoạt động đã thành hình thì ta thấy quả là một con số rất lớn.

Nhưng thật đáng buồn thay nếu theo dõi kỹ hơn nữa ta sẽ thấy những hoạt động đó thật rời rạc và yếu kém, đã có vô số hoạt động hoạt tuổi trẻ ra đời nhưng cũng có vô số những hoạt động tan rã. Chịu kiểm soát ta hiểu rằng những hoạt động bền lâu nhất là những hoạt động ít ỏi nhất, tại sao? Với nhiệt tình của một người tuổi trẻ đã nhận thức được một số kinh nghiệm dẫu rất khiêm tốn tôi cũng xin mạn phép trình bày một số ý kiến sau đây trước nhất ta phải nghĩ đến thực tại văn nghệ trẻ, thực tại tuổi trẻ làm văn nghệ rất cô đơn bởi không được sự hỗ trợ của những người được gọi là đàn anh văn nghệ (những thi sĩ, văn gia, nhà thơ v.v...) những người này đa số đã tỏ ra có một tinh thần không trách nhiệm đối với đàn em, họ chỉ biết phụng sự cho riêng họ, chỉ biết tìm cách tiến xa, tiến mau và chính ở hành động đó họ nào biết đã vô tình tách rời, lánh xa tuổi trẻ.

Vì vậy nếu tuổi trẻ có hăng say hoạt động văn nghệ, có đứng ra thành lập bút nhóm, thi văn đoàn gì đi nữa thì đối với những bậc đàn anh mà luôn luôn trong đầu óc đều có sẵn những tốt đẹp mình đạt được, luôn luôn thấy rằng trước mắt mình hiển hiện những vườn hoa văn nghệ cao thâm thì những hoạt động tuổi trẻ đó cũng trở nên một thứ «rơm rác» không hơn không kém. Và nếu như những bậc đàn anh này có miễn cưỡng biết đến những hoạt động tuổi trẻ thì cũng đau lòng thay cho tuổi trẻ khi được đàn anh tặng cho một số lời bình phẩm thí dụ như: «Ối! tụi bây làm con nít quá!» hoặc: «dở như thế này thì nên trò trống gì» hay là: «bao lăm hơi mà làm mấy cậu, rã đám chừ đó». Vâng, tuổi trẻ kém hơn đàn anh thật, tuổi trẻ hăng say và cũng dễ chán nản thật nhưng tất cả những lời phẩm bình của đàn anh trên nên xét lại bởi những thất bại của tuổi trẻ đàn anh cũng có một phần trách nhiệm trong đó và nếu những lời đó vẫn được đàn anh giữ nguyên thái độ thì quả thật sự bất mãn của tuổi trẻ không cách gì hàn gắn được.

Nếu đàn anh cho rằng khả năng sáng tạo của văn nghệ trẻ kém quá thì tại sao họ không chịu lưu tâm suy nghĩ một tí, văn nghệ trẻ trong tầm mức bút nhóm thi văn đoàn bao gồm những người mới chập chững bước chân vào văn nghệ, họ bước chân vào với tất cả những ngại ngùng sợ hở thì đương nhiên cái kém cỏi không làm sao tránh được, thử hỏi ngoài những kẻ phi thường thì có ai lại không đi từ cái kém cỏi đến cái hoàn toàn. Có lẽ đàn anh cũng hiểu vậy nên ước mong của tuổi trẻ là làm thế nào để đàn anh cùng sốt sắng nâng đỡ khuyến khích những khả năng sáng tạo của đàn em để văn nghệ trẻ có được một niềm tin vững chắc.

Nếu cho rằng những hoạt động văn nghệ trẻ chỉ nhất thời và sẽ rã tan mau chóng thì xin nhắc lại đàn anh văn nghệ cũng có phần trách nhiệm trong đó. Tự hỏi với bồng bột tuổi trẻ, với thực tài chưa đầy đủ, với những kinh nghiệm trống vắng quá cũng như với những trở ngại khó khăn mà đàn anh ngày trước cũng từng vấp phải như tuổi trẻ hiện tại thì tuổi trẻ làm sao không có lúc nản chí, không có lúc tan rã bởi thế đàn anh là kẻ từng trải từng có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động văn nghệ hãy đặt trách nhiệm hướng dẫn của mình đối với tuổi trẻ nhiều hơn.

Trên đây là một số ý kiến nhỏ của tôi, hy vọng rằng vấn đề hoạt động bút nhóm, thi văn đoàn và đàn anh văn nghệ sẽ một ngày một sáng sủa hơn và mong rằng những hoạt động văn nghệ trẻ sẽ do đấy mà tiến mạnh thêm.
Nguyễn Văn
(*Thi văn đoàn Thiên Phong Huế*)

lại vẫn cái mà học trò gọi là nha khảo thí

Khóa thi tú tài phần nhất đã qua như giòng nước cuốn theo niềm hy vọng của những anh chị chẳng may trong chuyện thi cử. Tôi đã bắt gặp những ánh mắt khác thường của những người không may đó. Trái lại giòng sông nào lại không có phù sa? Mầu phù sa tin yêu đó tôi đã tìm thấy trong nụ cười ánh mắt của những người thi đậu, những kẻ có diễm phúc ngồi lại mái học đường. Có những nụ cười chỉ được hưởng khi phải qua bến chặng đường đau khổ, ở đây tôi không muốn nói đến tháng ngày đau khổ đã qua tức những thời gian vùi đầu vào bàn học. Tôi muốn trình bày một niềm đau khổ mới thật buồn cười và phi lý, đến độ xuẩn ngốc. Có một số anh chị đã đậu đến khi đi nhận chứng chỉ thì trên tờ giấy được ươm bằng óc và nước mắt đó lại không thấy có hình mình, không có luôn cái chữ ký của ông chánh chủ khảo! (trường hợp điển hình nhất tôi thấy là ba người bạn ở Long Khánh, hai người ở Sài Gòn và một ở Vũng Tàu). Người ta cho biết tại mất hình nên chánh chủ khảo không thèm ký, lại một vấn đề bê bối của nha khảo thí, khi nộp đơn xin thi thì mấy ông đã bắt buộc học sinh nạp đầy đủ hồ sơ— dĩ nhiên là đủ hình— nhận rồi các ông lại làm mất, đã làm mất các ông lại còn làm khó dễ học sinh, các ông bắt họ phải chụp một cái hình y khuôn cái đã nộp cho các ông! nếu các ông không còn lưu giữ một tấm hình nào lại thì làm thế nào các ông biết hình này giống đúc hình kia? Có nhiều người không còn một tấm hình nào khác — vì họ không phải là thợ chụp hình cần lưu giữ ảnh để làm mẫu cho khách hàng — thì các ông lại bắt buộc họ phải đem qua cảnh sát để sưu tra! Mà sưu tra cái gì nhỉ? Các ông làm việc bê bối đến độ chỉ một tấm ảnh bé con mà không giữ được thì những cái to tát hơn làm sao các ông giữ nổi? Sự việc không có gì khó giải quyết, chỉ tại các ông lười biếng, sự lười biếng của các ông có thể trễ nải việc học của những học sinh nghèo khốn nạn đó, giấy hoãn dịch của họ trong niên khóa cũ đã gần hết hạn, các ông đừng vị kỷ mà ngâm tôm một cách tàn nhẫn, sự tàn nhẫn đó của các ông sẽ làm họ uất ức, tuổi trẻ Việt Nam đã mang đầy uất ức từ nhiều năm qua, các ông không có quyền đẩy họ thêm một bước nào nữa. CÁC ÔNG PHẢI CHỊU TRÁCH TRƯỚC LỊCH SỬ NẾU HỌ NỔI LOẠN VÌ CHÍNH CÁC ÔNG LÀ CHA ĐẺ CỦA NHỮNG CUỘC NỔI LOẠN ĐÓ.
(Phạm Ngọc Triều Vũ)

truyện dài **DUYÊN ANH**

Anh em trong đoàn quân du kích
Cùng vác súng lên đàng
Đi lên
Đi lên
Xuyên qua rừng qua núi
Qua mây mờ đêm tối
Vượt suối băng ngàn
Giặc tiến tới đây
Súng kia cùng nhau cướp lấy
Nhằm cùng nhau bắn
Mỗi viên là mỗi quân thù

Bài hát đánh thức chim muông trên cây, giật mình cá tôm dưới nước. Lâu đài âm thanh phóng ra làm xôn xao lá cành. Những bước chân một-hai nhịp mạnh. Đường đất muốn nứt ra. Bài hát ngừng lại, tiếng vang còn lơ lửng đầu thôn, cuối xóm. Trăng đồng nội sáng tỏ. Trăng soi rõ bầy nhi đồng súng gỗ của thằng Khoa lên sân đình tập bắn. Hơn bốn mươi nhi đồng xếp hàng đôi bước đều theo lời hô của trung đội trưởng Khoa.

— Mốt, một hai mốt... Mốt, mốt, một, một hai mốt... Trong bầy nhi đồng súng gỗ, có đứa đùa nghịch :

— Một, một khoai một!...

Cả bọn cười vui. Trung đội trưởng Khoa hét lớn :

— Trật tự !

Khoa rút còi thổi một mạch. *Toét, toét, toét toe toét...* Rồi cất còi vào túi quần xoóc và nói :

— Chú ý... *Dân quân Việt nam...* Một, hai, ba...

Lâu đài âm thanh vỡ tung :

Dân quân Việt nam mau bồng súng ra sa trường
Dân quân Việt nam không lùi bước trước rừng gươm
Tay phất cao lá cờ tranh đấu mà cứu giống nòi
Vung kiếm lên ước nguyền Việt nam muôn năm sáng tươi.

Mỗi giọng hát là một chí tình. Tưởng chừng đoàn quân súng gỗ đang tiến ra chiến trận. Thằng Khoa đi tách ngoài hàng ngũ. Trung đội trưởng cơ mà. Sau ngày thị xã Thái Bình tiêu thổ kháng chiến, gia đình Khoa tản cư về làng mình : làng Tường An, cách thị xã mười mấy cây số. Nhà cửa ở thị xã bị đập phá, chỉ còn trơ lại vài bức tường nhô khỏi đống gạch không lồ. Hôm từ giã ngôi nhà xưa, con phố cũ, mẹ thằng Khoa đã khóc nức nở. Bố nó buồn buồn. Nhiều người đã khóc. Rồi chia tay nhau. Cái thị xã nhỏ bé, êm đềm bỗng trở thành hiu quạnh. Kẻ về Kiến Xương, Tiền Hải. Kẻ sang Quỳnh Côi, Phụ Dực. Ngày trở lại thị xã thật xa xôi. Bởi vì, cụ Hồ đã trả lời « Bao giờ giặc Pháp sang Thái Bình thì sẽ có thái bình » câu hỏi của một người dân thị xã « Thưa Hồ chủ tịch, bao giờ đất nước ta thái bình, kháng chiến thành công ». Pháp chưa sang Thái Bình, nó mới chiếm Nam Định thôi. Gọi là tiêu thổ kháng chiến nhưng nhà thờ và đền Mẫu không bị phá. Khu nhà của các bà sơ vẫn y nguyên. Các bà sơ và các ông cố đạo không phải tản cư. Thoạt đầu, dân thị xã được vào thăm nền nhà của mình. Sau bị cấm hẳn. Ngã tư Vũ Tiên, cầu Bo, cầu Kiến Xương, lối đê Đoan Túc rào kín. Bộ đội canh gác cẩn mật. Dần dần, nếp sống áo nâu quen đi, chẳng ai muốn về thị xã. Gia đình ông phán Thụy qua Thái Ninh, nghe đâu bà phán Thụy đã mở quán bán cà phê, trứng đường ở Đồng Năm. Con Thủy tha hồ rửa cốc, tách nhé ! Thằng Côn về Ô Mễ. Nhà nó giàu nhất tổng. Làng nó có cái chợ to lắm. Một tháng sáu phiên, vui không thể tả nổi. Tường An thuộc tổng Ô Mễ. Từ làng Khoa sang làng Côn phải qua con đường lát gạch của làng Thọ Bi, qua cổng Thọ Bi, qua cây cầu gỗ làng Đại Hội. Thằng Vũ về làng sống thiếu bạn bạn bè đâm ra buồn. Nó đã trốn nhà đi làm liên lạc viên cho đại đội 4. Vũ noi gương anh Kim Đồng. Bố nó mất công tìm đại đội 4. Thì nó đã theo trung đoàn 44.

Khoa rất ngưỡng mộ anh. Đối với nó, chỉ Vũ là *chiến là tuyệt cú mèo*. Khoa chưa biết Kim Đồng Vũ *bao phen giao thông trong rừng, gian lao ngục nan muôn trùng* ra sao, song nó đã biết liên lạc viên của bộ đội oai vô cùng. Nhiều thằng liên lạc đã theo bộ đội về Tường An. Lưng đất hai trái lưu dạn,

vai đeo ba lô, tay cầm cái thông nòng súng ba-zô-ca, mặt vênh vang: Các chị phụ nữ xúm nhau thăm hỏi thằng liên lạc và tặng quà bánh, khăn áo. Bộ đội diễn kịch, thằng liên lạc lên hát một bài, được vỗ tay hoan hô nhiệt liệt. Liên lạc viên là hình ảnh mơ ước của nhi đồng súng gỗ Anh Lý phụ trách nhi đồng, nói rằng, nhi đồng nào xuất sắc, gương mẫu sẽ được chọn làm liên lạc viên. Thằng Khoa thèm làm liên lạc viên đến nhỏ rãi. Nó đã tỏ ra xuất sắc. Đang là tiểu đội trưởng, Khoa nhảy lên trung đội trưởng. Làng Tường An nghèo nàn, nhỏ bé nên chỉ có hai thôn. Nằm dưới đê sông Trà Lý, suốt đời lo đê vỡ mà con ngòi duy nhất chả khi nào đầy nước. Buổi sáng, nước dâng, chưa tới giữa ngòi thì đã buổi trưa. Nước rút vội. Một nửa con ngòi luôn luôn khô cằn vào mùa hạ. Thầy địa lý bảo làng không ai khá giả trọn vẹn. Muốn khá giả, phải bỏ làng tha phương cầu thực. Một số người may mắn, ăn nên làm ra. Những người khác thử thời vận mãi tận ở Hà Nội rồi cũng đến làm cu ly xe tay, vú em, đầy tớ. Bố thằng Khoa là người may mắn. Anh em nó được đi học, được hưởng văn minh thành thị. Trở về quê hương. Giữa đám trẻ con nghèo dốt, tự nhiên, thằng Khoa sáng nước. Sự láu lỉnh của Khoa đã chinh phục hết nhi đồng trong thôn của nó. Chỉ cần kể chuyện Zorro cứu khốn phò nguy, chuyện cao bồi bắn mọi da đỏ, chuyện Tarzan chúa tể sơn lâm là bọn nhóc con sẵn sàng hoan hô Khoa.

Dưới mắt nhi đồng Tường An, thằng Khoa giỏi nhất hạng. Khoa biết đá bóng. Quả bóng tennis trọi lớp lông trắng bọc ngoài, còn trơ cao su đen thùi của Khoa cũng bắt nhi đồng thèm muốn. Vui lắm Khoa mới cho bọn nhóc đá bóng cao su. Còn thì toàn bẻ bòng xanh, đem nướng mềm rồi kéo nhau ra bãi tha ma, Khoa dạy bọn nhóc đá bóng. Nó lấy đất cầy xếp cột *gôn*, đem những *gôn* Luyến, *a văng xăng* Vọng trộ bọn nhóc. Nào *gôn* Luyến đôi tay dính nhựa michelin, dính hơn nhựa mít. Nào *a văng xăng* Vọng đôi chân súng đồng, sút bóng như sút tảng đá. Khoa nói *gôn* với *a văng xăng*.. bọn nhóc chẳng hiểu gì nhưng phục Khoa sát đất. Nó chê anh Phúc diễn kịch đóng vai Tây không biết một tí tiếng Tây nào. Anh Thái đóng vai Việt gian vất đi. Nó khoe sẽ diễn kịch đóng vai Tây nói tiếng Tây như... thật. Khoa hay ưỡn ngực : «Tao học trường Monguillot cơ mà» ! Điều khiến Khoa hậm hực là nhi đồng Tường An thiếu bộ trống đồng. Từ hai năm nay, Tường An không nằm trong huyện Vũ Tiên nữa mà hướng sang huyện Thư Trì. Tường An biến thành ranh giới Vũ Tiên-Thư Trì và thuộc xã Đại Đồng. Mỗi kỳ đại hội nhi đồng xã, tụi Đồng Đức, Đại Đồng đeo trống đánh vang lừng. Tường An đứng nghe mà mơ ước có bộ trống đồng. Nhưng Tường An nghèo quá, quỹ làng xác xơ lấy đâu mà sắm trống đồng. Tiền nguyệt liễm chả ăn thua gì. Vụ chiêm vừa rồi, nhi đồng đi mót lúa, cắt rạ thuê vẫn không đủ tiền mua trống. Khoa hy vọng, cuối năm, nhi đồng tát ngòi bắt cá và đi hỏi cá thì Tường An sẽ có trống đồng. Trống đồng tuyệt diệu. đêm ngủ chợt thức giấc, Khoa còn nghe tiếng trống đồng từ làng Đồng Đức vọng sang. Và Khoa nuốt nước bọt. Nhi đồng Tường An đá bóng hạ nhi đồng Đồng Đức hàng hai chục quả, một mình Khoa sút lọt *gôn* Đồng Đức mười bốn

quả. Nhi đồng Tường An hát hay nhất xã. Nhi đồng Tường An vẽ chân dung bác Hồ theo trí nhớ được xã khen. Nhi đồng Tường An chỉ thiếu một bộ trống đồng.

Thề hát tới khúc chiến thắng
Thề phanh thây quân xâm lăng
Việt Nam anh dũng hát câu khải hoàn

— Mốt, mốt, mốt hai mốt... Mốt, mốt hai mốt...

Đội nhi đồng đã qua cầu Chờ và sắp rẽ vào sân đình. Trung đội trưởng Khoa đếm nhịp thật lớn. Ở sân đình, đội nhi đồng của trung đội trưởng Huệ đang hát bài : *Quân dân nhất trí tiếng kèn kết đoàn. Người Việt nam mau vai sát kề vai. Quyết đem tâm trí giết loài tham tàn*... Và thằng Huệ đếm nhịp hùng dũng ra phết. Huệ không ghét Khoa nhưng nó muốn tỏ nó không thua Khoa. Huệ là thằng nhóc thảo vát nhất thôn trên. Nó theo học võ với ông Tô Đại Hồng ở Ô Mễ. Huệ biết đánh trung bình tiên, đánh côn. Hễ đêm nào có kịch là Huệ lên sân khấu múa bài Mai Hoa quyền để ganh với Khoa cái tài vừa gẩy đàn Banjo vừa hát. Huệ bán kim chỉ ở chợ phiên Ô Mễ. Chợ búa quen rồi nên Huệ khôn ngoan. Anh Lý yêu cả Khoa lẫn Huệ. Anh đặt một giải thi đua cho hai đội nhi đồng. Bỗng nhiên, Huệ và Khoa trở thành hai đối thủ. Cuối tháng này, hai đội nhi đồng sẽ hát thi, diễn kịch thi. Đội nào hay thì trung đội trưởng sẽ đại diện Tường An chỉ huy toàn thể nhi đồng Tường An vào những dịp đại hội nhi đồng xã. Và nếu có trống đồng, đội thắng giải thi đua được xử dụng. Khoa đinh ninh rằng đội nhi đồng thôn dưới của nó sẽ thắng giải.

— Bên trái... quay ! Mốt, mốt, mốt hai mốt...

Đội nhi đồng đã vào đến sân đình. Trung đội trưởng Khoa lăng xăng hô hoán.

— Dậm chân... dậm !

Hơn bốn mươi ông nhóc đang bước, bị *phanh* chân. Bây giờ, súng gỗ trên vai, các ông đứng một chỗ, chân trái dậm thì chân phải nhấc.

— Mốt, mốt, mốt, mốt hai mốt !

Nhiệt tình và lòng tự phụ tập trung dưới gót chân. Các ông nhãi dậm chết thôi. Chân không mà có thể dậm lún đất. Ở hiên đình, đông đủ thiếu nữ cứu quốc đang chuyện trò vui vẻ. Trung đội trưởng Khoa cứ tưởng có nhiều đôi mắt theo rõi mình nên nó làm ra vẻ quan trọng mà chẳng một ai buồn cười. Trong cái không gian và thời gian này, không một trò chơi nào lỗ bịch hết. Toàn những trò chơi yêu nước. Ngay khẩu súng gỗ trên vai nhi đồng còn quan trọng nữa là. Quan trọng cả với người lớn, cả với cụ già. Con gà Huệ đang gáy. Con gà Khoa cần gáy hay hơn. Nó lắng giọng :

— *Mờ trong bóng chiều*... Một, hai, ba...

Đội nhi đồng thôn dưới cất tiếng hát:

... Một đoàn quân thấp thoáng
Nùi cây rừng
Lắng tiếng nghe hình dáng
Của người anh hùng
Lạnh lùng theo trống dồn
Trên khu đồi hoang
Im trong màn sương
Ta ra đi trong một chiều buông âm u
Âm thầm trong khói mù
Bao oan khiên đang về đây hú với gió
Là hồn người Nam nhớ thù...

Giá trời không sáng trăng và những bước chân không dậm mạnh, đêm khuya vẳng nghe tiếng hát, người ta sẽ tưởng *Đoàn quân ma* đang đi diệt thực dân Pháp. Bài hát chấm dứt, trung đội trưởng Khoa đếm nhịp:

— Mốt, mốt hai mốt...

Rồi hô:

— Đứng lại... đứng!

Một tiếng dậm thật đều, thật lớn. Im lặng. Trung đội trưởng Khoa biểu diễn tài chỉ huy:

— Bên trái... quay!

Anh Lý đã tới. Huệ và Khoa nhường quyền chỉ huy cho anh. Anh Lý khuyên nhủ nhi đồng hãy gắng sức học tập để lớn lên đánh đuổi quân xâm lăng. Mỗi buổi tối, anh Lý đều khuyên nhủ như vậy. Anh bảo bác Hồ rất yêu mến nhi đồng. Muốn được lên chiến khu thăm Bác, tất cả nhi đồng hãy thi đua yêu nước, nhất tâm vâng lệnh bác Hồ và chính phủ kháng chiến. Nhi đồng lắng nghe lời anh Lý. Khuyên nhủ xong, anh Lý kể những trận chiến thắng của trung đoàn 44 ở Hưng Yên, Hải Dương, ở liên khu 3, ở chiến khu Việt bắc, ở Nam bộ. Giặc Pháp chết tơi bời. Sông Lô ối máu xâm lăng. Tàu thực dân bị bộ đội ta bắn cháy chìm nghỉm. Câu cuối cùng của anh Lý là: Cuộc kháng chiến của toàn dân ta nhất định phải thành công, Việt nam nhất định phải độc lập. Nhi đồng nghe tin chiến thắng, reo hò vang trời. Ở trong tim các ông mặt trời nhỏ đó, giòng máu kiêu hãnh đang réo sôi. Chờ nó réo sôi cực độ, anh Lý nói:

— Tối nay các em tập bắn quỳ, bắn nằm...

Súng gỗ đã là súng thật. Khúc cây cũng là khẩu súng. Và khi anh Lý hô bắn, đạn khạc ra đùng, đoàng...! Trăng chiếu sáng hơn. Trăng, say sưa nhìn những đứa trẻ Việt nam học tập yêu nước. Những tiếng đạn mồm nổ liên tiếp. Như thể chiến trận đã về đây và xác thù ngập đường, kín lối. Và đêm không muốn sáng với những đứa trẻ không muốn ngủ.

TỪ KẾ TƯỜNG

Mắt mở, nhìn vào bức tường, nhưng Cúc Huyền lại mơ hồ thấy những trái bóng quay thật nhanh, đủ màu sắc, rồi những chiếc lá, những con chim bị tên rơi rớt lả tả. Cúc Huyền sợ quá, nhắm mắt lại. My lấy dao rọc cuốn sách. Tiếng giấy bị rọc khiến Cúc Huyền mở mắt ra, rạo rực, nôn nao khi nghe mùi giấy mới lất phất bên mũi. Cúc Huyền đã không còn cầm được sách nữa, không còn nghe mùi giấy vở thân yêu, mùi mực nồng đượm theo hàng chữ.

— My đọc cho Cúc Huyền nghe đoạn này nhé?

Cúc Huyền lắc đầu:

— My hát đi. Cúc Huyền thích nghe hát.

— Ở đây hát kỳ lắm.

— Hát nhỏ thôi, chỉ để Cúc Huyền nghe mà thôi.

— Bài gì.

— Bài gì thật buồn.

My cười:

— Hát bài buồn cho Cúc Huyền khóc hả?

Cúc Huyền lắc đầu. My nói :

— Bác sĩ cấm gây xúc động. Cấm Cúc Huyền khóc đó.

— Ai cấm nước mắt của mình rơi được. Phải không My ?

— My hát bài « Nước mắt rơi » đi.

— Bài đó buồn lắm.

— Đã bảo Cúc Huyền thích nghe cơ mà. Chỉ một lần này thôi, mai mốt My muốn hát cho Cúc Huyền nghe cũng không được.

My dành chịu Cúc Huyền, nhất là khi thấy đôi mắt Cúc Huyền u sầu như một đám khói. My hát nhỏ nhỏ, hát với tất cả hơi thở có trong buồng phổi, có trong lòng. My muốn gửi hơi thở đó vào trong người Cúc Huyền làm hồi sinh đôi mắt đẹp kia, làm hồi sinh một cuộc tình, đẹp như giấc mộng. Trái với ý nghĩ của My, Cúc Huyền nằm yên, lắng nghe, chứ không khóc. Những giọt nước mắt như không còn ý nghĩa gì với Cúc Huyền. Và như vậy, Cúc Huyền đang có ở một cõi nào. My thương Cúc Huyền, cũng như thương chính cuộc tình của hai đứa. Tuyệt vời nhất là trong nỗi đau của Cúc Huyền, có nỗi đau của My. «Người đẹp thường hay mệnh bạc», có phải như thế không ? My biết, Cúc Huyền sẽ không bao giờ còn ra khỏi cửa phòng này nữa, để về ngồi bên bờ hồ thơ mộng của Cúc Huyền, không còn cặp sách đến trường, không còn cười, không còn nói, không còn đi với My trên những con đường đầy lá vàng xưa. Biết thế, nhưng My vẫn hy vọng. Hy vọng vì My quá thương Cúc Huyền. My quá thương Lũy.

Cúc Huyền cười :

— My thấy không, Cúc Huyền đâu có khóc. My hát hay ghê.Thế nào rồi Lũy cũng lên đây. Mai mốt, ngày kia, ngày kia nữa. Chứ không lẽ Lũy giận cả thành phố, rừng thông và bờ biển này. Lúc đó My sẽ hát cho Lũy nghe nhé.

My nhớ ra, reo lên :

— À, sao Cúc Huyền không biên thư cho Lũy nhỉ ?

— Cúc Huyền không còn cầm viết được nữa. Những ngón tay hình như không còn là của Cúc Huyền. Với lại Cúc Huyền thích yên lặng.

— Cúc Huyền đau, chắc Lũy không hay.

— Chị Thục nói đã báo tin cho Lũy rồi.

— Vậy là Lũy thế nào cũng lên thăm Cúc Huyền.

— Có còn kịp không ?

— Kịp gì ?

Chợt My hiểu rõ câu hỏi của mình hơn chính Cúc Huyền nữa. My thở dài. My thường không biết nói gì khi xúc động. Cũng như My chưa nghĩ được rằng phải làm sao khi ngày mai chỉ còn lại một mình My vào lớp học, đi và về trên những con đường đó. Sẽ phải nói gì với Lũy, sẽ phải đối phó ra sao với những ngày tới. Những ngày mà My cảm thấy bơ vơ, lo sợ.

— Hình như mưa to phải không My.

— Mưa vẫn như thế thôi Cúc Huyền ạ.

— Chiều nay có nhiều tiếng chân ở ngoài hành lang quá. Nếu My không vào chắc Cúc Huyền buồn ghê lắm. Nằm một mình ở đây chỉ thấy trời qua cửa sổ và thấy bóng mình qua bức tường.

— Tại Cúc Huyền hay lo nghĩ: Lẽ ra Cúc Huyền phải cố ngủ thật nhiều. Khi trong người mình thật khỏe sẽ không có lo nghĩ quẩn.

— My nói y như bác sĩ vậy.

Hai đứa ngó nhau cười. Cố không nhớ tới cơn bệnh của Cúc Huyền nhưng My vẫn phải thấy nụ cười của Cúc Huyền héo hắt dần. Đôi môi khô, có những nếp nhăn tái nhạt. Người ta có thể đau yếu một cách tàn tạ đến như thế sao ?

— À, mấy đứa kia hẹn chiều nay vào thăm Cúc Huyền đấy.

— Đông lắm không ?

— Không, mấy đứa thân với mình.

— My cho biết à ?

— Đứa nào mà chả biết Cúc Huyền đau nằm trong bịnh viện.

Cúc Huyền định nói « chỉ có Lũy là chưa biết ». Nhưng Cúc Huyền vội lắc đầu, nhắm mắt lại, quên Lũy đi. Đừng nhớ gì tới Lũy nữa có hơn không ? Tiếng móng ngựa gõ lóc các trên con đường phía ngoài đưa vào làm Cúc Huyền nôn nao. Bao giờ mới có thể ngồi lại trên chiếc xe ngựa đi loanh hoanh ra bãi biển, lên đồi thông. Có ai đang ngồi trên chiếc xe ngựa đang chạy qua.

— My biết không, Cúc Huyền chả muốn tụi nó vào đây. Cúc Huyền rất sợ đám đông, nhất là bạn bè. Đám đông đến thì vui, nhưng khi về lại buồn. Cúc Huyền chỉ thích nằm ở đây một mình với My mà thôi.

— Cúc Huyền không nói trước.

— Biết gì mà nói trước.

My cười. Bao giờ My cũng cười. Nhiều lúc My cũng không hiểu tại sao nụ cười lại dễ dãi với mình quá, trong khi có những điều quá khó khăn chẳng hạn như khi đứng trước mặt Lũy, vẫn biết, không ai bắt My phải nói, hay chứng tỏ một điều gì, nhưng My vẫn thấy sự im lặng của mình là một điều thiệt thòi, mất mát. Có một lần Lũy bảo, khi Cúc Huyền quay đi chỗ khác, Lũy thích sự im lặng. Nhưng My vẫn áy náy và khổ tâm. My không phân biệt rõ ràng tình cảm của mình đối với Lũy. Chỉ thấy khoảng thời gian sau này, mơ hồ. Buổi chiều đi học về không có Cúc Huyền. Con đường mở ra thênh thang với những bóng cây xa. Những màu hoa trong một cồng nhà gần. Và mây trời ông ả trên đầu. Cúc Huyền đã mất, hay My đã mất mọi cảm giác êm ái như gió mùa thu lay màn cửa lúc ngồi học bài ? My sợ phải làm người ở lại trước những cái vừa mất đi. Có lẽ My sẽ cuống cuồng, quay quắt trước quyết định của mình. Trước tình cảm của mình.

— Nghĩ gì ?

Bàn tay của Cúc Huyền lạnh, như cái cán bàn chải đánh răng ấp vào da tay mỗi buổi sáng xúc miệng. My đứng nhìn vào mắt Cúc Huyền lắc đầu :

— Không có gì hết.

— Có chứ sao không. My đừng giấu. Có phải My đang nghĩ tới Lũy không.

My sững sờ :

— Sao Cúc Huyền biết tài thế ?

— Sao không. Cứ nhìn vào mắt My thì biết ngay.

My cười. Những giọt mưa ở bên ngoài không lớn thêm, không kéo dài ra. Nhưng nom có vẻ hiu hắt qua một khung cửa kính lờ mờ. Mẹ của Cúc Huyền che cây dù màu nâu chạy qua khoảng sân bịnh viện. My thấy những hạt nước bắn tang trên nóc dù. Bà vào với một cái xách đầy quần áo.

— Lạnh không Bác ?

— Mưa không to nên không lạnh. Tưởng cháu về rồi chứ.

— Phải đợi Bác vào với Cúc Huyền mới về được.

— Bây giờ cháu có thể về được rồi đó.

Cúc Huyền nắm bàn tay của My :

— My ngồi chơi, đợi mưa luôn một thể.

— My về nhà có chút việc. Sáng mai My trở vào. Không thì chiều đi học về My ghé. Phải để Cúc Huyền nằm nghỉ chứ. Ở đây hai đứa cứ nói chuyện hoài.

My cười, bắt Cúc Huyền phải đồng ý. Cúc Huyền cố gượng một nụ cười. Không hiểu sao My lại để ý đến những nếp nhăn ở khóe mắt My và đôi môi tái nhợt của My.

— Mai vào cho Cúc Huyền nhờ My việc này. Nói lúc nãy đó.

— Nhớ rồi.

— My về tụi kia thì sao ?

— Giờ này không đến chắc tụi kia không đến rồi đó.

— Cũng mong như vậy.

My chào Mẹ Cúc Huyền và bước ra cửa, lúc bà lui cui với cái sách đựng đầy quần áo. My phải đưa tay xô cái cửa kiếng, bước ra. Hành lang bịnh viện kéo dài tới một khu nào đó, cũng đầy những phòng tương tự như phòng của Cúc Huyền đang nằm mà My chưa hề bước tới, chỉ đứng ở đây, nhìn suốt về phía đó cũng thấy sợ sợ. My bước xuống những bậc tam cấp men theo chân hành lang tới cánh cổng khép hờ với người gác cổng quen thuộc mấy hôm nay. Những giọt mưa rơi nhẹ trên tóc My, hình như chúng ở trên cây lá rơi xuống. Nếu Cúc Huyền ra được bên ngoài, đi dưới mưa như thế này, chắc là Cúc Huyền sẽ reo lên, hứng những giọt mưa kia vào lòng bàn tay. Ừ nhỉ. Bây giờ My mới nhận ra điều đó. Là đã thiếu mất Cúc Huyền trên những con

đường cây lá xanh, và mưa bụi từng buổi chiều. My đã không dám đến nhà chị Thục, vì My sợ phải quen chân bước tới bờ hồ, rồi nhìn thấy nhà Cúc Huyền với cánh cửa sổ và cây trứng cá. Hay là My sợ đôi mắt sau cánh cổng hoa giấy ở nhà chị Thục ?

— My, My.

Tiếng kêu bên kia đường làm My giật mình, suýt bước vào một vũng nước đọng. «Thằng cư xá» ngồi trên xe đạp ở dưới một gốc cây.

— Cho hỏi thăm một chút.

Và nó đạp xe vòng qua hỏi :

— Cúc Huyền đau nằm trong đó hả ?

— Hỏi chi thế ?

— Vào thăm được không ?

— Không được.

— Cúc Huyền không cho vào à ?

My lườm :

— Dám vào không ?

— Sao không

— Thì vào đi.

My mỉm cười, bỏ đi. «thằng cư xá» ngần ngừ một lúc. Tưởng nó gan, dám vào thăm Cúc Huyền, nhưng nó lại đạp xe theo phía sau My tìm cách hỏi chuyện :

— Vào đó có trình giấy tờ gì cho người gác cổng không My ?

My biết nó cố tình thêm tên My vào câu nói. Gọi tên người ta được cũng chẳng phải dễ dàng gì đâu. My lắc đầu, nói để thục giục nó vào :

— Không phải giấy tờ gì hết. Muốn vào thăm thì vào.

— Ngó bộ ông gác cổng dữ quá My nhỉ ?

My tức quá la lên :

— Không phải tên My.

Nó ngạc nhiên :

— Chứ tên gì.

— Tên My là tên nhỏ bạn. Tôi không có tên.

— Xạo . Ai đời lại không có tên.

My chả thèm trả lời nữa. Nhưng «thằng cư xá» vẫn không tha. Bây giờ thì My biết nó chỉ giả vờ hỏi chuyện để đi theo My. Như thế là gan lắm rồi. Bình thường nó chả bao giờ theo My cả. Bình thường My cũng chả cho nó hỏi đến một câu. My đã «tống khứ» nó đi. Nhưng hôm nay không hiểu sao My lại sợ người khác trông thấy sẽ nghĩ lắm. *(Còn tiếp)*

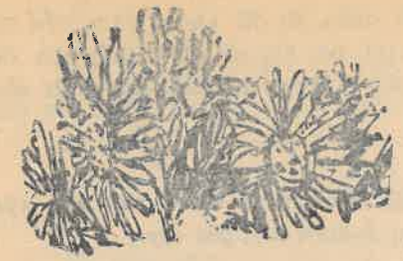

xa xưa

Cười lên nhé, đôi môi xinh màu hoa đào
Bàn tay mềm, em sẽ dạo một bản nhạc rất êm
Điệu nhạc xa vời như dĩ vãng
Điệu nhạc xa vời như những thuở đã qua
Ngời lên nhé, ôi đôi mắt mơ hay buồn
Hay mơ về thuở nào sự sống vui đã úa tàn
Giờ chỉ còn lại những buồn hiu với tâm hồn sầu
Mà hồn sầu thì như một mùa đông
— Em đã cố quên thật mau....
Một khoảng thời gian mà nó cứ chìm sâu trong lòng
Những buổi tối với những bài nhạc hay
Những buổi tối với bao mộng mơ của loài người
Bao đêm đã qua với những ngọn đèn xanh thắp trên trời
Em thì em mơ với cung đàn xưa của chúng em
Đó là một bản nhạc êm ái và buồn bã như chén trà tàu vào buổi sáng

CẨM CHƯỚNG

đã gặp kim chi

Có phải em con bướm nhỏ
Một đời ta vẫn ước mơ
Có phải em xấu nắng vỡ
Nhìn ta dang chợt hững hờ

phúc

Em là bông rất nhỏ
Nở ngay chính giữa vườn ta
Ta nằm im nghe em thở
Vòng tay cũng đã nhạt nhòa

THIÊN THU

thiên nga

Có phải em mang tên một loài chim áo trắng
Hàng năm về phương nam tìm nắng ấm
Khi cành thu thổn thức nhìn lá bỏ theo sương
Có phải em sương theo loài mây trắng

Nghìn năm phiêu du tìm mãi thiên đường
Tôi chỉ xin em khi đi ngang thành phố đó
Hãy dừng chân trên tháp chuông với đầm sương mù
Để một phút giây tôi mang cả máu nóng trong tim làm nắng ấm

Cho em cho tôi quên cả mùa thu
Tôi chỉ xin em
Nếu là mây khi đi ngang đỉnh đồi lộng gió
Cỏ dại khô cằn khao khát cơn mưa

Em hãy mang theo chút hơi nước thơm mùi biển cả
Cho đỉnh đồi trở lại sắc xanh xưa
Hỡi loài chim luôn đi tìm mùa xuân nắng ấm
Và loài mây mãi kiếm thiên đường
Tôi chỉ xin em quên niềm xa lạ

Trong khoảnh khắc của thời gian nghìn trùng vội vã
Tôi sẽ dâng em một trời xanh ngát yêu thương
Và dựng trên thành phố nghìn thu này một buổi xuân sang.

THẾ LUÂN

NHÀ BÁO

vũ mộng long

HỒI KÝ MƯỜI NĂM LÀM BÁO *

Ngoài nhiệm vụ «sưu khảo» các phong trào thanh niên quốc tế, «dịch» *Thất kiếm thập tam hiệp*, thầy cò, tôi còn bổn phận đem bản vỗ đến tận tư thất cho ông Nguyễn Bích Liên kiểm soát, trước khi đồ phông, đúc chì. Tôi kiêm cả chức tùy phái. Ông Nguyễn Bích Liên là một công chức thận trọng, mỗi bài báo đều được ông coi như một công văn, một tờ trình nên đã sửa be bét ở bản thảo, ông còn sửa be bét khi đã « mise en page ». Cầm bản vỗ về đưa cho thợ sắp chữ, thợ sắp chữ lắc đầu. Và tôi hứng chịu đủ. Nhưng rồi ông Nguyễn Bích Liên nhận nhiệm vụ mới. Ông qua Tổng Nha Thông Tin làm phụ tá cho ông Phan văn Tạo, báo tuần báo *Chiến đấu* hoàn toàn do ông Lê Thành Cường « thao túng » và ông Cao Xuân Dương chi tiền.

Xếp mới của tôi quyt tiền nhà in *Chính Lâm* của ông Kiều văn Lân. Quản lý *Chính Lâm*, ông chủ quán cà phê *Gió Bắc* đường Phan Đình Phùng, Sài gòn, bèn tịch thu bản kẽm « măng sét» và kiện lên ông Cao Xuân Vỹ. Tờ báo chuyển qua nhà in Cách Mạng Quốc gia ở đường Ngô Đức Kế. Ông Lê Thành Cường không chịu trả tiền. Người cuối cùng còn chịu khó cộng tác với *Chiến Đấu* là ông Phạm Cao Củng. Ông này «sốt tê» truyện dài *Lời thề trên đất giặc* lù bù. Tôi có bổn phận viết giùm ông và giết vợi nhân vật của ông. Tôi sắp sửa giết nhân vật chính thì tòa soạn có tiền trả ông Phạm Cao Củng. Ông lại đẻ thêm nhân vật phụ, kéo dài truyện. Cuối cùng, chính

* *Xin xem từ số 21.*

cha đẻ của Kỳ Phát* giết chết nhân vật chính của ông. Lý do: báo *Chiến đấu* bê bối tiền bạc. Vậy thì, mỗi tuần, ngoài bài điểm sách của Thượng Sĩ, tuần báo *Chiến đấu* chỉ còn tin tức Thanh Niên Cộng Hòa, tổng thống Diệm đi kinh lý, cố vấn Nhu cử tọa buổi học tập nào đó, bà cố vấn Nhu thăm Phụ Nữ Bán Quân Sự, Thanh Niên Chiến Đấu giết Việt cộng tơi bời và tài liệu huấn luyện tạ, sào, nhảy cao, nhảy dài! Tôi thường đem bản vỗ « trình » xếp chúa Cao Xuân Vỹ. Ông coi qua rồi gật đầu, không hề sửa một chữ. Có lần thợ sắp chữ hại tôi. Tổng thống đi *kinh lý* ở Quảng Tín. Họ sắp thành tổng thống đi *kiết lỵ* ở Quảng Tín. Và bà cố vấn Ngô đình *Nhu* hóa ra bà cố vấn Ngô đình *Ngu*. Tôi đọc lại sợ toát mồ hôi, tưởng vào tù rồi. Nhưng thoát. Bởi vì các xếp lớn nhỏ chẳng có ai thèm đọc báo... Nhà nước! Tại nhà in mới, tôi làm việc chung với tòa soạn nhật báo *Cách Mạng Quốc Gia*. Các ký giả của báo này, tưởng tôi là công chức hạng bét biệt phái ra sửa bài, nhìn tôi bằng nửa con mắt. Báo nhà nước với nhau mà cũng đối xử với nhau như thế đó. Cụ Tam Lang thấy báo khô khan quá, toàn gây và sào, bảo tôi viết mỗi tuần hai bài « phim ». Thuở tôi chưa ra đời, cụ Tam Lang đã là một nhà báo hiền hách, vào Nam ra Bắc tưng bừng. Tam Lang viết phóng sự *Tôi kéo xe*, ký sự *Đêm sông Hương* và « film du jour » cho nhật báo. Khi tôi lớn, đọc Tam Lang hay Lang Tam viết *Hànội, Hà ngoại* cho nhật báo *Giang Sơn* của Hoàng Cơ Bình và *Ô thuốc đắng* cho nhật báo *Dân Chủ* của Vũ Ngọc Các (vào Sàigòn, đọc *Sàigòn muôn mặt* ở nhật báo *Tự Do*), tôi đã chiêm ngưỡng Tam Lang. Bài tựa của Tam Lang viết cho tiểu thuyết *Đất* của Ngọc Giao thật ghê gớm trong ý nghĩ của tôi hồi ấy. Tôi được làm việc chung với cụ, được cụ khuyến khích viết « nghề của cụ » và tâm sự rằng « Ông còn có thể tiến xa hơn. Tôi già rồi, hết lửa rồi! » tôi đã cảm động và tôi thông cảm với cái « già » của cụ khi thấy cụ bình thản, nhẫn nại, chịu đựng trong cuộc sống công chức lương khoán làm báo nhà nước theo mệnh lệnh của thứ Cao Xuân Vỹ. Nhà báo Tam Lang, danh tiếng lừng lẫy ba kỳ, từng bị mật thám Tây lùng bắt, mật thám Nhật hỏi thăm, công an Cộng sản theo rõi và trốn tránh trời con Vương Quang Nhường chỉ vì dám chơi chữ... *Nhường* **, bây giờ, an phận ngồi viết bài, bằng lòng để bị thượng cấp sửa chữa, làm thầy cò, tôi tưởng không còn gì thê thảm hơn hoàng hôn của một nhà báo. Tôi thương cụ Tam Lang và tự hỏi tại sao cụ không chịu «phong kiếm quy ẩn» khi võ công chưa bị tàn phế. Giá cụ bẻ bút ngay từ dạo người ta âm mưu hất ngũ kiệt Tam Lang, Mặc Đỗ, Đinh Hùng, Như Phong, Mặc Thu khỏi *tiếng nói của người Việt tự do* thì đẹp biết mấy. Thì cụ đâu phải vác bản vỗ lên cho Cao Xuân Vỹ duyệt.

Tôi xin được kể lại ở đây buổi hoàng hôn đen xám của văn hào Lê văn Trương, cha đẻ của *Thằng Việt, Anh em thằng Việt, Thằng Việt nghỉ hè...* những nhân vật nhỏ con thần tượng của tôi thuở học trò. Văn hào Lê văn

* *Tên chàng thám tử trong các truyện trinh thám nổi tiếng thời tiền chiến của Phạm Cao Củng.*

** *Hồi ông Vương Quang Nhường làm thủ hiến Bắc Việt.*

Trương cũng viết cho *Gió Nam* và quen ông Nguyễn Bích Liên. Nhân dịp thi sĩ Vũ Đình Liên, tác giả bài thơ bất hủ *Ông đồ*, đọc bức thư trên đài phát thanh Hà Nội gửi sinh viên, thanh niên miền Nam và thúc dục tuổi trẻ Sàigòn vùng lên «đả Diệm đuổi Mỹ», Lê văn Trương đề nghị chính ông sẽ trả lời Vũ Đình Liên. Ông Nguyễn Bính Liên chấp thuận trên nguyên tắc. Văn hào Lê văn Trương về viết một bức thư thật dài. Ông đến Tổng Nha Thanh Niên đọc cho mọi người ở sở Tâm Lý Chiến nghe. Ông đọc hùng hồn và đầy lửa. Ông Nguyễn Bính Liên khen ngợi, hứa sẽ trình thượng cấp và hy vọng rằng bức thư ngỏ gửi thanh niên miền Bắc sẽ đọc ở đài Sài gòn, sẽ in ba thứ tiếng. Ít ngày sau, Lê văn Trương trở lại. Ông tưởng sẽ được lãnh khoản thù lao đáng kể mà nhà nước chống Cộng đãi ngộ một văn hào chống Cộng. Tôi có mặt hôm đó. Ông Nguyễn Bích Liên ngạo ngán trả lời: Thượng cấp không chấp thuận. Ông trao hoàn « tác phẩm chống Cộng » cho Lê văn Trương và móc bóp, « thân tặng » tác giả *Tôi là mẹ* một trăm đồng bạc! Bấy giờ, vạt nắng cuối cùng của buổi chiều chiếu sói vào căn phòng của tôi. Chiếu vào khuôn mặt một người suốt đời làm đẹp cho quê hương bằng văn chương, tư tưởng. Vầng trán của người hùng Trọng Khang * lấm tấm mồ hôi. Người hùng đã già rồi, già quá rồi và, lúc này, đang đói thuốc phiện. Người hùng chìa tay đỡ tấm giấy một trăm nhét vội vô túi và lững thững ra về. Người đi vào hoàng hôn quên lãng. Rồi người chết nghèo khổ. Và cuộc đời xưng tụng Người, tưởng niệm Người bằng những bài báo, những số báo Đề bán báo! Trường hợp Lê văn Trương, trong cuốn *Sống bằng sự nghiệp*, nhà văn Nguyễn Mạnh Côn giải thích rằng, sở dĩ Lê văn Trương không đuổi kịp thời đại là vì ông không chịu nghiên cứu, tìm hiểu khoa học, toán học. Tôi không tin thế. Tôi rút được một kinh nghiệm và tôi muốn lưu ý các bạn trẻ đang ôm mộng viết văn, viết báo: Thứ nhất, đừng bao giờ các bạn nghiện thuốc phiện. Những áng văn hay, những bài báo bất hủ không bao giờ khởi cảm hứng từ bàn đèn thuốc phiện. Cái thuở nhà văn, nhà báo phải biết nằm lỳ tại nhà cô đầu hút thuốc phiện mới là nhà văn, nhà báo đã cáo chung. Thứ hai, nếu làm nghề viết văn, viết báo ở xứ này, các bạn nên chuẩn bị ngày rời bỏ nghề. Hãy về vào buổi trưa. Nghĩa là, khi kiếm ra tiền, đừng vắt tay quá trán. Phải nghĩ tới một căn nhà, một cái nghề cho vợ và chịu khó đầu tư kiến thức cho con cái. Chuẩn bị chu đáo thì mới về vinh quang, thì mới thoát khỏi cảnh già nua, hết thời mà vẫn bị viết bài tìm chỗ nâng đỡ trong hoàng hôn nghề nghiệp. Thứ ba, đừng dại dột cộng tác văn chương với nhà nước. Bởi vì, nhà nước không biết thưởng thức văn chương, chỉ biết hạ nhục nhà văn, nhà báo. Nhà văn, nhà báo hôm nay kiếm lợi tức hơn cả tổng trưởng liêm khiết. Chỉ cần thực tế một chút, nhà văn, nhà báo Việt Nam sẽ thoát cảnh nghèo khổ. Điều kiện tiên quyết vẫn là đừng nghiện thuốc phiện, đừng mê say cờ bạc. Nghiện thuốc phiện và mê say cờ bạc thì khi không kiếm ra tiền bằng tài năng của mình, sự nghiệp tiêu và nhân phẩm cũng rách nát. Lãnh vực nào mà chẳng có cái luật tàn ác: Luật đào thải?

* *Trọng Khang, tên một nhân vật trong Trường đời của Lê văn Trương.*

Luật đào thải không kiêng nể ai. Để tránh nó, chỉ còn cách về trước hoàng hôn. Nghệ sĩ là những người cần về nghỉ ngơi trước hoàng hôn. Dĩ nhiên nghệ sĩ ở Việt Nam.

Trở lại tòa soạn bán tuần báo *Chiến Đấu* của tôi. Làm việc cùng với tòa soạn nhật báo *Cách Mạng Quốc Gia*, tôi quen biết anh Thanh Tao Nguyễn Xuân Nguyên. Anh này quý mến tôi và hiểu tôi là thầy cò bất đắc dĩ. Cứ tin tức Thanh Niên Cộng Hòa mãi, đâm ra chán ngấy. Ông bí thư của Cao Xuân Vỹ là Võ Tứ Cầu đòi nắm linh hồn tờ báo. Và nhà cử nhân luật trẻ tuổi này đã gửi đăng những bài kinh tế, chính trị ngửi không nổi! Chưa đủ, mỗi số báo ngài bí thư còn ra lệnh cho tôi phải đem đến tặng một người đẹp nào đó ở nhà ông Thái trắng bên kia cầu Công Lý. Chừng hai tháng, ngài bí thư thất sủng và ông Cao Xuân Dương đòi làm báo một mình. Tôi và cụ Tam Lang bị trả về Tổng Nha. Ở đây, mỗi tuần tôi viết một bài ca ngợi mầu áo xanh Cộng Hòa để đọc ở đài phát thanh Sàigòn. Cuộc đời tôi hứa hẹn hút thuốc lào vặt và đấu chuyện Tam Quốc. Ông chánh sự vụ Phan Ngọc Cẩn bảo tôi làm vè hạ bệ lãnh tụ Cộng sản. Tôi đã nhái ca dao tục, « sáng tác » hàng ngàn câu thơ tuyên truyền in rô-nê ô ném xuống mật khu và phát về nông thôn. Còn sửa cả một cuốn thơ lục bát mạt sát Ngô tổng thống thành mạt sát Hồ chủ tịch và ấn loát giống hệt Cộng sản. Gọi là phản tuyên truyền. Nhờ vậy, tôi đỡ bị mặc đồng phục xanh dương và được miễn chào cờ sáng thứ hai, chiều thứ bảy. Vào giai đoạn buồn thảm này, tôi cho xuất bản tập truyện *Hoa thiên lý* bằng tiền của bạn vàng Đặng Xuân Côn. *Hoa thiên lý* mang tên nhà xuất bản *Giao Điểm* của ông Trần Phong Giao. Có lẽ nó tồi quá nên, sau này, trong mục lục sách đã xuất bản của *Giao Điểm*, ông Trần Phong Giao không thèm nhắc nhở, ông loại nó ra. Tôi nhớ chuyện này thật kỹ.

Thời gian này, Phật giáo đã phát động cuộc tranh đấu chống chế độ của tổng thống Diệm. Tôi nhàn rỗi vô cùng. Một mình ngồi trên căn phòng rộng mênh mông ở lầu nhất tòa nhà phía tay mặt của Tổng Nha Thanh Niên, tôi đã hì hục viết cuốn truyện dài *Thằng Vũ*, truyện dài đầu tay của tôi. Viết xong thì chính phủ tổ chức bầu cử quốc hội pháp nhiệm 1963 — 1967. Nhà văn Nguyễn Mạnh Côn ra ứng cử ở đơn vị quận III Sàigòn. Ông khởi sự loạt bài vận động tranh cử trên trang nhất nhật báo *Dân Việt* của ông Nguyễn Văn Linh. Tôi nhờ ông giới thiệu để viết cho *Dân Việt*. Ông hứa và quên đi. Sau 1-11-1963, Nguyễn Mạnh Côn làm phóng viên cho *Dân Việt*. Mỗi ngày ông có một bài tít 8 cột phỏng vấn tướng lãnh đảo chính. Ông bảo tôi viết một số bài «pô tanh» mẫu đưa ông chủ nhiệm *Dân Việt* coi. Tôi đã viết. Kết quả không đi đến đâu. Tôi vẫn phải làm công chức lương khoán. Đầu năm 1964, anh Thanh Tao Nguyễn Xuân Nguyên đến nhà tôi chơi. Tôi đi vắng. Anh để lại mẩu giấy, nhắn rằng, sáng hôm sau nhớ tới đường Bùi thị Xuân gặp một vị linh mục bàn chuyện xuất bản một tờ nhật báo. Tôi đang mót làm báo quá, bèn đến ngay. Rất đúng hẹn. Người muốn gặp tôi là linh mục Nguyễn Quang Lãm và tờ báo sắp xuất bản là nhật báo *Xây Dựng*. Điều kiện của tôi, hồi ấy, thật khiêm tốn. *Xây Dựng* thỏa mãn liền. Như thế tôi bắt đầu viết nhật báo tư nhân từ đầu năm 1964. Và, nói theo nhà văn Nguyễn Mạnh Côn, tôi là nhà báo có lớp da của một nhà văn. Nghĩa là, trước khi đi làm báo, viết báo, tôi đã biết viết văn đúng văn phạm, sạch lỗi chính tả.

(Còn tiếp)

hình ảnh

UYÊN CHI

Em không nhớ rõ buổi sáng nào khi thức dậy, em hết ham chạy nhảy ở khu vườn bé nhỏ ở trước nhà. Mà em lại tựa tay lên khung cửa sổ nghĩ xa xôi, rồi khóc. Em cũng không hiểu vì sao em khóc nữa cơ! Ngày tháng vẫn êm đềm trôi và em vẫn ngồi hoài bên khung cửa, để nhìn những hạt sương mai đọng trên những chiếc lá cây trong khu vườn mà trước kia em vẫn nô đùa chạy nhảy. Rồi buổi chiều hôm ấy, em vẫn ngồi bên cửa, nhưng em chợt bắt gặp một nụ cười phía sau rào. Em tự nhiên cuống quýt và ngượng ngập ghê gớm! Cúi gầm mặt em khẽ vân vê chéo áo. Và từ hôm ấy, em bắt đầu nghĩ ngợi xa xôi hơn. Em thường dè dặt chiếu ánh mắt qua căn gác bên cạnh nhà để nhìn vào một bóng dáng gầy gầy ngồi cạnh chiếc đương cầm. Em khóc. Và tiếng đàn chợt nổi lên «...Khi người yêu tôi khóc...» Em càng bàng hoàng cuống quýt hơn. Trời ơi! người gì mà...«vô duyên» quá nhỉ? nhưng em chợt xấu hổ với ý nghĩ đó, chắc gì «người ta» ám chỉ mình.

Em đi quanh vườn để tìm những cánh hoa Pensée tím ép vào vở. Sương mù ơi, em chỉ biết một ngày nào đó, nụ cười chiều hôm ấy sẽ trở lại với em thôi! Sương mù ạ! Con bé Uyên này chỉ mơ mộng thôi. Chữ nghĩa hình như đã vụt khỏi tầm tay mất rồi.

Em thơ thẩn như người mất hồn, em hay khóc lắm, lúc nào cũng khóc được cơ. Và em đang khóc đây, mười ngón tay hồng em vừa nhìn đã đẫm nước mắt rồi. Em bỗng có một cảm giác như bị ai... nhìn chạy dài theo sống lưng, vội vã hấp tấp em quay lại. Cô bé ơi! Cho anh hỏi... Chưa kịp nhận thấy nụ cười trên môi người ta hé mở. Em chạy ù vào nhà để lại bao nhiêu sững sờ, ngạc nhiên cho anh, em ôm lấy cuốn vở đầy hoa pensée tím khóc nức nở. Chắc anh sẽ hỏi. Sao cô bé hay khóc thế? phải không? Vâng! em khóc em hay khóc để được nghe anh đàn... khi người yêu tôi khóc... đó anh ạ!

Thế là em đã giã từ, giã từ tuổi thơ ngây, giã từ tất cả để biết yêu, biết ngồi nhìn vơ vẩn và nghĩ ngợi xa xôi. Đi học, em đi như người mất hồn đến trường lúc nào em không hay. Trong lớp, thầy có giảng bài, còn em, em để hồn phiêu du với những đám mây trên trời. Em đi trên con đường cỏ ướt để nông một giọt sương tình yêu. Em đang đi trong vườn để ngắt một nụ hồng cắm vào bình, để nhìn ngắm nó mà xây tình bằng mộng Ơi! Tuổi 16 ơi! Tình của em được trao bằng ánh mắt rung động bằng nụ cười cửa chan. Bước lên gác là hồn em hồi hộp ghê gớm,

ngồi trước cuốn sách mà hồn em để tận đâu đâu. Mẹ ngạc nhiên khi thấy con mẹ học sút kém dần. Mẹ không hiểu được con gái của mẹ đã biết yêu. Mẹ quên rằng con của mẹ đã lớn mẹ ơi! Mẹ đâu biết con gái mẹ đã bị một sợi khói tình màu hồng vương lên mắt.

Em hay ngồi lặng trong bóng tối để nhìn qua căn gác của «người la». Em ngồi như thế hằng tiếng đồng hồ cũng không chán. Để khi thấy gió lạnh lùa vào mới đứng lên đóng cửa. Và buổi tối hôm ấy, buổi tối mà em đã khóc thật nhiều, vẫn lên gác để ngồi nhìn vu vơ, em thấy cửa nhà người ta đóng kín. Vắng anh, vắng tiếng đàn, vắng tất cả và em chợt lặng người khi nghe tiếng mẹ nói với anh D. cậu Quân ở bên này dọn đi rồi đấy. Cậu ấy gửi lời thăm hại anh em... mẹ còn nói nhưng em không nghe được gì nữa cả. Thế là hết, nước mắt em nhạt nhòa tự bao giờ nhưng lờ mờ... mắt em đập vào một phong bì ở trên bàn. Hấp tấp, run rẩy em mở ra xem. Một cánh pensée tím rơi ra, có bốn chữ « cho người tình lỡ » phía trên. Ấp cánh hoa vào ngực em khóc, nước mắt chảy dài, lặng lẽ, âm thầm. Em cố hình dung xa một bóng dáng quen thuộc nhưng ra rồi. Chỉ còn một hình ảnh của nụ cười chiều hôm ấy. Em nghe rõ niềm đau đang xoáy buốt tâm tư.

Ôi! Tất cả giờ đây chỉ còn là kỷ niệm, kỷ niệm buồn. Và chẳng bao giờ em tìm thấy hình bóng thân yêu đó nữa. Tầm tay em đang níu kéo một khoảng trống mông mênh, xa vời. Hỡi người, cho em tìm, cho em gặp mười đầu ngón tay hồng đừng bao giờ phôi phai. Em nghe rõ tiếng hát trầm buồn vang lên thoảng qua như một trận gió tình yêu quyện lấy tâm hồn... *Thế là hết! Nước trôi qua cầu, đã chìm sâu...*

bông hồng cho tình đầu

tình yêu học trò

NGUYÊN PHI

Tôi không biết chúng tôi biết nhau tự bao giờ, bên nào để ý bên nào trước thì cũng không nhớ rõ. Chỉ nhớ một chiều nào đó trên con đường tan học, buổi chiều mà đối với thành phố này là một buổi rất nên thơ và ai cũng khoái, tôi bắt gặp một khuôn mặt còn vương vương nhiều nét học trò, hình như là học trò trường bên cạnh : quần xanh áo trắng và thấp thoáng trên ngực hai chữ Quốc học. Tôi đi xe kín đáo theo dõi, chắc chiều nay có gì vui ở lớp mà « cu cậu » cười thật tươi. Trên đường về nhiều lúc lại nhìn tôi và đi theo tôi đến tận nhà nhưng không nói một lời nào cả. Thế rồi buổi sáng đến trường hay chiều tan học tôi đều thấy bóng dáng, hai đứa tôi một đứa đi trước còn một đứa đi sau, tôi bình thản còn bên kia cũng im lặng. Tôi không biết mình đã yêu chưa nữa, trận gió tình yêu đến nhanh như cơn lốc khiến tôi bối rối không ít, may thay bây chừ là cuối năm nên tôi có quyền quên bài vở để mơ mộng. Tình yêu học trò thanh thiết như màu nắng mới, e ấp và lãng mạn như con đường đầy lá nghiêng đổ bóng hai hàng cây. Chiều nào nghỉ hai giờ đầu tôi cũng thích đến trường sớm khoảng mười lăm phút ngồi bên lề nói chuyện với tụi bạn và đồng thời nhìn bóng « cu cậu» đi lui đi tới. Con đường ngăn cách QH và ĐK. Hai cô cậu có gì với nhau thì cứ việc hẹn giờ rồi ra đứng ngó nhau hoặc nhiều lúc hai bên đứng gây nhau tơi bời, con gái ĐK thì cho trường QH thua trường mình, còn bên kia cũng bênh vực trường mình, thế là có đề tài cho những cánh cửa mở rộng. Dần dà tôi cũng biết « cu cậu » đang sửa soạn lều chõng để thanh cậu tú đơn, đó là tình cờ biết được còn tên tôi vẫn không dám hỏi ai cả. Tôi hay có tự ái lắm cầm ghê gớm yêu, ai thương ai cũng không dám sợ người khác biết lại cho mình tình cảm quá đi mất. Có một lần đi học Anh văn tự dưng nửa buổi học « cu cậu » lù đù từ dưới lớp lên xin ra ngoài lúc đó tôi cười thầm trong bụng nhưng lại làm mặt tự nhiên khi « cu cậu » nhìn tôi. Tình yêu cứ đong đầy mãi, tôi làm gì tôi đi đâu đều có hình bóng đó trước mắt. Tôi cứ lo mình nghĩ nhiều quá đêm nằm mơ hét to lên thì có nước ốm đòn. Tôi đem chuyện đó kể cho nhỏ bạn nghe để hỏi xem ý kiến hắn như thế nào, hắn nói khuôn mặt bảo đảm quá làm tôi ngưỡng ngượng lạ. Nhiều lúc thấy «cậu tú» đi chơi hoặc theo tôi nhiều quá tôi cũng thích nhưng lại lo nhỡ mà hỏng thi thì khốn. Hai bên cứ giữa tình trạng câm nín đó, bên kia hình như còn ngại ngùng không dám nói, còn, tôi sẽ không biết trả lời ra sao nữa. Chẳng bao lâu mùa hè lại đến trả bàn ghế trống lại cho trường cho gốc phượng cô đơn, cho cửa trường khép kín lặng yên. Ngày thi cũng gần kề, chất nặng tâm trí học trò. Sự xa cách làm tôi buồn kinh khủng. Tiếng ve tiễn tôi ra khỏi trường nghe buồn áo não, tôi đếm, lá sân trường gợi nhớ nhung chất ngất. Chiều đang nhẹ xuống tôi thì thầm câu hát «He fills my heart»

tuổi ngọc

In tại nhà in
NGUYỄN ĐÌNH VƯỢNG
38, Phạm Ngũ Lão, Sàigòn

giá bán

Một số . . . . . 40đ.
Ba tháng . . . . . 480đ.
Một năm . . . . . 1920đ.

TỔNG PHÁT HÀNH ĐỒNG NAI
270 Đề Thám, Sàigòn

1. *Ở tuổi bạn, vấn đề nào được coi là « vấn đề lớn », chi phối nhiều thời giờ nhất, tại sao ?*

2. *Bạn quan niệm như thế nào về tình yêu ở tuổi học trò, sự giao thiệp rộng rãi giữa trai và gái có nên khuyến khích hơn chăng ?*

3. *Ý kiến của bạn ra sao về các phong trào trẻ bây giờ. Có phải bạn là người lúc nào cũng bận rộn tới chuyện theo đuổi « mốt » ?*

4. *Có bao giờ bạn bạn nghĩ tớ chọn nghề nghiệp trong tương lai ? Điều đó làm bạn băn khoăn nhiều không ?*

5. *Hẳn bạn có rất nhiều ước vọng, bạn muốn nói điều gì với những người chưa quen biết ?*

BẠN NGỌC THAM DỰ CUỘC PHỎNG VẤN BỎ TÚI CỦA TUỔI NGỌC

Chi tiết tham dự cuộc phỏng vấn này đã đăng liên tiếp trong TN số 19 và 20.

NGUYỄN THỊ THẮM
Trường Bán Công Đà Lạt

1.— Ở tuổi em, em có thể nói là tình cảm là một «vấn đề lớn» l m chi phối nhiều thì giờ của em nhất. Vì vấn đề này làm cho em bất cứ khi học, khi chơi cũng phải nghĩ đến, làm cho em hay lo sợ... vẩn vơ.

2.— Tình yêu ở tuổi học trò là một tình cảm rất tự nhiên, tuy vậy chúng ta cũng nên cố gắng làm sao để đừng bỏ phí thì giờ quí báu của tuổi học trò.

Chúng ta không nên khuyến khích sự giao thiệp rộng rãi giữa trai và gái quá đáng, theo em nghĩ trong xã hội hiện nay ít ai được hoàn toàn cho nên có thể gây ra những điều không mấy tốt đẹp sau này.

3. – Theo ý kiến của em thì chúng ta không nên duy trì các phong trào trẻ hiện đang lan tràn, nên chấm dứt nếu không thì các phong trào trẻ này hoạt động một nơi riêng biệt, hẻo lánh, em nhận thấy những người thuộc các phong trào trẻ hiện nay là sa đọa làm cho dân Việt ta chịu dai sự đau khổ, thua thiệt.

Vấn đề theo « mốt » đôi khi em có chú tâm đến, em có ăn mặc theo một vài « mốt » mới nhưng rất thông thường, ngoài ra những y phục nhem nhúa, lố lăng em không có cảm tình bao giờ.

4.— Em có nghĩ tới việc chọn nghề trong tương lai nhưng điều này không làm em băn khoăn nhiều lắm.

5.— Hẳn em có rất nhiều ước vọng em không muốn nói bất cứ điều gì với người chưa quen biết.

THUY LANG
17 tuổi, TÂN KHOA

1.— Vấn đề được gọi là « lớn » và tốn thời gian nhất của tôi là nghe nhạc phản chiến, và... « đếm cột đèn »

2. – Theo tôi tình yêu tuổi học trò phần lớn là những tình cảm khá bồng bột, thiếu suy xét. Sự giao thiệp giữa trai gái nên mở rộng nhưng phải dừng chỗ «bảng cấm» đừng quá trớn.

3.— Những sinh hoạt giành cho thanh thiếu niên bấy giờ chỉ độc có bốn cũ soạn lại, quá khô cằn, hãy để họ tìm cái tươi mát hơn. Loài người đã lên được chị Hằng mặt rỗ, và còn muốn chui vào lòng đất nữa thì « mốt » cũng rên quan tâm chớ.

4.— Một vùng đen tối biết đâu mà định hướng. Rất quan tâm tới điều này.

5.— Tôi ước rằng tất cả mọi sinh vật trên quả đất, (và biết đâu các hành tinh như quả đất cũng có các loại sinh vật) đều hiền như thỏ. Nhưng than ôi.

CAO THÙY NHIÊN
16 tuổi, Hưng Đạo

1·) Ở tuổi 16, còn trong tuổi « ô mai », thơ mộng. « Vấn đề lớn » mà tôi bận tâm và chi phối thì giờ nhất đó là : sự học.

2·) Ở tuổi học trò, ngoài sự học, cái thơ mộng đáng cho ta «tôn thờ» nhất là sự giao thiệp rộng rãi giữa những người khác phái trong điều kiện đứng đắn thì không có gì phải « kiêng cử ».

3·) À ! Về những phong trào trẻ tôi không có ý kiến vì mỗi người trẻ có ý kiến riêng, vì mỗi người trẻ có quan niệm sống riêng và họ có tự do để theo đuổi. Tuy nhiên, tôi cũng cảm thấy lo sợ và đã tự hỏi «Tuổi trẻ VN tương lai sẽ ra sao khi đất nước thanh bình ?... Còn về chuyện « mốt », tôi không phải bận rộn tới nó, vì tôi không còn đủ điều kiện để theo « mốt ». Đối với tôi « mốt » mà tôi ưa thích và hoan nghênh vô cùng là « áo dài VN thuần túy ».

4.— Tôi xin thú thật, tôi là kẻ thường bị «viễn ảnh tương lai» đe dọa. Tôi đã nghĩ tới việc chọn nghề nghiệp cho mình trong tương lai, và tôi đã định được nghề mà mà tôi từ lâu vẫn mơ ước. Ôi ; điều đó làm tôi phải băn khoăn vô cùng vì tôi cứ sợ «không thành mộng ước». Vì muốn đạt được, và tôi sẽ phải vượt hai «vạn lý trường thành» (tú tài). Và mấy ai biết được mai sau...

5.— À ! đó là điều tất nhiên phải có ở bất cứ những người trẻ tuổi, nhất là ở tuổi vừa lớn. Nhưng ước vọng để rồi mà «tuyệt vọng». Có mấy ai đã thông cảm tuổi trẻ để mà cho tuổi trẻ những gì họ muốn.

CÚC KIM
18 tuổi, sinh viên

1.— Vấn đề lớn nhất của tôi là học. Học để giúp mình đạt được những hoài bão vì học hành dang dở thì rất khó thành công sau này.

2. – Tình yêu ở tuổi học trò dễ thương nhưng không cần thiết, có cũng được, không cũng chẳng sao. Vì tới một tuổi nào đó người ta bắt đầu mộng mơ và người ta biết thở dài.

Sự giao thiệp giữa trai gái cũng cần thiết, nhưng chỉ có ích nếu biết

giới bạn Phải xác định rõ tình cảm để khỏi lẫn lộn tình bạn, tình anh em với một thứ tình chưa phải lúc.

3.— Thế nào là «phong trào trẻ» ? Có phải «trẻ» là ăn vận lố lăng, đầu óc rỗng tuếch, thì giờ dùng vào việc ăn diện, nhảy nhót, bát phố ? Nếu quả «phong trào trẻ» là như vậy thì tôi xin phép khỏi có ý kiến.

«Mốt» ?! Áo dài Việt Nam là mốt đẹp nhất, xin nghĩ thêm tới những trẻ thơ sống bằng rác Mỹ, những làng quê điêu tàn và những nhục nhằn mà dân ta đang gánh chịu.

4.— Nghề nghiệp tương lai ? Có nghĩ tới chứ. Đó không chỉ là điều băn khoăn còn là một nỗi ưu tư. Vì giữa sự «muốn» và sự «được» còn biết bao thử thách nữa.

5.— Ước vọng lớn nhất của tôi : HÒA BÌNH. Bởi chỉ có HÒA BÌNH mới đem lại ánh sáng cho quê hương u tối, mới rửa sạch những hận thù tủi nhục trong chúng ta, mới quét sạch rác rến đã lan tràn khắp đất nước. Và chỉ HÒA BÌNH mới cho phép chúng ta hy vọng.

NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY
16 tuổi, Phan văn Huê

1.— «Vấn đề lớn» chi phối nhiều thì giờ nhất : học

Vì tương lai

2.— Tình yêu ở tuổi học trò : có thể là dễ thương, tuy nhiên không cần thiết lắm.

Sự giao thiệp rộng rãi giữa trai và gái : nên khuyến khích nhưng phải được chỉ bảo rõ ràng.

3.— Về các phong trào trẻ bây giờ giờ hơi quá lố, hơi ích kỷ, như một »mốt», có thể nhàm.

4.— Tôi hay nghĩ và rất băn khoăn trong việc chọn nghề nghiệp cho tương lai.

5.— Chưa quen biết làm sao nói được.

THỤC KHÁNH
17 tuổi, Tây Ninh

1.— Tôi « vừa lớn ». Nên hay mơ mộng. Tôi đang cặp sách đến trường lại phải thi trong năm tới. Nên thấy mình cần phải cố gắng học. Bởi vì, nếu đậu được Tú Tài II năm tới mới có hy vọng được vào Đại học một cách suông sẻ (!).

2.— Tình yêu ở tuổi học trò ư? Đẹp thánh thiện và dễ thương vô chừng. Tuổi học trò phải biết yêu thương. Vì tuổi học trò là tuổi để yêu thương, Tình yêu đó, là tất cả những gì nồng nhiệt và cao thượng lần đầu dành cho một người.

Cần phải có giao thiệp để tìm hiểu về «phái đối tượng». «Vừa lớn» rồi chứ lại ! Sinh hoạt tập thể thì nên khuyến khích để học hỏi và gây thêm tình thân thiện chứ.

3.— Không biết rõ lắm về các phong trào này. Không.

4.— Tôi nghĩ rất nhiều, và thường xuyên trong những lúc gần đây. Tôi hết sức lo lắng, và sợ sẽ không thực hiện được mơ ước của mình, nếu một mai bước xuống cuộc đời. Bởi vì tương lai V.N đó, không hứa hẹn chút gì là chúng tôi sẽ được làm việc theo đúng với năng khiếu, sở thích. Tôi có thiện chí. Nhưng lại sợ không có đất để nuôi dưỡng nó.

5.— Những người chưa quen biết ? Đó là những người nào ? Tôi chỉ muốn nhắn nhủ với các bạn Ngọc của tôi: Hãy biết thương yêu mình, thương yêu mọi người và lo lắng đến tương lai đất nước chúng mình. Bằng cách chăm học.

BÙI NGUYỄN LOAN CHIỀU
18 tuổi, Minh Tân

1.— Nếu nói đến vấn đề lớn lao thì riêng tôi chả có gì để nói, chả có gì để nói thì đừng hỏi tại sao.

2.— Tình yêu học trò là tình yêu tuổi ngọc đến và đi còn để lại mùi hương để rồi khi ra đời sống với cạm bẫy nhìn lại quá khứ và nói một mình « chao ôi đẹp quá ».

Giữa trai gái quen nhau thì chả nên khuyến khích nhưng cũng đừng nên khắt khe, hãy bảo nhỏ mi 2 đàng «trong phạm vi nho nhỏ thôi nhé »

3.— Phong trào tuổi trẻ chả có gì hay ho. Có chăng là họ ngầm bảo chúng ta « hãy chú ý tới ta ».

Mốt của thời đại chả có gì làm tôi bận rộn, vì nó vừa tốn tiền thế mà chả có ích chi.

4.— Nghề nghiệp, hỏi mấy ai chả chọn một nghề, ai chả mộng chả mơ chả vạch cho mình một tương lai rực rỡ, một con đường cao đẹp, nhưng thực tế thì là một dấu hỏi lớn, làm gì bây giờ, biết mộng thành hay theo mây khói, ta băn khoăn để rồi cũng chờ bàn tay sắp đặt của tạo hóa.

5.— Tuổi trẻ rất nhiều ước vọng, nhưng ước vọng tuổi trẻ là những gì mất mát trong sự mong mỏi của chúng ta.

Nếu ta chưa quen nhau thì hãy mỉm cười và ngầm « ta mí bạn là đồng loại » « anh em đi ». Rồi thì quen nhau tha hồ mà tỉ tê.

ANH CHÂU
15 tuổi, Pétrus Ký

1.— Đối với tôi, vấn đề lớn và chiếm thì giờ nhất là việc học hành vì lẽ dễ hiểu tôi là trai, cần phải có tí bằng làm vốn. Dù sao Thủ Đức cũng đỡ hơn Quang Trung hay Đồng Đế phần nào.

2.— Tình yêu có thể đến sớm hoặc muộn với chúng ta, nên nếu nó đến với lứa tuổi học trò thì cũng không đáng bị kết án vì « tuổi học trò là tuổi của nhiều vụng dại. »

Vấn đề giao thiệp RỘNG RÃI giữa trai gái rất đáng khuyến khích (miễn đừng vượt qua lễ giáo gia đình) vì nhiều chuyện nan giải chỉ được giải quyết thành công giữa bạn bè khác phái.

3.— Phong trào trẻ hiện nay có nhiều cái đáng yêu cũng như đáng chê trách. Đối với tôi chuyện theo đuổi «mốt» không được đặt ra vì «mốt» bao nhiêu lại bị «đề mốt đê» nhanh bấy nhiêu : đó là luật đào thải tự nhiên. Tuy nhiên với cuộc sống chung đụng trong xã hội, tôi cũng tỏ ra mình không quá «lạc hậu».

5.— Tôi là trai trong một nước chiến tranh nên dĩ nhiên nghiệp lính tôi không sao tránh khỏi. Vì thế nghề nghiệp trong tương lai tôi không phải bận tâm lo nghĩ.

5 – Một ước vọng với những người chưa quen biết, những bậc lớn tuổi : xin quý vị đừng đè nén bầu nhiệt huyết của giới trẻ cũng như cố tìm hiểu nguyện vọng của giới trẻ trong xã hội VN ngày nay để cùng nhau tìm một hướng đi lên.

NGÔ THỊ HOÀNG PHẤN
15 tuổi, Saint Thomas.

1.— Ở tuổi Phấn, vấn đề « tình cảm được coi là « vấn đề lớn » chi phối nhiều thời giờ nhất.

2.— Tình yêu ở tuổi học trò là tình yêu lãng mạn, không chắc chắn. Sự giao thiệp giữa trai và gái nên giới hạn.

3.— Các phong trào trẻ rất « tiến bộ ». Nhưng không biết nghĩ đến tương lai. Chỉ theo đuổi « mốt » khi đủ túi tiền.

4. – Luôn luôn nghĩ đến nghề nghiệp tương lai, vì đó là lý tưởng của sự học hôm nay.

5. – Phấn muốn nói với các tuổi ngọc chưa quen biết, nên « mơ mộng (chút ít) cho đời thật vui. Chăm học để đi đến tương lai tốt đẹp. Cuối cùng nguyện cho đất nước thanh bình, hầu trở về đất Bắc thân yêu.

T.P.N. LAN
19 tuổi, Gia Long

1.— Ở tuổi vừa lớn, vấn đề tình cảm mơ mộng là vấn đề tuy không lớn lắm nhưng chi phối nhiều thì giờ nhất, vì bất cứ lúc nào, ngay cả khi bận «gạo» bài «hẳn» cũng quanh quẩn vương vít không rời.

2. – Tình yêu ở tuổi học trò vô tư tuyệt vời và thơ mộng nhất, đó là những rung động chân thật và duy nhất của một đời người.

Sự giao thiệp rộng rãi giữa trai và gái không nên khuyến khích hơn hãy đặt chúng vào trong một giới hạn vừa phải để bạn trẻ mãi vẫn còn những e dè, những ngượng ngập dễ yêu của tuổi vừa lớn.

3.— Phong trào trẻ bây giờ có hơi loạn thật nhưng đã đáp ứng và nói lên phần nào những ước mơ trong tâm hồn giới trẻ.

Tôi không là người lúc nào cũng bận rộn tới chuyện theo đuổi «mốt», có lẽ vì không thích.

4.— Chọn lấy một nghề nghiệp trong tương lai, đó là điều làm tôi băn khoăn lo nghĩ nhiều nhất là trong tình trạng chiến tranh của quê hương.

5.— Tôi có rất nhiều ước vọng và tôi muốn nói với những người chưa quen biết là tôi muốn được trao đổi những quan niệm của tôi và rất muốn kết tình thân quen với họ.

NGUYỄN THỦY THỤY VY
16 tuổi, Trưng Vương

1.— Ở tuổi tôi việc học là « vấn đề lớn » chi phối nhiều thời giờ nhất.

2.— Tình yêu ở tuổi học trò vì như cánh hoa tô điểm cho lứa tuổi vừa lớn, ta không nên quá đam mê đến phải bỏ dở sự học.

Không nên khuyến khích sự giao thiệp rộng rãi giữa trai và gái vì trong tình cảnh này họ rất dễ bị sa ngã.

3.— Phong trào trẻ bây giờ không mấy đẹp vì nó làm mất hết vẻ thuần túy của người Á Đông. Tôi không phải là người bận rộn nhiều về việc đeo đuổi « mốt ». Tuy nhiên nếu cái gì hay tôi sẽ thay đổi để cuộc sống có ý nghĩa.

4.— Thỉnh thoảng tôi cũng nghĩ tới việc chọn nghề cho tương lai, và cũng làm tôi băn khoăn không ít.

5.— Tôi có rất nhiều ước vọng và điều tôi muốn nói với những người chưa quen là hay nghĩ tới tương lai không thể phó mặc nơi định mệnh, vì khi ra đời không bao giờ có sự may mắn đến tiếp ta một cách dễ dàng.

chiêu thức tự vệ của loài vật

Cũng như loài người, loài vật được Tạo Hóa phú cho một bản năng tự vệ để sinh tồn. Không như loài người, vì loài vật không có trí khôn cho nên Tạo Hóa phú cho loài vật những phương tiện tự vệ khác hẳn người. Để đền bù cho loài vật không có trí khôn, trrước hết, Tạo Hóa phú cho loài vật một sức mạnh hơn người. Một con kiến có dư sức tha một vật nặng gấp 5 lần trọng lượng thân thể nó, nhưng con người không đủ mang một vật nặng gấp 2 lần thân thể mình. Sau đó vì không có trí khôn để chế hóa và xử dụng những phương tiện tự vệ, cho nên, tùy theo chủng loại loài vật có được những phương tiện tự vệ riêng biệt. Phương tiện tự vệ của loài người, ngoài trí khôn còn có khí giới. Thời tiền sử, khí giới của loài người là gậy gộc, dao mác. Thời văn minh, loài người sáng chế được bom đạn, hỏa tiễn làm phương tiện tự vệ. Trong bản năng tự vệ đã tiềm ẩn một khuynh hướng tấn công, vì tấn công cũng chỉ là một hình thức của tự vệ. Loài người nhờ trí khôn và phương tiện ngoại giới để tự vệ: Không có trí khôn và phương tiện ngoại giới để tự vệ, ngoài sức mạnh, loài vật còn nhờ những phương tiện tự vệ gì để chiến đấu và sinh tồn?

phương tiện tự vệ của loài vật

Cảm giác và sinh hoạt cảm giác khác người là những phương tiện tự vệ căn bản của loài vật. Chó có khứu giác, mèo có thị giác, chim cú có thính giác hết sức bén nhạy đều là những phương tiện tự vệ hoàn hảo. Ngoài giác quan, một số loài vật còn có biệt tài chạy nhanh với tốc độ hàng trăm cây số giờ cũng là một phương tiện tự vệ hữu hiệu. Lại có những loài vật được Trời ban cho một cơ thể cấu tạo khác thường để chống đối với những thay đổi bất thường của thời tiết nhằm bảo tồn sự sống cũng là những phương tiện tự vệ thiên phú. Một bộ lông dày, những lớp mỡ dưới da, giấc ngủ suốt mùa Đông để tái sinh vào mùa Xuân ấm áp gọi tắt là giấc đông miên đều là những phương tiện tự vệ được cấu tạo bởi sự hình thành khác thường của cơ thể. Lại cũng có loài vật chạy trốn mùa Đông như loài chim nhạn chẳng hạn để tránh né thời tiết giá buốt cũng là một phương tiện tự vệ của loài vật không tự tạo được những tiện nghi để bảo vệ đời sống.

phương tiện tự vệ đặc thù

Nhìn một con bướm phô trương đôi cánh đẹp, đừng tưởng rằng, màu sắc rực rỡ của cặp bướm chỉ dùng để làm đẹp cho thân thể bướm. Những màu sắc lòe loẹt đó còn có công dụng

làm lóa mắt kẻ thù đang muốn tấn công để ăn thịt bướm. Bị ngất ngư trước những màu sắc hỗn loạn kia, kẻ thù không thể tấn công ngay. Thời gian này đã tạo cho bướm cơ hội có thể cao chạy xa bay.

Để tự vệ có những loài vật thay hình đổi dạng tùy theo hoàn cảnh và môi trường sống để lầu trốn cặp mắt rình mó của địch thủ, trong số, điển hình nhất phải kể đến con cắc kè. Khi sống giữa màu sắc nào, cắc kè thường biến đổi ngay màu da theo màu sắc đó để đánh lạc hướng địch thủ. Kế đến là con chấu cỏ được các nhà côn trùng học đặt tên là cây gậy quỷ (bâton du diable) vì chấu cỏ có quỷ kế tự biến mình giống hệt như cái cọng cỏ để đánh lừa thiên hạ.

Nói đến loài cá, có loài cá gồng thuộc loại tétrodon thường gồng mình tròn như trái banh để dọa nạt kẻ thù. Tự vệ theo kiểu này còn có con ảnh ương bị La Fontaine cho vỡ bụng trong bài ngụ ngôn mô tả con ảnh ương nhỏ đòi gồng mình to bằng con bò để mỉa mai những kẻ trí nhỏ đòi làm việc lớn. Cũng trong thế giới loài cá, có loài « électrophore » tự vệ bằng cách phóng ra một luồng điện cực mạnh để giết người, nếu có kẻ nào dại dột dám đụng đến thân thể cá. Ngoài ra, còn có loại cá tự vệ bằng những gai độc như nọc độc của loài rắn hay mũi cá là một chiếc dùi nhọn dùng để đâm thủng cơ thể con mồi.

Trong số các loài bò sát, ai cũng biết, loài rắn giết người bằng nọc độc tiết ra từ đôi răng nhọn nằm ở hàm trên của miệng rắn. Tuy nhiên, cũng có loài bò sát không có răng chứa nọc độc như loài trăn đất chẳng hạn.

LINH VIỆT

Vậy, trăn đất tấn công địch thủ bằng cách gì ? Phương tiện tự vệ và tấn công của trăn đất là những chiếc vòng cứng như sắt của thân thể cuốn tròn lại ép cho địch thủ hết thở mà chịu chết. Ở Phi Châu có loài rắn mối được giới khoa học gọi là «lygosoma», mỗi khi gặp biến, con vật này liền cất lên những tiếng hú ghê rợn để hù kẻ định tấn công mình. Ở sa mạc Mỹ châu lại có loài bò sát gọi là cóc sừng (crapaud à corne) hình thù như con cắc kè, mỗi lần bị trọc tức, cóc sừng thường hộc máu vào mặt địch thủ để tự vệ.

Thuộc loại tự vệ bằng nọc độc còn có các loài kiến, ong, bọ cạp và một vài loài nhện vân vân... Ngoài ra, phần lớn các loài côn trùng khác, có lẽ vì Trời sinh chúng ra đã mang sẵn một cơ thể nhỏ bé để dễ bị người đời bắt nạt, cho nên Trời đã ban cho chúng nhiều loại nọc độc khác nhau để làm phương tiện tự vệ. Con bọ xít có nọc độc tiết ra từ các kẽ chân. Con sâu dóm có bộ lông hễ kẻ nào đụng đến nó thì ngứa ngáy cùng mình. Đặc biệt trong số các loài thú có nọc độc phải kể đến loài áp thử được danh từ khoa học gọi là «orni thorynque» có mỏ và chân như vịt và mình như mình chuột. Giống áp thử có 4 chân bơi lội được dưới nước, 2 chân sau có 2 cựa như cựa gà chứa chất độc nguy hiểm như nọc rắn.

Đối với những sinh vật có càng để làm phương tiện tự vệ thì có loài cua là điển hình nhất. Sau đó là các giống

(Tiếp theo trang 64)

viết chữ bằng lửa

— Biểu diễn :

Ngọc cầm trên tay một tấm giấy cứng. Sau khi trình diện với các bạn là tấm giấy hoàn toàn không có gì cả, Ngọc quay lại ra hiệu với Ngà. Ngà châm một điếu thuốc. Ngọc rít vài hơi cho đầu thuốc cháy đỏ. Đoạn từ từ châm vào tấm giấy. Lửa phựt cháy lan dần trên trên tờ giấy thành chữ Tuổi Ngọc.

Trò nầy nếu được biểu diễn trong bóng tối ngọn lửa sẽ rất đẹp rà rõ ràng hơn.

— Vật liệu cần thiết :

Trong trò *ảo thuật* nầy, ta cần những dụng cụ sau đây :

— 10 gram Nitrat Kalium pha trong 25 ml. nước.

— 1 pinceau nhỏ.

— 1 tờ giấy cứng thấm nước được.

— Thực hành :

Đầu tiên hòa tan hoàn toàn Nitrat Kalium trong nước. Sau đó dùng pinceau vẽ trên tờ giấy nhiều lần với dung dịch trên chữ Tuổi Ngọc. (Hoặc bất cứ chữ gì bạn thích. Chẳng hạn trong tiệc sinh nhật một người bạn, bạn có thể viết mừng sinh nhật thứ 16 của Quỳnh...) Một điểm cần lưu ý là những chữ nầy phải viết liền nhau và chỉ đốt (ngay trên chữ đã viết) sau khi tờ giấy khô hẳn.

Trên tờ giấy, bạn còn có thể vẽ hình một con vật hoặc bất cứ món đồ nào bạn thích miễn sao là các nét vẽ (bằng dung dịch Nitrat Kalium) phải liền nhau để ngọn lửa có thể cháy lan từ từ.

Bạn cũng có thể vẽ nhiều hình rời nhau, đoạn châm lửa cho cháy từ hình một. Như vậy bạn lại có dịp khoác lác bằng cách châm lửa cho cháy hình thứ nhất. Sau đó lại châm chỗ không có nét vẽ (không cháy). Thổi bùa (!), chậm lại, ngọn lửa bùng lên giữa tiếng vỗ tay vang dội của người dự khán.

— Châm đầu thuốc vào vị trí A lửa cháy.

— Châm đầu thuốc vào vị trí B lửa không cháy.

— Châm đầu thuốc vào vị trí C : lửa lại tiếp tục cháy.

— Giải thích :

Tờ giấy bị cháy sau khi được oxid-hóa bởi Nitrat Kalium

phun nước hóa ra lửa

Biểu diễn :

Ngọc cầm một ly thủy tinh đựng một chất lỏng và bảo mọi người là sẽ uống nước để phun ra lửa. Từ từ uống một hớp và phun lên mặt bàn trước mặt. Kỳ lạ thay chất lỏng rơi

trên mặt bàn bỗng phát ra một ngọn lửa to giữa sự ngạc nhiên của mọi người.

Vật liệu cần thiết :

Trong trò *ảo thuật* nầy, ta cần những dụng cụ sau đây :

— Một ly nhỏ đựng rượu etylic.

— Vài gram anhydric cromic đỏ, thật khô.

— Một miếng thạch ma (Amiante)

Thực hành :

Trên mặt bàn để một miếng thạch ma. Đặt những tinh thể Anhydric Cromic rải rác trên miếng thạch ma đó. Đoạn phun rượu etylic lên. Ngọn lửa sẽ bốc cao khoảng 20 cm. Bạn nên nhớ phải đứng xa chiếc bàn để thạch ma vì ngọn lửa bốc ra có thể gây nguy hiểm cho bạn.

— *Giải thích* :

Anhydric Cromic là một chất oxid hóa mạnh. Khi nó chạm với những tia rượu ê ylic nhiệt tạo ra sẽ tạo thành ngọn lửa nói trên.

vài chất hóa học mách bạn

Tẩy bia :

Nhúng vào nước ấm (có thể thêm Hydroxyde Ammonium) Sau đó lấy gỉ nhúng vào alcool 90 độ chà lên chỗ vết rượu bia

Tẩy vết máu :

Thấm nhẹ với một dung dịch Perborate de Sodium 20 *l* thêm một ít Ammonia ; hoặc Dưỡng thủy (eau oxygénée) Cứ kiên nhẫn chà nhẹ, sau một thời gian vết dơ sẽ hết.

Nếu không hết, dùng nước nóng trên 40°C, ngâm với Burnus. Sau đó giặt savon.

Dính dầm (màu) :

Những ông Ba tàu cứ hay bày vẽ, dầm mờ lại có màu đỏ cơ. Một lần nào đó ăn mì lỡ bị dính vào, bạn hãy làm như sau đây để đánh phai vết đó :

Ngâm chỗ vết dơ vào trong dung dịch Hyroxyde Ammonium đã pha loãng. Hoặc nếu dính ít hơn, thấm giẻ chùi lần lần.

Dính mỡ :

Dùng eter, dầu xăng hoặc Trichlore Éthylène.

Dính vernise :

Thấm sơ sơ với Térébenthine. Sau đó làm cho hết vernise bằng ether hoặt dầu xăng.

Dính nước cốt trái cây :

Trong một lít nước ấm cho vào một gram Berborate de Sodium. Sau đó dùng them ether.

Dính nhựa :

Dùng Térébenthine thấm. Sau đó dùng thêm ether.

Dính cà phê :

Dùng dưỡng thủy thêm một ít Hydroxyde Ammonium sau đó giặt sạch.

Ngoài ra còn có thể dùng Alcool, Glycénine.

Dính sữa :

Ngâm trong dung dịch nước ấm có Bururus. Sau đó giặt sạch.

Dính Chocolat :

Cùng một cách tẩy như tẩy vết cà phê đấy.

Dính rượu chát đỏ :

Dùng muối ăn rải lên ngay sau khi bị dính. Sau đó dùng nước Javel để giặt sạch.

Ghi Chú : Những chất hóa học kể trên đều có bán lẻ thông dụng tại các tiệm Hóa Học phẩm.

NGUYỄN THẾ trả lời

salinger và moravia

Xin cho biết J.D. Salinger đã cho ra đời bao nhiêu tác phẩm và mấy tác phẩm đã được dịch ra Việt ngữ. Mua ở đâu ? Salinger còn sống không? Cũng xin cho biết tiểu sử của tác giả Two women ?

THO (*Sàigòn*)

— Jerome David Salinger đã cho ra đời 4 cuốn tiểu thuyết là « The Catcher in the Rye », « Franny et Zooey », « Raise high the roof beam » và « Carpenters and Seymour », và một số truyện ngắn trong đó có một tuyển tập 9 truyện ngắn (Nine Stories). Trong số những tác phẩm trên, cuốn « The catcher in the Rye » (Bắt trẻ đồng xanh) và một vài truyện ngắn trong tuyển tập « Nine Stories » được Mặc Đỗ, Trần Phong Giao, Nguyễn Minh Hoàng dịch ra Việt Ngữ. Em thử hỏi ở nhà sách Khai Trí xem sao. Salinger năm nay 52 tuổi, vẫn còn sống nhưng rất ẩn dật.

— Tác giả cuốn « Two women » là Alberto Moravia, người Ý, sanh năm 1907 tại La Mã. Thuở thiếu thời, ông bị đau ốm luôn nên chỉ chuyên chú học sinh ngữ Pháp, Đức và Anh Ngữ. Ra đời, ông khởi sự làm phóng viên cho 2 tạp chí « La Gazetta del Popolo » và « La Stampa ». Ông bắt đầu viết truyện từ năm 18 tuổi. Vì có tư tưởng phóng khoáng nên dưới chế độ Fát-Xít Ý, các tác phẩm của ông bị cấm và khi Ý bị Đức chiếm đóng, ông phải trốn vào vùng núi sống cho tới ngày Ý được Đồng Minh giải phóng. Hiện ông sống ở La Mã và có nhà nghỉ ở đảo Capri. Ông sáng tác rất nhiều. Sau đây là những tác phẩm chính : « The Fancy Dress Party », « The Woman of Rome », « Two adolescents », « Conjugal Love », « The Conformist », « A ghost at noon », « The time of indifference », « Bitter Honeymooon », « Two Women », « The Wayward Wife », « The empty canvas» « The lie », « Roman Tales».

khá nhiều thắc mắc

Cho biết hết những kỳ quan thế giới bằng tên tiếng Pháp ? Nước nhỏ nhất có phải là Monaco ? Sơ lược về bà Marie Curie ? Truyện Kim Vân Kiều đã dịch ra tiếng Pháp, bản ở đâu ? Cơ quan Unesco có ích lợi gì ? Cho biết những chữ UNESCO, UNICEF,cắt nghĩa giùm ? Cho biết nghĩa những chữ Apocalyse, Ultra — conservateur, Avant-coureur mà tôi tra tự điển không thấy ?

HÙNG VĂN SỰ (*Long Xuyên*)

Có 7 kỳ quan thế giới (les sept merveilles du monde) là những kiệt tác kiến tạo đời thượng cổ sau đây :

— Les pyramides d' Egypte

— Les jardin suspendus de sémiramis et murs de Babylone

— La statue de Zeus olympien par Phidias.

— Colosse de Rhodes

— Temple d' Artémis à Ephèse.
— Mausolée d Halicarnasse.
— Phare d' Alexandrie

Nếu muốn nói đến nước nhỏ nhất thế giới, phải nói đến nước Vatican mà vì tính cách đặc biệt của nó, người ta thường gọi là Tòa Thánh Vatican. Nước Vatican rộng khoảng 44 mẫu tây (hectares) với dân số 1000 người. Monaco đứng thứ nhì với dân số 22.741 người. Theo sau là Andorra, Liechtenstein và Marino.

— Bà Marie Curie (tên con gái là Marie Sklodowska) sinh ngày 7-11-1867 tại Varsovie, thủ đô nước Ba Lan, con của một giáo sư trung học dạy môn vật lý. Bà học xong trung học năm 15 tuổi, được xếp hạng đầu trong lớp. Sau 9 năm làm phụ giáo tại các tư gia năm 1891 bà ghi tên học khoa học tại trường Sorbonne ở Ba Lê. Năm 1894, bà gặp ông Pierre Curie tại nhà một người bạn. Hai người lấy nhau tháng 7-1895. Hồi đó ông Henri Becquerel vừa khám phá ra tính chất phóng xạ của chất uranium. Hai vợ chồng Pierre và Marie Curie chú tâm thí nghiệm về lãnh vực mới này của khoa vật lý. Năm 1898, Pierre và Marie Curie công bố khám phá thêm hai nguyên chất mới có đặc tính phóng xạ, đặt tên là Polonium (để kỷ niệm quê hương của bà là nước Ba Lan = Pologne) và Radium. Năm 1903, Pierre và Marie Curie chia sẻ giải thưởng Nobel về vật lý với ông Becquerel. Năm 1960, Pierre bị xe cán chết. Bà Marie Curie dốc mọi tâm trí vào việc thâm cứu chất Radium và các chất phóng xạ, và nuôi nấng 2 con gái là Irène và Eve Curie. Năm 1911, Bà được giải Nobel về hóa học. Bà chết tại Pháp ngày 4-7-1934.

—Truyện Kim Vân Kiều đã từng được mấy người dịch ra tiếng Pháp. Người đầu tiên là cụ Nguyễn văn Vĩnh, nhưng bản dịch của cụ nay rất khó kiếm. Bạn có thể mua bản dịch của Nghiêm Xuân Việt tại nhà sách Khai Trí, Sàigòn.

— Unesco là một cơ quan của Liên Hiệp Quốc được thành lập từ năm 1946 với nhiệm vụ mở rộng căn bản giáo dục trên thế giới, đem lại những lợi ích của khoa học cho tất cả các quốc gia và khuyến khích sự trao đổi và thường thức văn hóa giữa các nước: Hiện nay Unesco có 125 quốc gia hội viên trong đó có Việt Nam Cộng Hòa. Unesco Việt Nam có bán những phiếu đổi ngoại tệ để mua sách ngoại quốc đóng học phí các lớp hàm thụ... Bạn có thể viết thư bằng tiếng Việt cho Ông Tổng thư ký Unesco, Việt Nam số 70 đường Lê Thánh Tôn, Sàigòn.

Unesco là chữ viết tắt của United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization. (Tổ chức giáo dục, khoa học và Văn Hóa của Liên Hiệp Quốc) *Unicef* là chữ viết tắt của United Nations International Childrens Fund. (Quỹ Bảo Trợ Nhi Đồng Quốc Tế của Liên Hiệp Quốc). *Apocalypse :* tập cuối cùng của cuốn Tân Ước do Thánh Gioan truyền giáo biên soạn trong đó có nhiều điều tiên tri nhất là về ngày tận thế. Trong ngôn ngữ thông dụng, người ta dùng «apocalypse» để nói đến sự kinh hoàng khủng khiếp của ngày tận thế. *Ultra-conservateur* : bảo thủ cực đoan (Ultra chỉ tính cách cực kỳ, quá khích. Thí dụ : Secret là Bí Mật. Ultra-Sécret là Tối Mật). *Avant-coureurs* : chạy trước, báo trước. Hay được dùng với «signer» (Signes avant-coureurs : dấu hiệu báo trước, chạy trước để loan truyền một sự việc gì). Từ ngữ này thuộc loại văn từ báo chí chịu ảnh hưởng tiếng Anh, Mỹ hay ghép những chữ đơn g ản, để hiểu mà nếu không dùng thì sẽ phải đặt thành câu dài giòng không hợp với thể văn báo chí.

còn trong mơ ước

MIÊN MIÊN

Mới sáng trời lại mưa. Những hạt mưa nhỏ rây đều trắng xóa như màn sương mù, trông êm ả mà buồn bực làm sao. Tự nhiên em thèm nghe tiếng hót của loài chim buổi sáng. Tiếng hót thanh tao, óng chuốt ; mời mọc lên đường. Nhưng có lẽ trời mưa làm lạnh lùng lũ chim, nên chúng im thin thít. Vả lại mưa như thế nầy, gió lại bắt đầu thổi nhè nhẹ, rồi tạt mạnh từng đợt như thế nầy, chắc là bão rớt ở đâu rồi. Ôi, bão rớt thì lũ chim làm sao lên đường được mà hót giọng chào mời, rủ ren ? Vắng tiếng chim hót, em nghe đầu óc mình trống trải, lỏng lẻo làm sao đâu ! Có phải đó là niềm mơ ước ngủ quên rồi chăng ?

Cứ mỗi sáng, lũ chim chuyền ríu rít trên những nhánh cây sầu đông bên hè nhà, là em giật mình thức dậy. Em vẫn nằm y trên giường, để nghe mật ngọt ngào chảy tản mát từng mạch máu trong người. Và khi lũ chim sắp sửa vai sát vai, hót vang giọng điệu lên đường em bật dậy, rồi háo hức, rồi loay hoay trong đầu óc. Em cũng muốn bay đi. Muốn vượt khỏi «lồng son», để nhìn trời mây và thỏa thích ước mơ phiêu bồng. Ấy ! nhưng lúc tiếng vỗ cánh phành phạch, và lúc lũ chim lần lượt bay đi, em sững sờ bên song cửa nhìn theo bâng khuâng lạ. Và em nghe từ trong con tim một chút se sắt chùng nghẹn lại. Cùng lúc đó, em chợt nhớ hai câu thơ quen thuộc «Đêm đêm mơ chuyện làm khăn gói. Để sáng mai rồi lại quần quanh». Ôi ! Niềm ước mơ của em còn đây, còn e thẹng, rụt rè như cô bé ngày đầu tiên vào lớp học... Em muốn khởi đầu cho niềm mơ ước lớn lên mau và có vóc dáng mỹ miều, như tuổi trăng vàng tròn ngọt. Nhưng đến bao giờ đây.

Hôm qua, cô bạn em từ xứ lạ gởi về em 8 trang thư đầy chữ. Những nét chữ nhỏ nhắn, xinh xinh cùng giọng điệu cũng như tiếng hót của loài chim buổi sáng. Em đã ứa nước mắt và ngồi thật lâu một mình, tưởng chừng như ngồi trước mặt cô bạn đó. Rồi em nói thì thầm: «Thu à, Thu đang làm cánh chim xanh hy vọng, cũng như Hoài, như Thủy... Những cánh chim đó bao giờ cũng được bay đi thỏa thích và lúc quay về luôn đỗ trên nhánh yêu thương. Niềm ước mơ của Thu, của Hoài và Thủy là niềm ước mơ ngoan ngoãn. Chúng sẽ không như mơ ước của em đâu. Em thì hay buồn và hay khóc quá, nên ước mơ của em nó cũng nhõng nhẽo, cũng lì lợm, và giống như một thứ hạt không bao giờ lên mầm. một thứ chim có đôi cánh ngắn, chỉ biết đi mà không bay cao được! Có phải vậy không Thu? Có phải vậy không Hoài và Thủy?

Gió lại lên mạnh nữa rồi! Mưa nhỏ mà dai, mà rét buốt. Ôi, bão lụt ở đâu thế này? Chắc lại miền quê hương vĩ tuyến. Tự dưng em muốn khóc. Quê hương em sao nhiều đau khổ quá như vầy? Chiến tranh, thiên tai tiếp diễn không ngừng... Vùng trời xanh của quê hương như đôi cánh rách bươm, Mà ước mơ nhỏ của em thì chẳng bao giờ biết lớn lên hết. Kỳ cục thật! Em nghĩ vớ vẩn: Có phải những gì em mơ ước chỉ có chiếc đũa thần mới đủ «quyền phép», để biến chúng ngoan ngoãn vượt lên không?

CỦA MỘT NGÀY
du mùa đông

NGÀY THÁNG ĐÃ KHÔNG CÒN LÀ CHIẾC GHẾ ÊM ĐỂ EM NGỒI dong đưa tiếng hát nữa cô nhỏ ơi. Em biết là em chẳng còn ngu ngơ thuở xưa. Em lớn rồi chứ ôi những ngón tay gõ lên cánh cửa nào nghĩ ngợi. Một ô trời êm quên lời cô giáo, của lớp học có những cửa sổ mở ra. Tháng giêng tháng hai tháng ba hay tháng nào đó nhỉ. Vạt mây trắng như thể lời hẹn buồn, chở đi theo mộng mơ. Em cần bút thôi xin lỗi nhé những bài học lơ đãng bỏ bê. Mà hỡi này yêu dấu. Sao buổi sớm đến trường em chỉ hiểu lời của những cây thả là me rớt tóc. Sao buổi chiều ngồi một mình chỉ nhớ tiếng bước của một người thật lạ. Và lòng thì ơi sao hoài buồn nho nhỏ, như giòng mưa. Mưa trong những tháng ngày nặng đầy trí nhớ...

NẾU BÁNH XE CỨ LĂN LĂN MÃI, EM SẼ ĐI thẳng xuống hố lúc nào không hay biết, vì đôi chân em từ lâu không còn cử động được. Trước mặt là một sườn đồi không dốc lắm, nhưng dưới sâu là một thung lũng tối đen. Một chút nắng chiều còn làm vàng đám cỏ trên đồi.

Em ngồi đây, mắt hướng về con đường trên đồi để đón chờ người đến, như người đến với em lần đầu tiên. Một lần gặp gỡ cũng đủ cho em nhớ mãi cặp mắt thật buồn với rèm mi cong vút như con gái; người say mê với thiên nhiên, tay cầm co luôn luôn tung hoành trên giá vẽ. Người đâu thèm biết đến một cô bé tật nguyền đang ở cách người mấy gốc thông, đang chết đuối trong mắt người. Gặp người, em như tìm được tri kỷ từ kiếp trước. Gió mát đang thổi vào hồn xoa dịu lòng em. Từ ngày chân không còn đi được, môi em cũng xa vắng nụ cười; Một lần thức giấc, một thoáng mộng mơ, cho pha lê vỡ lại, cho ướt át cánh đồng khô. Em sẽ ngồi mãi đây người ạ, nhưng em không muốn tìm biết tên người, quen người đâu. Đòi hỏi gì hơn khi tất cả không có được trong tầm tay mình? Em chỉ cần người là đối tượng, một bóng hình im lặng và chăm chú với cây cọ, giá vẽ như bây giờ, để chiều chiều em ra đây gặp người, trò chuyện với người bằng ngôn ngữ thinh không. Có người, thời gian như đố kỵ, trôi mau, bức tranh chưa vẽ xong thì trời tối. Người chọn cảnh chiều tàn cũng buồn như cặp mắt của người. Hình như người bắt gặp em nhìn theo trên đường trở về. Quay lại, đưa tay hất mái tóc, và hình như người mỉm cười với em. Chắc người cũng bối rối khi biết em nhìn lén? Trời tối quá, gió lại về làm em thấy lạnh. Có tiếng u già gọi kiếm từ xa. Em đưa tay lăn bánh xe xuống đồi. Đêm đó em ngủ không yên.

Đã từ một tuần nay, em trở lại chốn này rất nhiều lần, đều đặn vào lúc năm giờ, khi chiều chia tay đi ngủ và sương bắt đầu đến thăm núi đồi Đalạt. Người đã chẳng đến để em làm quen và kể cho người nghe những giấc mơ đẹp của đời em, và em mường tượng như đã biết mặt người. Cây Hướng Dương mọc bên người ngồi vẽ đã tàn đúng bốn đóa hóa, cỏ cũng đã xanh thêm những trận mưa đầu mùa. Như một ánh sao băng đi ngang vòm trời tăm tối của em. Người chợt đến rồi chợt đi. Tất cả cũng đều đi qua, chỉ còn mình em ngồi lại. Bỗng nhiên chiều nay em muốn linh hồn được một chuyến đi xa.

ÁO VÀNG

VIẾT NGAN

nói chuyện với sa sương

tình yêu thanh cao

Khi yêu người ta đặt hết sự tin tưởng vào người mình yêu. Thế có khi nào mình được hy vọng như thằng Vũ và con Thúy hay thằng Hải và con Hà của Duyên Anh không nhỉ ? Mình có chút hy vọng được tình yêu thanh cao của... tuổi trẻ như vậy không ? Dù mình cũng đã lớn kia mà. Thắc mắc khá quá, giải hộ em nhé !

LÊ THỊ HỒNG HOA (Vị Thanh)

Nếu em thật sự mong muốn có một tình yêu thanh cao của đoạn đầu đời, một bông hồng ngát hương cho tình yêu thứ nhất thì em sẽ có, khỏi cần ai giúp kể. Với điều kiện, chỉ cần một điều kiện thôi. Là tâm hồn em đừng thoát ra khỏi lớp sương mầu thơ mộng, tình yêu sẽ là tình yêu. . rất cuộc đời, rất người, rất hợp với luật Thượng Đế. Khi đó, ta đã quá xa với tuổi học trò.

hồng nhan đa truân

Chị ngọc ơi, có phải những người con gái có nhan sắc thường gặp tình yêu sớm và dễ dàng phải không chị (buồn ghê vì Đoan khác họ) ?

NHÃ ĐOAN (Quảng Ngãi)

Có thể thế lắm. Nhưng, theo ông Đặng Trần Côn thì người đẹp trong thời buổi chiến tranh khổ sở lắm. *Thuở trời đất nổi cơn gió bụi, Khách má hồng gặp nỗi truân chuyên.* Thúy Kiều đẹp hơn Thúy Vân và khốn khổ hơn Thúy Vân. *Anh hoa phát tiết ra ngoài, nghìn thu mệnh bạc một đời tà hoa.* Còn thi sĩ J. Leiba lại bảo *Người đẹp vẫn thường hay chết yểu.* Trời cho người con gái đẹp là cho luôn sự bất hạnh. Đền bù lại, người con gái đẹp thường dễ gặp tình yêu. Song chưa

chắc gì tình yêu ấy đã đem đến hạnh phúc. Vậy em chả nên buồn vì em thiếu nhan sắc. Chị có vẻ cổ lỗ xĩ nên theo chị, người con gái Việt Nam muôn thuở vẫn là người con gái đầy đủ tứ đức : Công, Dung, Ngôn, Hạnh. Một Dung thôi là... vất đi.

tên xấu tên đẹp

Bé có một cái tên xí nhất, mỗi khi đi đâu ai hỏi bé không dám nói tên thật, đi học mỗi khi thầy gọi tên tụi bạn cười ầm cả lên, bé xấu hổ ghê. Vậy bé nhờ chị trả lời dùm bé là có đổi tên khác được không, có khó khăn lắm không và giấy tờ học bạ cũng như chứng chỉ Tú Tài của bé thì sao. Bé mong sự trả lời của chị.

BÉ CỦA CHỊ (*Xóm Mới*)

Nếu em không thích cái tên «cúng cơm» mà cha mẹ «trót lỡ» đặt cho, em có thể đặt tên khác. Bắt đầu làm lại giấy tờ khai sinh ở tòa án. Rắc rối lắm đó, nghĩa là mất công. Theo chị nghĩ, tên em đã ghi ở căn cước, chứng chỉ tú tài vân vân..., muốn thay đổi, với thủ tục hành chánh Việt nam; phải mất cả năm lăn lội, vậy thì đổi thay làm gì. Cái tên của ta văn vẻ hay quê mùa là do... Trời đã an bài. Theo cụ Khổng, của cha mẹ là quý. Cha mẹ đã cho ta cái tên hẳn phải quý ta lắm. Vả chăng cái tên đẹp đâu có làm cho con người đẹp. Nhiều người mang cái tên lộng lẫy đã chẳng làm nổi trò gì lộng lẫy. Nhưng khối người mang tên nôm na, mộc mạc lại đã thực hiện được những công việc phi thường. Thí dụ : Ông Lê Anh Dũng, tên hách quá, phải tội bé lười học, lớn lên đi làm tùy phái. Ông Trần văn Lắm, tên hết sức tiểu lâm, nhưng anh dũng làm nghị sĩ rồi tổng trưởng ngoại giao. Ông Cò thì làm đến phó thủ tướng. Ông Đực vang danh... bắt gôn quốc tế, v.v... Nhiều nghệ sĩ tên khai sinh hay vô tả thế mà lại lấy biệt hiệu buồn cười như bà Bé Bự, cô Bo Bo, ông Sáu Tửng. Họ vẫn được ái mộ. Kết luận : Cái tên xấu hay đẹp không quan trọng, quan trọng là những người mang những cái tên. Tôn Thọ Tường nghe hay hơn Phan Văn Trị. Song Tường là Việt gian, Trị là người ái quốc. Những kẻ thích cười diễu khi nghe đọc những cái tên mộc mạc là những kẻ vô ý thức. Với những kẻ đó, em đừng thèm để ý, em nhé !

món ăn tinh thần

Ngọc ơi trong Sách «Nghệ thuật Sống» của Lê Văn Khoa bảo rằng muốn có tư tưởng cao thượng trong lành phải ý thức đến món ăn tinh thần Vậy bày cho Trí món ăn ấy Ngọc nhé ! (Cá, trứng, thịt tôm, rau . ?)

TUYỀN TRÍ (*Quảng Ngãi*)

Đừng giả vờ ngây thơ, cô bé. Món ăn tinh thần sao lại có thể là cá, trứng, thịt, tôm, rau ? Dù món ăn tinh thần cũng bị tiêu hóa. Ông Lê văn Khoa muốn khuyên độc giả của ông ấy đọc những sách báo lành mạnh, hướng thượng, coi phim ảnh tốt, nghe những bản nhạc không thuộc loại nhạc ca ngợi ái tình đầu đường xó chợ. Vân vân. Hiểu chưa ? Chú ý : Đừng coi phim *Sám hối*. Đó là phim thuộc loại món ăn tinh thần có nhiều v trùng độc.

lứa tuổi thích ô mai

Lứa tuổi thích ô mai là lứa tuổi gì hở ngọc và ô mai là cái gì nhỉ ? Người ta có bán ô mai không chị Ngọc hé ?

CHÂU (*Định Tường*)

Lứa tuổi thích ô mai là lứa tuổi còn hồn nhiên nhai kẹo, mút cà rem và ngậm ô mai ở ngoài phố. Nghĩa là lứa tuổi học trò, tuổi vừa lớn, tuổi chưa nên đánh phấn thoa son. Xuất xứ từ bài thơ *Còn lại* của Hoàng Anh Tuấn : *Có đi qua em đừng đánh phấn, Tóc buông rèm lứa tuổi thích ô mai, Mắt ngây thơ của những lúc học bài...* (Đã đăng ở *Tuổi Ngọc*, bộ cũ). Ô mai là trái mơ. Trái mơ xanh hay chín trên cây, đem xuống chế thành ô mai. Còn gọi là xí muội. Thường thì ô mai chua lắm. Nhưng, bây giờ, người ta chế hàng trăm thứ ô mai : ngọt, chua, dìu dịu, khô và ướt... Mỗi thứ, người ta đặt cho nó một cái tên thơ mộng vô tả. Muốn thưởng thức ô mai và muốn biết có bao nhiêu thứ ô mai, hôm nào lên Sàigòn, em hãy đến đường Nguyễn Phi Khanh (Tân Định), đi từ lối Đinh Tiên Hoàng (đường một chiều), ở bên tay trái có cái biển Ô Mai Cam Thảo và mũi tên chỉ vào ngõ. (Nhớ phải là Ô Mai trong ngõ.) Vô đó, em sẽ được nếm Ô Mai trước khi mua. Nếu em bảo Tuổi Ngọc giới thiệu, cam đoan em sẽ được đọc bài thơ ca ngợi Ô Mai, được tiếp đón theo nghi lễ quan cách và được bớt tiền nữa.

VIẾT MỘT CÂU HỎI TRÊN MỘT MẶT GIẤY GỬI VỀ CHO :

NGỌC THẦN ÁI

Bạn sẽ được trả lời câu hỏi mà bạn không biết hỏi ai

CỬA TIỆM BÁN TỪ CÂY KIM
ĐẾN CHIẾC PHI THUYỀN

chuyện nhà thương

Một ông vừa được giải phẫu xong thở phào khi trở về giường nằm :

— Hú vía thế là xong.

— Ông lầm rồi ; một người y tá muốn phá ông ta. Lúc trước tôi bị mổ, ông bác sĩ đã quên cái kéo trong bụng tôi : người ta phải mổ lại lần thứ hai đấy.

Có tiếng ở giường bên phụ họa :

— Tôi cũng vậy, bác sĩ bỏ quên cặp kính cận vào trong. Khiếp thật.

Vừa lúc đó, cánh cửa mở và bác sĩ vừa giải phẫu thò đầu vào :

— Có ai thấy cái dù của tôi ở đâu không ?

ÁO VÀNG

bất công

Một luật sư lỗi lạc ở ngoại quốc về V.N., đến trổ tài hùng biện trong ghế luật sư của nguyên cáo tại một phiên tòa ở Cà Mau. Ông dùng toàn ngôn ngữ bác học xen lẫn tiếng Anh và tiếng Pháp không đúng chỗ khiến chánh án và cử tọa không ai hiểu ất giáp gì cả. Khi nhà hùng biện vừa quy tội cho bị cáo xong, thì một con lừa của ai cột ở cửa sổ phòng xử hý lên 1 tiếng dài lê thê. Luật sư bên bị chụp lấy cơ hội, đứng nhanh dậy nói :

— Thưa quý tòa, tôi xin phép phản đối !

— Vì lý do nào ?

— Vì 2 luật sư buộc tội cùng một lúc là bất công.

PHAN THỊ VÂN ANH

trong khăn lau bảng

Cô giáo viết trên bảng « 2,5 » và để dạy học sinh cách nhân với 10, cô bôi dấu phẩy. Sau đó cô hỏi một trò ?

— Dấu phẩy đâu ?

— Thưa cô, nó ở trong khăn lau bảng ạ.

chuyện điên

Hai người điên đi dạo trong một đường rầy xe lửa. Người thứ nhất nói :

— Đi cầu thang này sướng nhỉ. Những nấc thang thấp nên đi không mỏi chân hỉ.

— Ừ, người thứ hai trả lời, nhưng răng mà tay vịn thấp quá.

dấu tích

Tư Rọm tới Ty Cảnh sát và nói :

— Người ta vừa mới ăn cắp xe tôi, khi tôi từ nhà hàng đi ra.

— Ông có thì giờ để nhận ra người ăn cắp không ?

— Không, nhưng tôi có ghi số xe.

— ! ! ? ?

TRẦN THIÊN HƯƠNG

khó trả lời

Một người cha thấy con nói dối quá trời liền mắng cậu ta :

— Quá rồi, thật tao không ngờ mầy lại nói dối quá ! Vào tuổi mầy tao không hề nói dối bao giờ cả.

— Thế cha bắt đầu nói dối từ năm nào ạ ?

— ? ? ? ! !

KẺ MAO CÔN (Ba Xuyên)

tiết kiệm

Căn nhà bạn dơ quá, cần sơn phết lại. Ngặt có một điều là cây cọ sơn bạn cũ quá, nó cứng ngắc làm sao sơn. Dễ lắm. Bạc Liêu chỉ cho cách này bảo đảm 50 phần trăm (hơi yếu !).

Lấy rượu pha thêm dấm đem đun đến khi hơi nóng rồi bạn đặt cây cọ trong đó, đun luôn, bảo đảm nó sẽ mềm ra. Lúc đó bạn tự do tô và phết.

TRẦN XỆN (Bạc Liêu)

lời cuối

Lên giường gần 10 phút mà Tí chưa ngủ được, mà nó lại khát nước. Tí xin xin mẹ một cốc. Uống rồi vẫn chưa chợp mắt, 5 phút rồi Tí lại xin thêm một cốc nữa.

Má nó la : — ngủ đi !

— Nhưng mà con khát nước.

— Mẹ nói là ngủ đi. Nếu không nghe lời mẹ đánh cho 1 roi bây giờ.

— Vậy khi nào má đến đánh thì nhớ đem cho con một cốc nước nhé.

chuyện nhà họ gà

Một chị gà vừa đẻ được một quả trứng tròn vo. Anh gà hàng xóm bèn khen.

— Ồ, sao mà nó giống cha lúc cùng tuổi với nó thế !

ÁO VÀNG

tư tưởng

— Người ta sợ lửa hơn sợ nước nên chết cháy ít mà chết đuối thì nhiều.

CỒ NGẠN

— Ít sắc dục để nuôi tinh, ít ngôn ngữ để nuôi khí, ít tư lự để nuôi thần.

TUÂN SÍNH TIÊN

— Thấy lợi chẳng bỏ nghĩa, thấy chết chẳng bỏ lòng.

LỄ KÝ

Biết không phải là khó làm mới khó.

THƯ KINH

Tại sao ?

— Nụ Cười là một bông hoa để ta hái tặng cha mẹ, thày cô, anh em, bạn bè và người yêu. Tại sao ta lại không cười ?

— Cười để kiểm soát hàm răng mình còn hay mất, sún hay sâu, vô duyên hay có duyên. Tại sao ta không tham dự cuộc thi cười do CPTN tổ chức ?

— Nhịn điều người ta không nhịn được đong điều người ta không đong được, chỉ có người nào kiến thức độ lượng hơn người mới làm như thế.

TRÌNH DI
DU HOÀNG (ghi)

mười yêu

Một yêu khăn nhiễu vành rây
Hai yêu yêu cả đôi giầy bàn chân
Ba yêu nhiễu trắng may quần
Bốn yêu nhiễu tím may chăn đắp cùng
Năm yêu yêu lạ yêu lùng
Sáu yêu yêu cả phòng chung một nhà
Bầy yêu trọng mẹ kính cha
Tám yêu em bé mẹ già ai nuôi
Chín yêu em đi đất khách quê người
Mười yêu đi ngược về xuôi một mình.

NGUYỄN THỊ HẢI DƯƠNG chép

bắt chước

Một hôm cựu Tổng Thống Hoa Kỳ Calvin Coolidge mở một buổi tiệc khoản đãi mấy người bạn cũ ở Tòa Bạch ốc, các vị thực khách muốn tỏ ra hiểu biết nên không ai bảo ai, nhất cử nhất động đều làm theo Tổng Thống. Bữa tiệc diễn ra khá vui vẻ.

Đến khi dùng Café và đồ tráng miệng, Tổng Thống Cooligde đổ Café vào đĩa. Các thực khách đều làm theo. Đoạn ông cho đường vào đĩa và khuấy, mọi người vội vàng bắt chước. Nhưng khi Tổng Thống đem đĩa Café cho con mèo cưng của ông uống thì là một cảnh tượng bi đát đối với các vị thực khách ưa bắt chước nọ.

ĐỜN CÒ (Nha Trang)

hãy rủ nhau đến cửa hàng

Tuần tới đặc biệt bò ra mà cười — cười vỡ rốn, cười tung ruột gan tim phổi. Cười chết bỏ. Cười suốt 5 gian hàng Chạp Phô. Cười để quảng cáo cho cuộc thi cười đang sôi nổi diễn ra khắp nước.

quốc hiệu nước ta xưa và nay

1.— Văn Lang
2.— Âu Lạc
3.— Nam Việt
4.— Giao Chỉ
5.— Vạn Xuân
6.— An Nam
7.— Đại Cồ Việt
8.— Đại Việt
9.— Đại Ngu
10.— Việt Nam

TRẦN ĐỨC LAI (Sưu tầm)

một con ruồi đẻ ra bao nhiêu trứng

Trong một chuyến đi để mụ ruồi có thể cho ra đời năm trăm cái trứng. Nếu không gặp chuyện bất hạnh nào, năm trăm trứng này sẽ trở thành 500 con ruồi mà phân nửa là ruồi cái. Chỉ cần 1 tuần lễ là đám ruồi cái kia đã dư lừa khôn để đến nhà hộ sinh, mỗi chị cho ra đời 500 trứng nữa. Như vậy chỉ trong vòng hai tuần lễ là mụ ruồi đã có tới 125.000 cháu ngoại. Khiếp!

Cũng may cho loài người chúng ta là tạo hóa đã nghĩ đến nhiều cách để ngăn cản sự bành trướng quá xá của loài ruồi. Con thì trở thành mồi ngon cho những sinh vật khác, con bị mắc lưới nhện, con bị đánh chết, con là nạn nhân của thời tiết, một số ít không kiếm ăn đành chết đói v.v. Nếu không có những chuyện như thế xảy ra cho loài ruồi và nếu tất cả « bà con họ hàng » đều sống thì một con ruồi, để lứa đầu vào tháng tư, đến mùa thu, tổng số cháu chắt của nó lên đến một trăm tỷ tỷ! (con số 1 và hai mươi số 0 ở sau) Eo ơi! Sợ chưa các bạn vàng? Lấy đất đâu mà chứa nhỉ?

TRƯƠNG HUỲNH THƠ THƠ (Sàigòn)

màu giấy viết thư

— *Màu hoa cà* (*Mauve*): ái tình hăng hái và bí mật.

— *Màu xanh* (*bleu*): đường hạnh phúc.

— *Màu vàng sữa* (*crème*): sự vui vẻ và tính hay ghen.

— *Màu hường* (*rose*): Ái tình dịu dàng.

— *Màu đỏ* (*ronge*): Ái tình lanh lợi.

— *Màu xanh* (*vert*): hy vọng.

— *Màu xanh da trời* (*bleu céleste*) ái tình thành thật.

— *Trắng* (*blanc*): Tình tiết trong sạch.

— *Màu vàng* (*jaune*): Ganh tị, hẳn học.

NGUYỄN MÂY THU « Siu » tầm

ba cái nhất

— Làm biếng sướng nhất.

— Ăn vụng ngon nhất.

— Ngủ gục « đã » nhất.

Đ.K.T-KIẾN BỒ NHỌT. Phú Yên.

hà tiện

Ông hà tiện góa vợ, có 2 đứa con trai, 1 ở nhà và 1 du học ngoại quốc.

Ngày nọ, ông ấy chết, thằng anh cả đánh điện tín gọi em về, nhưng vì « cha nào con nấy » anh sợ tốn tiền nên anh viết:

« Chachetveman »

Người em đọc chữ đó hoài cũng không hiểu, tìm kiếm bao nhiêu là tự điển cũng không có liền đánh điện về hỏi anh.

« Chachetve mau là cái gì?»

Và từ bên nhà, lại 1 điện tín:

«Chachetveman là cha chết về mau, đồ ngu!»

THANH PHƯƠNG

tư tưởng

— Trong sự học hỏi, dốt vẫn còn khá hơn sự hiểu sai. Cũng như chiếc tàu hỏa, ngừng một chỗ còn xài được, trật đường rầy thì ô hô!

— Những lời khen tặng và nịnh bợ gần giống với nhau. Phân biệt được nó ta sẽ tránh được bước tiến thụt lùi.

KIẾN THUỐC

tâm lý

Một nhà văn Pháp nói:

— Một người giỏi tâm lý phải xin lỗi một người đàn ông khi mình có lỗi, và xin lỗi một người đàn bà khi mình có lý.

TẦM LAN ghi

dưới địa ngục

Bà quỷ Sa Tăng đem thằng con đến trước mặt ông quỷ bảo:

— Ông phải nện cho thằng này một trận mới được.

— Sao vậy?

— Còn sao nữa! Cả ngày hôm nay nó cứ hiền khô thôi!!

TI TI (Khánh hội)

kiến vàng ơi!

hãy gửi về KV câu hỏi mà bạn hỏi ai cũng bị chê là ngớ ngẩn.

HỎI.— Kiến Vàng ơi làm sao vớt vát cho đỡ mắc cỡ khi bị mọi người chê là mập xồ xề.

MẶC CẢM

ĐÁP.— Hãy trả lời: Đó là phúc trời cho tôi. Tuy nhiên ông Địa vẫn còn mập hơn tôi nhiều.

HỎI.— Kiến Vàng ơi «Bánh Bao» có phải là nghề của nàng không và phải tới mùa nào, mới bán đắt nhỉ?

KÊ MAO CÔN (Ba Xuyên)

ĐÁP.— Nghề làm «bánh bao» là nghề của nàng, đúng thế. Song nếu có người bán thì phải có người ăn (dù ăn ớn tới cổ). Các nàng không muốn bánh bao ế, vì thế các đấng con trai phải hơn hở mà mua mau, kẻo bánh bao trở thành «bánh bao buổi chiều», sao mà nuốt nổi. (KV đã có kinh nghiệm đầy mình một khi nghề nghiệp này quá phát triển)

HỎI.— Kiến Vàng ơi, khi «người ta» của mình cứ nhắc đến cô bạn gái của mình hoài thì mình phải làm sao nhỉ?

SAO MAI Đa Lạt.

ĐÁP.— Hãy tế nhị kẻo ngày nào bạn sẽ ca «biệt ly nhớ nhung từ đây».

hoa khổng lồ

Thứ cây có hoa to nhất thế giới là cây Amorpho-phaluxtitanu. Cây này tìm thấy ở đảo Sumatra (Nam dương) đã 84 năm nay. Đường kính của đóa hoa này đo được 5m.

Nhưng khi các nhà thảo mộc học lấy giống cây này đem về Âu châu trồng thì nó lại không chịu nở hoa.

TRẦN VĂN DIỆP (Huế)

tình chỉ đẹp

Năm nhạc sĩ Mozart mới lên tám, theo cha sang Vienne. Vua Áo mời vào trình diễn tại rạp Marie Thérèse. Vì quá xúc động, Mozart vấp ngã ở sàn gác, một công chúa lên mười tuổi chạy lại đỡ Mozart dậy. Ông nói: — Xin cám ơn cô, lớn lên tôi sẽ lấy cô làm vợ.

Về sau cô công chúa đi lấy chồng và trở thành hoàng hậu Marie Antoinette, vợ vua Louis 16 tại Pháp. Cách mạng nổi lên cuối năm 1793, hoàng hậu bị xử tử. Mozart ngày ngày đến nghĩa địa đặt một vòng hoa.

KIỀU GIANG

ngân hàng cổ nhất

Nhà ngân hàng cổ nhất thế giới là: Elgibietfilp ở Balylone, 700 năm trước Thiên Chúa giáng sinh.

— Nhà ngân hàng đầu tiên ở Âu châu là Venis lập vào thế kỷ 12 rồi đến nhà ngân hàng Barcelone, Stockholm.

tờ nhật báo cổ nhất

Nhật báo cổ nhất là tờ « Bắc bình báo» xuất bản năm 1910 tại Nam kinh. Tờ báo ấy được người Anh suy tôn là tờ báo cổ nhất.

sự lạ

— Người ta tìm thấy một xác ruồi tại Elma toàn thân dài 72 phân tây và theo sự nghiên cứu thì ít ra nó đã sống cách đây 150 triệu năm.

vua điên

Lịch sử ghi lại có tới 200 vua điên. Ông vua điên nhiều nhất là Abdul Hamid, vua nước Thổ nhĩ kỳ (trị vì 1774—1789) ông ta đã bị nhốt lại trong 33 năm từ 6 đến 46 tuổi mới được tha về và lên ngôi.

BÍCH KHUÊ

so sánh đàn ông đàn bà

Đây là kết quả mới nhất của nhà chuyên môn làm thống kê chưng ra sau cuộc tìm hiểu « đàn ông — đàn bà ».

— Trung bình đàn bà cân nhẹ hơn đàn ông 6,750 kg

— Thấp hơn 11, 5 phân

— Sống lâu hơn 7 năm.

— Mỗi ngày ăn ít hơn 600 calôri.

— Mỗi phút tim đập nhiều hơn từ 8 đến 10 nhịp.

— Đàn bà ít tự tử hơn đàn ông gấp hai lần, vì thử thì rất nhiều nhưng chết thì thật ít.

— Đàn bà ít loạn trí hơn (3 bà điên so với 4 ông điên)

— Ít bị bệnh đau ruột dư hơn (1 bà so với 2 ông)

— Ít sát nhân hơn (2 bà so với 15 ông)

— Ít ghiền rượu hơn (2 bà so với 13 ông)

— Đàn bà dễ bị nhột hơn đàn ông (15 ông so với 10 bà)

— Dễ đỏ mặt hơn (2, 2 ông so với 10 bà)

— Có khứu giác nhậy hơn (10 bà so với 1 ông)

— Chịu đựng bền hơn trong các cuộc giải phẫu nguy hiểm (10 bà so với 7 ông)

Một lần nữa phái yếu vẫn tỏ ra cứ hơn phái mạnh

YẾN DUNG TỬ

cười

— Một ngày bạn không cười 1 lần tức là bạn đã già đi 1 tuổi.

— Đến cửa hàng CPTN mà quên dự thi cười tức là bạn đã... sún cả hàm răng.

trong nhật ký của quỳnh

truyện dài: ĐINH TIẾN LUYỆN

168

Vâng, em muốn em nhỏ bé anh ạ, nhỏ bé mãi để được có người săn sóc, chiều chuộng.

Kỳ cục chưa Quỳnh, mới hôm nào mi khó chịu khi nghĩ mình bị người ta cho còn là «cô bé». Bây giờ... bây giờ thì sao hở Quỳnh? Tôi vừa đứng trước gương và nghiêng người xem lại mái tóc mình, có lẽ tôi nên nghĩ tới chuyện cắt ngắn đi một chút, qua vai một chút, và sẽ cột lại hoặc cặp lại, thỉnh thoảng xõa ra trông hay lắm.

thứ hai 6-9

Sau dăm bảy lần thông cáo, sáng nay trường tôi mới chính thức khai giảng niên khóa mới. Bạn bè sau mấy tháng gặp lại nhau nổ như pháo rang. Cái con bé này nhớn hẳn ra. Thôi cho xin đi, cứ làm như mấy ông cụ bà cụ khen con cháu không bằng. Trời ơi, hôm nọ đọc báo thấy tin mừng Nguyễn thanh Quỳnh cứ yên chí là mày lên xe hoa rồi chớ

169

té ra không phải. Nhẩm nào, người ta còn bé tí teo nằm cạnh bên mẹ, còn bé hơn con mèo mới lị, ăn nói thế thức là đầu độc tâm hồn thơ ngây của người ta, tội lắm đó biết không. Ôi chao ! Càng vui vẻ, ồn ào tôi lại càng nhớ tới Đông, không biết giờ này nó đã bắt đầu học trở lại chưa. Tôi với Đông cùng móc tay với nhau nữa sẽ cố gắng học tới nơi tới chốn, tôi mong là mỗi đứa sẽ không vì bất cứ lý do gì mà «nửa đường đứt gánh», kể cả chuyện «tiếng gọi cửa con tim» mà lúc nào cũng rắc rối lắm chuyện.

Gặp lại mỗi đứa đều thấy có khác một chút, mắt ướt và môi mọng đẹp ra. Các nàng tiên đã rủ nhau tới suối Tiên tắm, suối Tiên là suối Tình Yêu, tắm xong thấy mình thay đổi hẳn, yêu đời, mơ mộng và lúc nào cũng thấy vấn vương một điều gì. Nhìn bạn bè tôi cứ nghĩ thầm, chắc mỗi đứa đã đều có một người để mà nhớ, để mà làm cho đời sống hằng ngày của mình rắc rối thêm. Mỗi người của một người. Tôi xếp những thư của Viễn cho tôi từng môn một vào trong cặp mà nhận ra

170

mỗi cử chỉ, mỗi ý nghĩ của mình mỗi lúc một mới, một lạ. Không biết học trò ban A học hành có giỏi giang gì không, nhưng sách vở trong cặp đầy ắp hình ảnh.

Như thế có phải là tình yêu không nhỉ ? Hỡi trái tim bé nhỏ của tôi cứ hay xôn xao, chẳng bao giờ hiểu được mình. Tình yêu nghĩa là gì với những bước chân tôi bước theo Viễn, với những ly nước đá chanh, với những mẩu giấy nhỏ, với những chăm sóc của Viễn lo cho tôi. Để sáng nay khi vừa tan học, tôi chỉ mong cho có Viễn đợi tôi ở cổng. Nhỡ gì mà lạ thế Quỳnh. Mi chưa lớn lắm đâu.

thứ tư 8-9

Chuyện đi học trở lại làm thay đổi những buổi sáng nằm lười lại trên giường. Học trò bắt đầu vội vã và đôi khi mái tóc buổi sáng ra đường vẫn không yên chí khi nãy chưa được đứng lâu một tí trước gương. Những năm học trước tôi là con bé chúa làm biếng về mấy cái

171

vụ chải chuốt, quần áo, giày dép bê bối đến nỗi có lần mẹ phải kêu lên, cái con bé này đến nữa tới lúc như con Quyên không biết có còn bê bối đến thế nào. Và mẹ đâu biết bây giờ trong cặp tôi lúc nào cũng có sẵn chiếc gương và cái lược. Tối qua tôi nói với mẹ, mẹ xem, tóc con có nên cắt ngắn đi một chút không. Mẹ nói tùy cô. Tôi có ý nghĩ nói thầm trong miệng, không phải tùy con đâu mẹ ơi. Mà nếu mẹ biết như thế mẹ có mắng con gái mẹ sớm hư không nào.

Tôi đã đi học khóa cắt may «sơ cấp» 3 tháng, vào buổi chiều, mỗi chiều những ngày lẻ. Dạo này tôi hay gặp Viễn luôn. Tôi biết đây là một khoảng thời gian quan trọng của tôi. Dù chúng tôi cũng chỉ bước quanh quẩn trong khuôn viên của thư viện, song tâm hồn tôi thì đã bước những bước thênh thang khắp đường phố, khắp những sách vở, bài học, bài tập của học trò. Tôi đang mơ mộng, mơ mộng đến ngọt miệng. Nhưng sợ lắm, tôi chẳng dám nói ra. Không thế sao có những hôm đi học, qua

172

con đường Trần Quý Cáp rợp bóng lá me ấy đầu óc tôi đã lang thang tận đâu đâu để có lần xuýt đâm xô vào xe người khác. Viễn ơi, có khi nào em lại bị thực tế ngắt mất đôi cánh của mơ mộng, để em là kẻ tật nguyền ngồi yên một xó mà khóc không, anh nhỉ. Buồn lắm, buồn lắm phải không anh ?

chủ nhật 12-9

Ở tiệm uốn tóc ra, một chút nữa thì tôi đã khóc, như lúc đứng lên và nhìn mái tóc mình được soi lại in trên tấm gương trước mặt trong tiệm. Về tới nhà tôi chạy thẳng lên phòng vần vơ một hồi rồi cũng nằm trên giường mà khóc. Tôi không hiểu những giọt nước mắt của tôi, đau xót lắm chăng, những sợi tóc bé nhỏ ấy vừa cắt rơi xuống. Nằm trên giường một lúc lâu, mẹ gọi xuống ăn cơm cũng không xuống, tôi bò dậy lật chiếc mặt bàn lên để nhìn những giọt nước mắt vừa khô trên má, rồi tôi lại nhìn thấy mái tóc tôi trong gương. Ồ, trông cũng được lắm

173

chứ Quỳnh, tôi lẩm bẩm vậy khi vén cả mái tóc về trước ngực. Và tôi đã vất vả cả buổi chiều xoay qua xoay lại mái tóc vừa cắt ngắn trước gương. Cuối cùng tôi chui ra khỏi phòng với sợi dây thun cột lại mái tóc. Tôi hỏi bé Thy, bé có thấy chị Quỳnh khác lạ điều chi không? Bé Thy lắc đầu. Tôi bỏ sợi thun xõa mái tóc ra và cố ý cho bé nhìn thấy, cô bé cũng không thèm nhận ra. Cuộc thăm dò với một nhân vật ưa thắc mắc là tuổi trẻ con ấy đã kết thúc, tôi yên chí mình không bỗng dưng mà đã thay đổi hẳn, như những giọt nước mắt bâng quơ vừa ứa ra ban nãy. Tôi đến trình diện mẹ khi mở tủ lạnh và lấy nước uống, mẹ không để ý gì. Tôi cố ý để gây phản ứng, con thấy kỳ kỳ làm sao ấy mẹ ạ, cái mái tóc này nè. Vài hôm rồi soi gương thấy quen đi, chịu khó gội đầu thì mới đẹp được, mẹ nói thế. Trước đây có lần tôi nói với anh Uy, ba mẹ mình «văn minh» nhất đối với các ông cụ bà cụ đương thời đó anh thấy không, vấn đề cá nhân con cái rất ít có ý kiến, và anh Uy cũng đồng ý như thế.

trong nhật ký của quỳnh

174

Còn một nhân vật quan trọng nữa mà tôi chưa thăm dò phản ứng đó là Viễn. Tôi hồi hộp quá. Song tôi sẽ chẳng hỏi anh xem anh có biết tôi khác gì không. Nhất định là anh phải nhận ra điều này ngay khi nhìn thấy tôi. Nếu anh chẳng nhận ra, tôi sẽ im lặng, Còn nếu anh có ý kiến không đẹp bằng trước thì anh sẽ, sẽ có chuyện với tôi à. (Tôi dữ thế) ư?

thứ hai, 13-9

Đám bạn trong lớp bu quanh lấy tôi để có ý kiến. Được lắm Quỳnh ạ, chẻ đôi ra, buộc dây trông hay lắm, không thì túm lại sau lưng, cặp «đuôi gà». Tôi chưa quen, vẫn còn ngượng với mái tóc mới. Có đứa nêu ý kiến «Năm nay chấm con Quỳnh đi, có đi... mỹ viện không mà trông... ngon lành hẳn ra vậy hở Quỳnh», À, lắm chuyện quá nhỉ, tôi véo con Lê để che dấu khuôn mặt mình đỏ nhừ. Tôi không tin thế. Lớp da tôi mới vỡ ra sau mấy ngày hè ở biển thôi mà người ngợm tôi đã thay đổi đến thế cơ à. Tôi vẫn chỉ là con bé lọ lem thôi. (Có

175

vài lý do, trong đó có lý do... ấm ớ ấy khiến dạo này tôi hay nói chuyện lâu với chị Hạnh, người con gái tôi đã nhìn chăm chú từ lâu). Tôi phải gội đầu vài lần nữa rồi tôi mới dám «ra mắt» Viễn. (Quan trọng quá Quỳnh nhỉ). Nhưng dù sao thì có vẻ lạc quan lắm với «tình hình» cuộc thăm dò tổng quát vừa qua.

Chuyện học hành đầu năm chưa tới đâu, mới chỉ chép được cái thời khóa biểu, cái chương trình từng môn và nghe các thày các cô... đe dọa, coi chừng cuối năm dẫm vỏ chuối. Tôi tưởng tượng ra một khúc đường quan trọng của tôi.

thứ sáu, 17-9

Đã lâu lắm những cơn mưa biết chiều lòng người. Tôi tới thư viện lúc 4 giờ trời còn nắng, thế mà bỗng dưng nước trút xuống ngay sau khi tôi bước lên những bậc thang gỗ. Viễn làm tôi giật mình vì anh ngồi ngay chiếc bàn ở nơi cầu thang vừa bước lên. Tôi không ưa chiếc bàn rộng này. Viễn nhìn tôi và cái môi hơi mím lại nửa như cười, nửa

trong nhật ký của quỳnh

176

như trêu, tôi đoán anh đã nhận ra ngay trên khuôn mặt tôi có gì đổi khác. Buổi chiều tôi mặc chiếc áo xanh nhạt (điều này làm tôi nhớ tới câu hát «*biết anh thích màu trời, em đã bồi hồi, chọn màu áo xanh*»: Có bao giờ anh lại có ý nghĩ thích màu trời không Viễn nhỉ. Chiếc áo xanh mới, mà một lần nhìn chị Hạnh mặc tôi rất thích). Vừa ngồi xuống Viễn đã đẩy cho tôi một mẩu giấy nhỏ tôi trước mặt tôi «*hôm nay trời trong nhà đẹp hơn trời bên ngoài*», Tôi bĩu môi (anh mà cũng biết nịnh cơ à). Viễn nhìn tôi và anh để quên cây viết chì khá lâu, tôi biết thế nên cắm cái xuống trang sách, mà thật là tôi có đọc được gì đâu, má tôi nóng ran (tội tôi quá đi, vì thế nên cái gương nằm ngủ trong cặp không yên, cứ bị tôi đánh thức dậy hoài. Hình như thấy ngồi nơi bàn đông người như thế nói chuyện không tiện, Viễn bảo tôi trả sách rồi xuống nhà với anh. Anh có thắng bạn trển lăm tranh ở đằng kia, cô bé đi xem tranh với anh không. Tôi bảo, mới mua cho hộp bút chì màu tưởng con nhỏ này đã thành họa sĩ rồi hẳn. *(Còn tiếp)*

bức thư • hoàng hải thủy

(*Tiếp theo trang 5*)

Đáng lẽ ra, buổi tối tôi phải trả Bân về trại, nhưng theo đúng truyền thống ba gai, tôi thích làm trái luật. Sau chừng nửa tháng Bân cứ buổi sáng ra nơi tôi ở làm đủ việc, từ gánh nước tắm đến giặt quần áo, quét nhà, căng mùng, tối đến xin phép về, một buổi tối tôi bảo anh :

— Về làm cái gì cho mất công. Ngủ lại đây đi. Có ai hỏi anh cứ bảo tôi bảo.

Bân vâng dạ và làm theo lời tôi ngay. Được ở ngoài, anh đỡ được nhiều cái khổ. Cái đỡ khổ là được ăn đầy đủ hơn, đỡ phải tranh cướp như ăn hội đồng cả ngàn người ăn rào rào trong trại giam, được ngủ thảnh thơi hơn. Vì số tù binh quá đông, trong trại giam phải làm giường tầng lên mới đủ chỗ ngủ. Nhất là không sợ bị bọn cán bộ Việt cộng bắt học tập bí mật ban đêm. Ở trong trại giam, nhiều tù nhân thường bị bọn cộng sản nghi là làm gián điệp cho lính Cộng Hòa, đêm tới chúng nhào tới xiết cổ nạn nhân cho chết. Có người bị trùm chăn rồi bị đóng cả một cái đũa từ tai nọ xuyên qua tai kia. Rùng rợn bỏ mẹ.

Bân ở với tôi từ ngày tôi đặt chân lên đảo đến buổi tối tôi xuống tầu trở về. Anh sống hiền lành, ít nói, ít cười nhưng vẻ mặt lúc nào cũng tươi tắn. Điều đáng khen nhất là anh không gian tham. Cũng may là tôi vớ được anh lương thiện, anh không phải là Việt Minh. Nếu tôi ở chung với một ông tù bất lương hoặc có máu bất khuất nào khác, tôi có thể bị rắc rối. Vì tôi sống bừa bãi, bê bối, súng và lựu đạn bỏ bừa bãi gầm giường, xó cửa. Tuy là tiểu đội trưởng, tôi mù tịt không biết tiểu đội của tôi có bao nhiêu súng, đạn, bao nhiêu trái lựu đạn và số võ khí ấy còn đủ hay thiếu, ai giữ món gì ? Nhưng người lương thiện thì Trời không nỡ hại. Thật vậy. Trong thời gian tôi ở đó có xảy ra vài vụ tù vượt ngục, lính mất súng, sĩ quan bị đầu độc. Nhưng tôi hoàn toàn vô sự. Cho đến ngày về tôi không mất gì cả, ngoài việc mất cái vẻ gầy nhom nghệ sĩ vì ngày tháng an nhàn, quanh quẩn trên góc biển tôi không còn biết làm gì ngoài ăn với ngủ. Ăn thì ở đó có những con mực Bắc Hải ngon ơi là ngon. Mực Bắc Hải con to thì bằng gói thuốc lá, con nhỏ thì bằng cái hộp quẹt, cuộn tròn cả con thành một miếng bỏ gọn vào miệng, nhai cho thành bột ngọt như ô mai, chiêu một ngụm la-de đưa nó xuống yên nghỉ nơi dạ dầy. Tuyệt diệu. Nên khi về tôi nặng hơn mấy ký-lô. Và bộ râu mọc dài dưới cằm tôi, quanh miệng tôi, trông đẹp hơn, hùng hơn râu ông Tướng Khánh.

Năm ấy tôi mới ngoài hai mươi tuổi, tôi còn trẻ và tôi còn ích kỷ. Tôi chẳng chú ý gì đến Bân. Nên tôi chẳng biết anh có vợ con hay chưa, quê anh ở đâu. Cho đến một hôm từ một làng quê nào đó ở dưới trời Bắc Việt mưa dầm gió lạnh, có một lá thư gửi đến cho Bân. Tôi cần nói thêm rằng tiểu đội chúng tôi ngoài việc chiếu phim cho các trại tù mỗi tuần còn phụ trách việc

kiểm duyệt thư từ, gói đồ từ trong gửi ra, từ ngoài gửi vào cho tù. Quân ta theo đúng luật lệ quốc tế về tù binh cho phép tù binh được gửi thư và nhận thư. Thư gửi ra thì dễ rồi vì tù phải viết theo mẫu thư có sẵn : tên, mạnh khỏe, hỏi thăm vv. Nhưng còn thư gửi từ ngoài vào thì kể lể lòng thòng đủ thứ chuyện đầu cua, tai ếch. 12.000 người bị tù ở đó chỉ được một nửa mỗi tháng gửi đi một lá thư là thư chưa kiểm duyệt tự động trông đến phát sốt phát rét. Cả một căn nhà để chứa thư và kiểm thư. Nhà là nhà gỗ làm ngay trên mặt biển, trên những chân cột gỗ. Những hôm nhàn rỗi quá ngủ không nổi nữa mà nằm mãi cũng chán, tôi tới đó kiểm thư cho đỡ buồn. Xong tôi chỉ kiểm một lúc đã chán vì thư nào cũng giống nhau. Có buổi chiều tôi để một đống thư trên bàn chợt có cơn gió thổi vào nhà cuốn gần hết số thư bay xuống biển.

Thư kiểm xong có hợp lệ mới được chuyển vào các trại cho tù. Vì Bân ở với tôi nên bức thư của Bân được trao cho tôi đem về cho Bân. Tôi giữ lá thư trong túi, không đọc mà cũng quên đi. Cả hai, ba ngày sau tôi vẫn chưa đưa thư cho Bân. Rồi một buổi chiều tôi đi lừng khừng như kẻ chán đời chân chính trên bãi biển, tôi bỗng thấy chuyển bụng và thấy cần tìm một chỗ khuất để ngồi – kẻ chán đời chân chính nhiều khi cũng vẫn bị đau bụng bất ngờ không khác gì người thường – chỗ khuất thì ở đó có quá nhiều chỗ khuất vì cả ngày chẳng có ma nào qua lại nên chỗ nào cũng có thể coi là khuất. Chỉ có điều phiền muốn thơ thới hân hoan thì phải có giấy. Ít lắm cũng phải là một tờ. Nhưng sự thiếu giấy thường chỉ xảy đến với những người thường, ít khi xảy đến với nghệ sĩ. Người nghệ sĩ chân chính khi chưa nổi danh chém chết trong người lúc nào cũng có ít nhất là một tờ giấy có thể vứt đi được. Tôi là nghệ sĩ nên sau khi sờ túi thấy có tiếng giấy loạt soạt, tôi bèn đi vào sau một cồn cát, một bụi lau, tôi bèn ngồi xuống.

Lúc đó tôi mới soát túi tìm giấy. Bức thư của Bân trình diện. Thư gởi cho tù binh, cũng như thư tù binh gửi ra không được dán. Tôi mở ra coi và thấy đó là thư của em trai Bân gửi cho Bân. Thư chỉ có vài dòng đúng pháp luật tù binh, đại khái : «Từ ngày anh bị bắt ở làng khổ lắm. Nhà bị cháy, thằng Cu chết, chị đi lấy chồng khác rồi...»

Cũng đến lúc ấy tôi mới biết rằng Bân đã có vợ, có con. Và coi Bân vừa chết, vợ Bân đã bỏ đi lấy chồng khác nhà Bân ở làng đã bị đốt cháy. Sự thực có lẽ vì tôi cần dùng tờ thư ấy của Bân là nguyên nhân chính nhưng sự thực cũng là sau khi đọc bức thư đó, tôi nghĩ : «.. Thư này đưa cho nó làm gì ? Nó đang bị tù khổ bỏ cha đi, nó chỉ còn sống với hy vọng có ngày được trở về với vợ với con. Bây giờ cho nó biết nhà nó đã cháy, con nó đã chết, vợ nó bỏ đi lấy chồng... thì giết nó rồi... Những lá thư như thế này không nên đưa cho bọn tù mới phải. Cứ để cho họ sống với hy vọng còn hơn. Bao giờ trở về được đến nơi hãy hay. Mình phải dặn bọn chúng nó nếu đọc thấy những cái thư như thế này thủ tiêu đi mới được. Vì lòng nhân đạo.»

Tôi quyết định như thế rồi nhân danh lòng nhân đạo, tôi dùng bức thư của Bân vào việc vệ sinh riêng. Rồi tôi cũng quên khuấy đi cho đến lúc Bân rụt rè hỏi tôi :

— Thưa ông.. các anh ấy bảo em có cái thư.

Tôi thản nhiên nói dối như một cái máy :

— À. Tôi có đọc cái thư ấy rồi. Tôi bỏ nó trong cái tép trên văn phòng ông Đại úy. Mai tôi lên lấy về cho. Thư của thằng em anh nó gửi đó mà. Nó nói ở nhà vẫn bình yên, thằng con anh với vợ anh vẫn như thường. Nó bảo anh cứ yên trí.

Tôi hỏi để lấp liếm :

— Anh đã có vợ, có con rồi à ? Thằng con anh mấy tuổi rồi ? Vợ con gì sớm thế ?

Chừng vài ngày sau tôi về nhà, chửi loạn lên là cái thư của Bân tôi để trên văn phòng ông Đại úy cùng nhiều giấy tờ khác không biết bị đứa nào lấy mất. Bân biết là bức thư đã bị mất qua lời la lối của tôi. Chắc anh cũng hơi buồn nhưng tôi biết là anh hoàn toàn tin tôi. Cho đến khi anh biết sự thật con chết, vợ đi, nhà cháy, chắc anh cũng không biết rằng cả năm trước đó khi anh đang ở tù, em anh đã gửi thư báo cho anh biết những chuyện đó mà thư không đến tay anh. Có khi anh về tới làng thì cả thằng em anh đã viết thư cho anh cũng không còn ở làng nữa.

Rồi sau cùng tôi cũng hết hạn lưu đầy và tôi cùng tiểu đội bình yên rời Phú Quốc trở về Saigon. Bân khiêng đồ cho tôi xuống tận bãi biển như buổi sáng nào anh đã tới đó khiêng đồ lên trại cho tôi. Tôi về đến Saigon và việc làm đầu tiên của tôi là ra tiệm hớt tóc, hớt cái tóc và cạo luôn bộ râu tôi nuôi cả mấy tháng trời ngoài biển. Râu ria chỉ hợp với núi rừng, râu ria không hợp với thành phố. Và tôi quên đi Bân.

Sau Genève, tôi nhớ đến anh một lần. Đó là lần tôi đọc báo thấy đăng tin theo Hiệp định, những tù binh ở miền Nam được Pháp đưa trả về Bắc. Những tù binh ở Phú Quốc được đưa về Thanh Hóa. Rồi thôi. Cho đến bây giờ.

Tuy đã biết trước câu anh sẽ trả lời tôi vẫn phải hỏi anh :

— Năm năm tư, anh về được đến làng rồi thì... làm sao ?

— Em về đến nơi thì buồn quá ông.. Em đi mấy năm ở nhà tan nát chẳng còn gì.

— Vợ con anh ra sao ?

— Thằng con em thì bị chết khi em còn ở tù. Có lẽ đúng là lúc em được ở với ông ngoài đó thì nó chết. Nhà em bị Tây nó đốt mất...

Anh ngần ngại ở đây. Tôi biết là anh ngại không muốn nói đến chuyện vợ anh bỏ đi, nên tôi không hỏi nữa. Rồi anh kể :

— Em buồn quá... nhưng mà biết làm sao hơn, cứ vẫn phải ở làng. Em dựng lên túp lều ở tạm, rồi làm lại dần dần. Đã tưởng là yên thân không ngờ... chánh phủ lại gọi đi lính. Em được đi huấn luyện ở Xuân Mai. Em đi mất

hai tháng mới vào đến vĩ tuyến 17. Thật chẳng bao giờ em ngờ có ngày em lại trở vào Nam, có ngày em lại được gặp ông.

Anh nhìn tôi :

— Trông ông không khác mấy. Cũng có già đi nhưng không... già lắm. Ông béo hơn trước. Ngày xưa ông gầy. Chỉ có cái tóc ông là bạc nhiều.

« Ngày xưa ông gầy, bây giờ ông béo ». Lâu lắm tôi mới lại nghe một người Bắc nói hoàn toàn tiếng Bắc. Kể cả những người Bắc di cư vào đây năm 54 cũng đã lây tiếng Nam, không còn ai nói « béo » với « gầy » nữa. Người Bắc ở trong Nam lâu năm cũng quen dùng hai tiếng « mập hơn, ốm hơn».

— Hai mươi năm rồi còn gì ?

Bân nói theo như tiếng vang của lời tôi nói :

— Vâng. Gần hai mươi năm.

— Thế rồi... trước khi anh vào Nam thì... tình trạng anh ra sao ? Có vợ, có con gì không ?

— Thưa ông... có chứ ạ. Em lại lấy vợ. Vợ em nó sinh được thằng thứ nhất hai năm thì em phải đi. Bây giờ ở ngoài đó nếu... không sao thì thằng con em nó đã được năm tuổi.

Khi anh nói đến vợ con anh tôi mới thấy trên khuôn mặt Bân thoáng nét buồn. Quanh chúng tôi im lặng đến đột ngột vì máy in chợt ngừng, Bân ngồi nhổ người trên ghế, anh xích lại gần tôi như để hỏi một chuyện bí mật :

— Thưa ông... chiến tranh liệu sắp chấm dứt chưa ông ? Liệu Mỹ với Bắc Việt có hòa với nhau được không ạ ?

Vì là nhà báo, tôi từng bị nhiều người hỏi như Bân vừa hỏi. Nhiều người cứ tưởng nhà báo thì biết hơn người thường. Tôi muốn nói với Bân cái câu mà tôi từng trả lời nhiều người : « Làm sao tôi biết được ? Tôi cũng như anh, khác gì ? Nhà báo ở đâu thì mới biết tình hình chứ nhà báo Việt Nam thì mù tịt. » Nhưng như hai mươi năm trước tôi đã nói dối Bân một lần — tôi không muốn làm tổn hại đến tia sáng hy vọng trở về gặp lại vợ con trong Bân — tôi nghiêm trọng :

— Phải hòa chứ. Không hòa sao được ? Đánh nhau lâu quá rồi. Làm sao đánh nhau mãi được ? Chiến tranh nào mà chẳng có lúc phải ngừng.

Miệng chỉ nói đến đó xong trong lòng tôi nghĩ tiếp : « Đúng. Chiến tranh nào mà chẳng có lúc phải ngừng. Chỉ có điều nó có ngừng khi chúng ta còn sống không mà thôi... » Ý nghĩ đen tối ấy làm tôi quăng bút, đứng dậy và lảng chuyện :

— Gặp nhau thế này là mừng rồi.

Khi chúng tôi đi qua đường sang tiệm nước trước cửa tòa soạn, Bân vẫn cẩn thận đi sau tôi, như ngày nào tôi còn là thầy đội có quyền làm cho đời anh khổ sở hay đỡ khổ, khi anh còn là tù binh bất đắc dĩ của một trận chiến tranh trước trận chiến tranh này.

tuổi ngọc

và bạn ngọc

■ HẠ PHÚC TRẦM (*Huế*): Những bài thơ sẽ lần lượt đăng. Trong khi đó gửi bài về cho số Xuân Hồng đi. Đang sửa soạn đấy. Tòa soạn cám ơn về lời chúc. Chắc là phải cố gắng mà «Chống gậy mà đi», như chủ nhiệm đã nói.

■ THÁI LOAN (*Phú Nhuận*): Gửi bài về cho hai mục ấy không có trả lời là «nhận được» đâu. Nên em cứ coi như là đã nhận được rồi và đừng sốt ruột. Bài em nói có thể sẽ chuyển đăng ở mục «văn». Nếu tòa soạn đã chọn.

■ NGUYỄN THỊ TÂM DƯƠNG (*Huế*): Phải cải tiến không ngừng. Đó là châm ngôn của tòa soạn đấy em ạ. «Huyền xưa» chưa xuất bản, còn viết vài kỳ nữa dứt, sau đó sẽ in. ĐTL thư ký ĐTL về bìa là một. Em điều tra kỹ quá.

■ DU LONG (*Ba Xuyên*); Hôm nào tiện sẽ ghé nhà cháu. Chả dám chê nhà cháu đâu. Nếu tất cả bạn Ngọc đều thiết tha như cháu. Tòa soạn sẽ không lo «chống gậy mà đi». Lần sau cháu nhớ biên tên họ rồi hãy múa chữ ký nhé. Đoán tên như vầy không biết có đúng không ?

■ VÂN VŨ (*Sàigòn*): Cám ơn sự thiết tha của em. Làm báo đứng đắn phải chịu sự thiệt thòi như thế. Và hãnh diện trong sự lo lắng hằng ngày. Đừng nghĩ oan cho TKT mà tội nghiệp, sao lại «chê» trường Pháp nhỉ ? Nhân vật ấy không có thật đâu.

■ NGUYỄN ĐOAN MÂY (?): Phát hành trễ một ngày, đôi khi cũng do tòa soạn gặp lúc «tang gia bối rối». Bây giờ sẽ không để cháu phải chờ đợi nữa. Cháu cứ biên thư cho ĐTL sẽ được trả lời ngay.

■ LÊ THIỆN THUYẾT (*Huế*): Quảng cáo là một việc, người ta có cùng một lý tưởng với mình không, lại là một việc. TN chưa có nhiều người cùng lý tưởng nên số phận hãy còn long đong. Tòa soạn cám ơn bức thư khích lệ của em.

■ TRẦN BÍCH PHƯƠNG (*Sàigòn*): Những đề nghị của cháu tòa soạn sẽ nghiên cứu lại. Nếu được, sẽ thực hiện theo ý của cháu. Sao chả thấy bài cháu gửi về nhỉ. Ngày xưa cháu siêng ghê lắm mà.

■ NGUYỄN LÊ HỒNG HẠNH (?): Tòa soạn không có địa chỉ của DTQ. Nên không thể chuyển thư cho cháu được. Cũng không thể đăng mẩu nhắn tin của cháu vì có tính cách «cá nhân» quá. Cháu thông cảm nhé.

■ V.K.U. (*Kiến Tân*): Giấu tên hả cháu ? Tòa soạn cũng chả hiểu sao con nhà TKT tài như vậy. Sẽ có thêm nhiều mục mới khi mục cũ «cảm thấy» không còn hợp thời trang nhạc tuyền nữa. Cám ơn lời chúc của cháu.

■ DẠ PHƯƠNG THAO (*Nam Hòa*): Cháu ghé quán sách vào sáng chủ nhật, chắc ăn hơn, để có những số báo mà cháu thiếu. Gửi bài hay không chả ăn nhằm chi cả, sao cháu lại bảo là mang mặc cảm. Ghê chưa !

■ PHẠM DUNG NGHI (*Lam Sơn*): Nhận xét của bạn đúng. Nhưng chỉ đúng với riêng bạn. Tác giả có quyền xâydựngmột cốt truyện làm câu truyện. Đôi khi tác giả đặt mình ra ngoài các tính tự của nhân vật của ông ta. Dù sao, cũng rất lấy làm tiếc khi bạn «không thèm» mua TN nữa.

■ TRẦN NGỌC PHÚC (*Huế*): Vì sợ bạn ngọc chờ lâu nên phải bỏ các câu hỏi. Tuy nhiên sẽ nói với người phụ trách «xét lại». Chúc cháu sớm thành cô giáo. Chừng ấy chắc học trò đều... đọc TN.

■ UYÊN VI (*Sàigòn*): «Chống gậy mà đi» chưa phải buồn đâu cháu ạ. Ngày nào đó anh em TN rớt gậy mà vẫn đi, chừng đó mới buồn. Đùa thế chứ TN sẽ sẽ sống ít nhất tới số 200. Bài cháu đang đọc. Được sẽ đăng để cháu cảm động mà ngủ một giấc dài rồi thức dậy đọc tiếp như cháu nói.

■ GIAO CHI (*Sàigòn*): Sáng chủ nhật cháu ghé quán sách chắc ăn hơn. Cái hình đó vẽ ngoài thì được, nhưng làm bìa không được đâu cháu ạ. Tuổi cháu là tuổi vừa lớn còn gì nữa.

HƯƠNG HOA (*Sàigòn*): Bài cháu tòa soạn đã nhận được, và đang đọc. Ghê thế cơ à, viết có bài ngắn xíu xíu mà phải «bỏ ăn bỏ ngủ». Chắc là sạo quá.

■ SƯƠNG ĐƠN CÔI (*Tam Kỳ*): Ngoài quán sách còn số báo đó, em tới xem sao, sẽ nói với anh Linh Việt sưu tầm các danh nhân. Bài viết đừng dài quá nghĩa là, khoảng 5 trang giấy học trò thì vừa.

■ ĐẶNG THỊ NGA (*Sàigòn*): Những đề nghị của em tòa soạn cũng đã nghĩ. Phải đứng trên bình diện chung để thay đổi, chứ ý kiến nhiều người khác nhau tòa soạn sẽ bối rối. Em thấy không ?

■ VÂN HÀI (*Sàigòn*): Nhớ nét chữ của em chứ sao không. Sửa soạn làm cô tú có bận rộn lắm không ? Hôm nào em ghé tòa soạn để lấy Anh Em Kiến Vàng và Thơ Hồng đi. Dọa hoài !

■ HÀ THỊ THÚY (*Biên Hòa*) Sao lại bi quan như thế nhỉ. Có gửi bài thì chắc chắn bài em sẽ được đăng. Không phải đăng một lần mà sẽ đăng rất nhiều lần, Dọa chết nghe mà ghê.

■ MAI THỤY (*Cam Ranh*): Bài vở quá nhiều nên chậm trả lời chứ không phải cố tình quên như bạn nghĩ đâu. Dù sao tòa soạn cũng xin lỗi bạn, sẽ cố gắng để bạn khỏi chờ đợi.

■ NGUYÊN THI (*Gia Định*)— Tòa soạn sẽ chống gậy mà đi, vì trên lưng chưa rớt cái bị ý chí. Em cứ yên tâm. Tuổi Ngọc sẽ sống mãi. Bằng chứng là đang lo sửa soạn số Giáng Sinh và số Xuân Hồng.

■ NGUYỄN THỊ KIM HẠNH (*Ban Mê Thuột*).— Vẫn nhớ lời hứa đấy chứ. Nhưng chưa rảnh để thực hiện lời hứa. Đành phải xin lỗi em vậy. Dịp nào về Sàigòn ghé tòa soạn sẽ tặng Thơ Hồng cho em, gọi là thay cho lời tạ lỗi. Nhé (TKT).

■ TRUNG (*Nha Trang*).— Không ngờ TN ngoài Nha Trang lại bán tới 50. Trong khi giá vẫn để 40. Họ tính tiền cước phí cắt cổ quá và đó là quyết

định đơn phương của nhà sách ở đây. Chủ nhiệm sẽ nói với nhà phát hành. TN sẽ sống mãi để những giọt nước mắt thương tiếc của cháu đừng rơi.

▧ TRƯỜNG THOẠI (*Long Xuyên*).— Không phải tòa soạn bỏ quên thư em chả chịu trả lời mà vì thư từ nhiều quá, trả lời chậm. Em đừng buồn. Nỗi buồn sẽ đè nặng sự hăng hái của anh em TN đấy. « Ngựa chứng trong sân trường » đang in.

▧ VŨ THỊ DIỄM CA (*Sàigòn*).— Em đã đã trúng xổ số rồi đấy, vì tòa soạn đã thấy « những giọt nước mắt » của em. Tòa soạn không có địa chỉ của PPH. Không làm sao giúp em được.

▧ NGUYỄN DUY VŨ HIỀN (*Gia Định*).— Nhận xét của bạn rất đúng. Tòa soạn sẽ tránh những trường hợp như vậy.

▧ NGUYỄN THIỆN HƯƠNG (*Biên Hòa*).— Hai số báo cháu thiếu có ở quán sách. TN Cháu làm thơ 7, 8, chữ mà không có vần gì cả, chẳng thà là thơ tự do. Bài cháu như vậy, phải gác lại. Cháu lưu ý vần vì đó là thơ vần, không thể làm mới bằng cách đó được cháu nhé.

▧ NGUYỄN ĐỖ THỤC HUYỀN (*Sài gòn*).— Đã chuyển thư « mắng mỏ » của em sang cửa tiệm của Kiến Vàng, không khéo Chạp Phô phen này sập tiệm mất.

▧ NGUYỄN TIẾN HẢI (*Biên Hòa*).— TKT lười quá nên không có thơ mỗi tuần như lúc trước. Sẽ bắt TKT siêng lại từ số tới. Thơ Hồng chỉ phát hành ở Saigon thôi. Và rất hạn chế vì không dám in... nhiều.

SƯU TẦM

(*Tiếp theo trang 38*)

côn trùng như mối, kiến, bọ hung, chuồn chuồn, bọ ngựa vân vân...

Sống ở biển, loài vật có nhiều loại khí giới tự vệ hết sức đặc thù. Giống sò, ngao có cặp vỏ, sao biển có 5 cánh, con mực ngoài bộ râu được trang bị những chiếc miệng nhỏ để hút máu con mồi, còn có một hệ thống hạch chứa chất lỏng màu đen như mực sẵn sàng được phun ra làm tối đen một vùng khiến kẻ thù hết nhìn thấy đường tiến thoái.

Ở trên cạn, to lớn như sư tử, hổ, báo thì có móng vuốt. Voi có ngà, tê giác, hươu nai, trâu, bò có sừng. Ngựa lừa, đà điểu có cặp chân với sức mạnh phi thường dùng để đá chết những loài thú khác khi cần thiết. Yếu đuối như loài gà thì có cựa. Nhỏ bé như loài chuột thì có tính nhạy cảm còn gọi là linh tính hay giác quan thứ sáu. Riêng trâu bò ngoài cặp sừng, với đặc tính nhai lại đồ ăn cũng là một phương cách tự vệ. Để tránh thú dữ như hổ, báo tấn công bất thần, trâu bò phải vơ vội đồ ăn chất đầy trong một túi đựng đặc biệt. No nê rồi, trâu bò mới tìm một chỗ kín đáo ứa đồ ăn lên miệng để nhai lại, nghiền nhỏ rồi mới nuốt đồ ăn vào bao tử để biến đồ ăn thành chất bổ nuôi thân. Loài chim đều có mỏ và móng cứng. Móng mỏ loài chim đều là những phương tiện vừa dùng để tự vệ, vừa để nuôi thân.

Chỉ mới mô tả sơ qua nhưng đặc tính kỳ ảo của thế giới loài vật, chúng ta cũng đủ thấy sáng tạo của Tạo Hóa vô cùng huyền vi mà cũng vô cùng vĩ đại lắm vậy.

- *MUỐN CUỐI NĂM CÓ TIỀN LỚN ĐI DU LỊCH THĂM QUÊ HƯƠNG YÊU DẤU VIỆT NAM ?*
- *MUỐN CUỐI NĂM CÓ TIỀN LỚN MUA XE GẮN MÁY ?*
- *MUỐN VÀI NĂM SAU CÓ TIỀN LỚN DU HỌC NGOẠI QUỐC ?*

NGAY TỪ BÂY GIỜ, BẠN NGỌC HÃY ĐỂ DÀNH TIỀN NHỎ VÀO :

TRƯƠNG MỤC TIẾT KIỆM

của

Kỹ Thương Ngân Hàng

- *TIỀN LỜI* TRƯƠNG MỤC TIẾT KIỆM *TÍNH TỪNG NGÀY.*
- *TÌM SỰ BẢO ĐẢM CHO TƯƠNG LAI BẰNG CÁCH ĐỂ DÀNH TIỀN NHỎ VÀO TRƯƠNG MỤC TIẾT KIỆM CỦA KỸ THƯƠNG NGÂN HÀNG.*

Chi nhánh **Kỹ Thương Ngân Hàng**

Công Trường Diên Hồng số 2 Phạm Ngũ Lão

S A I G O N

(Ga xe *lửa* Sàigòn)

vừa khai trương ngày 26 - 10 - 71

Các chi nhánh KỸ THƯƠNG NGÂN HÀNG *tại* HUẾ, SÓC TRĂNG, CHỢ LỚN... ĐANG CHỜ ĐÓN BẠN NGỌC BIẾT LO XA.

KỸ-THƯƠNG NGÂN-HÀNG

COMMERCIAL INDUSTRIAL BANK

Công Ty Nặc Danh — Vốn 250.000.000. góp đủ

Trụ Sở 422 Trần Hưng Đạo — SAIGON

(Góc Nguyễn Biểu — Trần Hưng Đạo)

Điện thoại số : 98.495 — 98.496. QS : 60.078 61.421

Điện tín : INCOMBANK

Thực hiện mọi nghiệp vụ ngân hàng :

— Nhận và trả mọi tiền ký thác

— Cho vay dưới mọi hình thức

— Mở tín dụng khoản xuất nhập cảng

— Chuyển ngân

— Mở Trương Mục Tiết Kiệm

Tiếp đón nồng hậu

Phục vụ mau lẹ và kín đáo